DUY TUỆ



DIÊULUÇ SÂUTHÂM cửa Doanh nhân

Table of Contents

Lời cảm ơn

<u>Tiến trình phát triển lực nhiệm màu của tạo hóa trong mỗi độc giả chân thành và nhiệt tình thực hành</u>

Vài điểm lưu ý khi đọc tác phẩm của tác giả Duy Tuệ

- I DIÊU LỰC SÂU THẨM MẦM SỰC MANH TUYẾT HẢO CỦA DOANH NHÂN
 - 1. Vượt qua những khái niệm ràng buộc sự tự do trong đầu óc của doanh nhân
 - 2. Sẵn sàng đương đầu với sóng gió
 - 3. Đi ngược như thế nào để đầu óc luôn tư do?
 - 4. Thế nào là canh tranh lành manh?
 - 5. Lắng nghe không phản ứng
 - 6. Phối hợp hai luồng lực diệu kỳ: Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm và Kinh nghiêm lực
 - 7. Sư tại hai của mê tín di đoạn và sức manh của thực tế
- <u>II BÍ QUYẾT TRỞ THÀNH DOANH NHÂN MINH TRIẾT</u>
 - 1. Quan niêm tu học và tác hai của nó
 - 2. Luật tự nhiên
 - 3. Những biểu hiện bên ngoài khi đầu óc được cân bằng
 - 4. Dep bỏ lòng ham muốn để hưởng tư do trong đầu óc
 - 5. Tính tư do và luật cân bằng trong đầu óc
 - 6. Bài thực hành để có đầu óc tư do
 - 7. Hãy thường xuyên kiểm tra tình trang làm việc của đầu óc mình

- 8. Lưc hoàn hảo
- 9. Lơi ích của doanh nhân hiền triết

III - ĐAI NGUYÊN CỦA DOANH NHÂN MINH TRIẾT

- 1. Nhìn lại chính mình
- 2. Học những gì ở thánh nhân?
- 3. Hoc điều gì ở người thất bai?
- 4. Sự nhầm lẫn về hạnh phúc bên ngoài và hạnh phúc thực sự bên trong
- 5. Phẩm giá của doanh nhân hiền triết
- 6. Ham muốn hạnh phúc chân chính
- 7. Bí quyết thỏa mãn bên trong
- 8. Mơ ước của tôi
- 9. Đai nguyên của doanh nhân hiền triết

IV - ỨNG DUNG SỰ MÀU NHIỆM CỦA CÁCH SỐNG KHÔNG KHÁI NIỆM VÀO KINH DOANH

- 1. Mượn hình ảnh khái niệm Pháp môn "Bất Nhị"
- 2. "Bất Nhị" trong kinh doanh
- 3. Tập sống không khái niệm
- 4. Bản chất của Phật giáo Đại thừa
- 5. Hù doa, một tội ác không nhỏ
- 6. Khả năng nhân thông tin từ người khác của Diêu Lưc Thông Minh Sâu Thẩm
- 7. Hai con đường dẫn tới diệu lực

V - TIỀN NẰM NGOÀI SUY NGHĨ VÀ KINH NGHIÊM

- 1. Khoa học về những vấn đề sâu thẳm của đầu óc
- 2. Lãnh đao là người có khả năng chia sẻ cái thấy một cách hài hòa
- 3. Chúng ta làm việc với trách nhiệm cho nhiều thế hệ mai sau

Diệu lực sâu thẳm của doanh nhân

- 4. Tập đi vào thế giới sâu thẳm
- 5. Sáng tạo ra khái niệm của một thế giới khác nằm ngay thế giới này
- 6. Hạt giống Tình Yêu Dân Tộc trong Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm

<u>VI - SỨC MẠNH THẬT CHÍNH LÀ TÌNH YÊU</u>

- 1. Cái đầu trong suốt như bầu trời, trong đó chỉ có mặt trời chiếu sáng
- 2. Sức manh của tình yêu
- 3. Đời không phải là cõi tạm

Muc luc

Lời cảm ơn

Quý độc giả thân mến!

Sau đợt phát hành đầu tiên cho đến nay, đã có nhiều đầu sách của tôi được xuất bản và phát hành. Tôi thường nhận được rất nhiều thư cảm ơn tác giả đã chỉ ra những giá trị to lớn chưa từng có. Cảm ơn quý vị đã dành sự ưu ái và ngưỡng mộ.

Nhân dịp này, tôi xin gửi lời cảm ơn đến:

- Công ty Cổ phần Đầu Tư Giáo Dục Minh Triết,
- Trung tâm UNESCO Nghiên Cứu & Ứng Dụng Phật Học Việt Nam.
- Nhà Xuất bản Văn Hóa Thông Tin Hà Nội,
- Câu Lac Bô Trần Nhân Tông tất cả các nơi,
- Ban Phiên tả,
- Các quý vi biên tập viên,
- Cá nhân hiền giả Giác Tuệ (Ông Ngô Văn Quán, Ủy viên thường vụ Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam),
 - Cá nhân hiền giả Duy Trung Ý,

Cùng nhiều tổ chức, cá nhân khác đã góp sức hình thành và xuất bản cuốn sách này. Cầu nguyên Quý vi nhiều sức khoẻ và bình an.

Duy Tuệ

Tiến trình phát triển lực nhiệm màu của tạo hóa trong mỗi độc giả chân thành và nhiệt tình thực hành

"Thứ Nhất: Người theo học sẽ phát triển sự thấy sâu thẳm bên trong mình, phát triển khả năng thông minh và khôn ngoan sâu thẳm. Từ chỗ này các sức mạnh riêng của mình sẽ bùng nổ."

"Thứ Hai: Người đọc nghe pháp âm và áp dụng một vài hướng dẫn sẽ khám phá và tiếp cận được Lực Nhiệm Màu thầm lặng của Tạo Hóa. Từ đây sẽ có sức mạnh tổng hợp từ Lực Nhiệm Màu của Tạo Hóa bên ngoài và Lực Nhiệm Màu sâu thẳm bên trong đầu óc. Mọi sự thấy sâu thẳm này đều dẫn đến khôn ngoan và tràn đầy yêu thương!"

"Thứ Ba: Người học sẽ nhận ra những thay đổi trong đầu óc mình và xung quanh mình, nhất là trong các mối quan hệ gần xa từ trong gia đình đến ngoài xã hội. Đây chính là kết quả của lực nhiệm màu của tạo hóa có sẵn trong cái đầu và con tim, và sự thấy của người ấy sẽ âm thầm lan tỏa xung quanh họ. Con người sẽ thay đổi, cây cối sẽ đơm hoa, đất khô cằn sẽ có nước, khí hậu sẽ ôn hòa, tình người sẽ tươi mát, tình yêu sẽ nồng thắm, cuộc sống sẽ thanh bình..."

Duy Tuệ

Vài điểm lưu ý khi đọc tác phẩm của tác giả Duy Tuệ

- 1. Sách chỉ dành cho người muốn và quyết tâm thay đổi cuộc đời, để được hưởng trọn vẹn không gian tự do trong đầu óc, sự an tâm thành đạt hạnh phúc nơi chính mình.
- 2. Nội dung của sách giúp bạn khám phá thế giới đầu óc huyền bí của con người, để tỏ tường và làm chủ chính nó, để luôn thấy rõ mọi vấn đề của cuộc sống đang diễn ra bên trong và xung quanh bạn. Từ đó, tầm nhìn hay khả năng thấy biết (trí thấy của riêng bạn), sự sáng tạo ngoài phạm vi đầu óc con người được kích hoạt và tuôn chảy, sự thông cảm và tình thương yêu vô điều kiện dâng trào. Bởi thế, sách không dành cho những người chỉ tìm kiếm kiến thức để nạp vào cái đầu vốn đã eo hẹp, chât chôi.
- 3. Khi đọc, bạn cố gắng và tự nhắc nhở mình loại ra ngoài tất cả kiến thức, kinh nghiệm về các khái niệm chất chứa trong đầu óc. Nghĩa là, không để khối kinh nghiệm, kiến thức cũ kỹ trong đầu óc bạn vận động và cho ra những ý kiến, đánh giá hoặc so sánh chủ quan, cản trở bạn nhận được những giá trị lớn lao ẩn dưới từng câu chữ. Hãy đọc trong tình trạng cái đầu tập trung chú ý nhận biết cao nhất, tỉnh táo và trống không, không có bất cứ suy nghĩ hay ý tưởng nào. Mỗi lần đọc là mỗi lần khám phá những điều mới mẻ và lý thú.
- 4. Câu chữ chỉ là phương tiện truyền trao thông điệp, quan trọng là bạn thẩm thấu và trực nhận được gì đằng sau những câu chữ ấy. Do vậy, khi tác giả trình bày thì bạn không nên chỉ hiểu vấn đề theo khái niệm vốn có của câu chữ. Ví dụ, đôi khi tác giả đề cập đến vấn đề a, nhưng thông điệp truyền tải lại là b...
- 5. Hãy đặt câu hỏi cho các vấn đề mà bạn thắc mắc hay quan tâm. Bạn cứ hỏi nhưng không cần và không phải đi tìm câu trả lời. Bằng việc học và thực hành liên tục, câu trả lời sẽ tự hiện hữu trong bạn.
- 6. Bạn nên tìm nghe các bài giảng audio trực tiếp của chính tác giả, bạn sẽ mau chóng nắm bắt được những bí mật mà đôi khi câu chữ trong sách không thể chuyển tải được.
- 7. Bạn hãy liên lạc với bộ phận trợ giúp độc giả của công ty chúng tôi là những Hiền giả Minh Triết, những người đang có những thay đổi tốt đẹp và sâu sắc từ việc thực hành các bài giảng trong nội dung cuốn sách này để được chia sẻ vô số trải nghiêm thú vi hữu ích.
- 8. Mọi sự quan tâm, thắc mắc muốn được tác giả phúc đáp, cũng như liên hệ với các Hiền giả Minh Triết, mời bạn gửi thư về **info@minhtriet.vn** hoặc gọi số: **(08) 3911 5501 (04) 3722 8199 www.**minhtriet.vn.

húc bạn nhận được những giá trị đích thực!	
BAN CÔNG TÁC BẠN ĐỌ	C
Công ty Cổ phần Đầu tư - Giáo dục Minh Triế	έt

I - DIỆU LỰC SÂU THẨM - MẦM SỨC MẠNH TUYỆT HẢO CỦA DOANH NHÂN

"Bên dưới sự điều hành của anh, anh phải có một cái nhìn anh không phải là giám đốc. Anh ở trong cương vị giám đốc mà không có ý tưởng mình là giám đốc, không say đắm trong vị trí ấy thì cái thấy ấy lại tạo cho anh một cảm xúc. Cảm xúc đó gọi là cảm xúc tự do. Chính cảm xúc tự do này tạo ra một sức mạnh thật cho vị trí giám đốc, cho công việc của một vị giám đốc. Cảm xúc tự do này chính là một năng lượng vô giá tạo cho cương vị giám đốc một sức mạnh đặc biệt."

- 1. Vươt qua những khái niêm ràng buộc sư tư do trong đầu óc của doanh nhân.
- 2. Sẵn sàng đương đầu với sóng gió.
- 3. Đi ngược như thế nào để đầu óc luôn tự do?
- 4. Thế nào là canh tranh lành manh?
- 5. Lắng nghe không phản ứng.
- 6. Phối hợp hai luồng lực diệu kỳ: Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm và Kinh nghiệm lưc.
- 7. Sự tai hại của mê tín dị đoan và sức mạnh của thực tế.

1. Vượt qua những khái niệm ràng buộc sự tự do trong đầu óc của doanh nhân

Hôm nay chia sẻ với các doanh nhân trong gia đình Minh Triết - là các Hiền giả đang thực hành Phương pháp Duy Tuệ, tôi mượn hai ý trong Phật giáo, đó là hai khái niệm trong Kinh Duy Ma Cật để chia sẻ với quý vị, nhằm mục đích giúp cho quý vị phát triển khả năng nhìn thấy giải thoát, phát triển cách ứng xử giải thoát và phát triển những hành động trong cuộc sống bình thường nhưng mang tính chất đầu óc tự do với lòng chấp, hay tự do với những khái niệm trong cuộc sống của thế gian để quý vị có một cuộc sống thoải mái trong tinh thần, trong đầu óc mà không xa lìa tất cả mọi hoạt động của thế gian. Đặc biệt là những người đang đóng vai trò doanh nhân, **quý vị sẽ không** còn lấn cấn trong đầu óc giữa quan niệm đạo đức và việc quý vị phải làm, bởi đó là vấn đề kinh doanh đầy phức tạp, cạnh tranh gay gắt, rất căng thẳng trong đầu óc.

Đất nước chúng ta hơn hai ngàn năm chịu ảnh hưởng rất lớn về văn hóa Phật giáo. Dù quý vị có tôn giáo hay không có tôn giáo, dù theo Phật giáo hay là tín đồ của các tôn giáo khác thì việc người Việt Nam chịu ảnh hưởng bởi văn hóa Phật giáo suốt trong hơn hai

nghìn năm qua, sự ảnh hưởng ấy đã biến thành văn hóa ứng xử trong cuộc sống của hầu hết người Việt Nam. Khó mà tránh khỏi được!

Đó là lý do chính mà tôi mượn tạm một số khái niệm ở trong kinh sách Phật giáo để chia sẻ cùng với quý vị. Làm sao để quý vị thật dễ hiểu lời tôi chia sẻ, cũng như thấy được tình trạng làm việc của đầu óc chúng ta đã bị ảnh hưởng các nền văn hóa, các tôn giáo như thế nào. Trong đó, chủ yếu là nền văn hóa Phật giáo - đã chi phối suy nghĩ, chi phối cảm xúc, chi phối quan niệm sống của chúng ta, **làm cho chúng ta ngập** ngừng giữa một bên là cần phải sống, phải chiến đấu, phải cạnh tranh gay gắt để tồn tại với một bên là ảnh hưởng văn hóa tôn giáo về quan niệm đạo đức. Thật không dễ dàng!

Cũng như nhiều vị đọc sách của Khổng Tử, Lão Tử, thiền học... quý vị đọc rất nhiều, nghiên cứu rất nhiều, và ít nhiều đều bị ảnh hưởng bởi các khái niệm trong các cuốn sách đó. Tuy nhiên, quý vị không biết xử lý tình trạng tinh thần của mình như thế nào để nó đúng, nó phù hợp với hoàn cảnh cuộc sống và những điều mình đã nghiên cứu học tập.

Hầu hết người Việt Nam có một tinh thần rất đặc biệt là đề cao đạo lý làm người. Dân tộc Việt Nam có một điểm rất tốt ở chỗ đó. Chúng ta đề cao đạo lý làm người nên buộc phải nghiên cứu rất nhiều trong các tôn giáo. Dựa vào đó, chúng ta mong muốn tìm kiếm một con đường tốt nhất để phát triển đạo lý làm người. Thế nhưng, đến nay chúng ta vẫn chưa thỏa mãn đạo lý làm người mà ông bà mình đã đúc kết, phổ biến cho con cháu từ trăm năm này đến trăm năm khác.

Trong khi đó, cuộc sống càng ngày càng gay gắt, càng phức tạp, chẳng những trong nước mà trên toàn thế giới, phức tạp vô cùng. Sự cạnh tranh càng ngày càng gay gắt, sự giành giật ngày càng lớn, điển hình như tình trạng cuộc sống của các loài động vật ở trong rừng, những cánh đồng, cây cối... Cây cối thì cần sống, cỏ cũng cần sống, từng giống từng loài cũng cần sự sống riêng của chúng nhưng khó lòng thoát khỏi được sự chết. Đấy, tình trạng hiện nay là như vậy.

Tôi thu nhỏ lại vấn đề trong một gia đình giữa mẹ chồng với nàng dâu thôi để cho quý vị dễ thấy. Một mặt, mẹ chồng muốn thể hiện mình làm mẹ chồng, mẹ của một người con trai. Nàng dâu cũng muốn thể hiện mình là vợ của một người đàn ông. Chỉ cần hai người này thôi cũng đã xảy ra sự cạnh tranh gay gắt. Người mẹ muốn giành lấy quyền làm mẹ đối với người con trai của mình. Người vợ cũng muốn giành lấy cái quyền làm vợ của người đàn ông ấy. Người nào cũng có quyền, người nào cũng đúng. Nhưng "cái quyền" và sự đúng của mỗi người lại không có điểm nào gặp chung hết. Do đó mà xảy ra sự gay gắt giữa mẹ chồng và nàng dâu. Hôm nào tôi sẽ có một bài nói chuyện riêng cho quý vị về vấn đề tình trạng giữa mẹ chồng và nàng dâu, và cách chúng ta giải quyết tình trạng không có điểm chung giữa mẹ chồng và nàng dâu như thế nào, làm sao để tạo điểm chung. Đây cũng là vấn đề không đơn giản trong đất nước Việt Nam chúng ta.

Trở lại vấn đề, hôm nay tôi đi sâu vào chuyện giúp cho các nhà doanh nghiệp cân bằng đầu óc của mình trong cuộc sống đầy phức tạp, đầy căng thẳng của quý vị. Tôi mượn hai khái niệm trong Kinh Duy Ma Cật để tạo cảm hứng trao đổi với quý vị, nội dung từ cuộc trao

đổi giữa ngài Bồ tát Văn Thù Sư Lợi với ngài Duy Ma Cật. Thứ nhất, ngài Bồ tát Văn Thù Sư Lợi hỏi ngài Duy Ma Cật rằng người Bồ tát phải làm gì để con đường Phật được thông suốt. Khái niệm thứ hai là ngài Duy Ma Cật hỏi lại ngài Bồ tát Văn Thù Sư Lợi: "Thưa ngài Văn Thù Sư Lợi, xin ngài cho biết những gì là hạt giống Như Lai theo cái thấy của các vị Bồ tát?".

Quý vị nhớ, Duy Ma Cật là một doanh nhân nhưng có khả năng mời vô lượng chư Phật về tịnh xá hay về chỗ ở riêng của Ngài để thảo luận, hội ý về tình trạng của chúng sinh và đưa ra cách thức để các Bồ tát giúp đỡ chúng sinh. Hình ảnh đó rất thiết thực và phù hợp cho các doanh nhân Việt Nam, các doanh nhân trong gia đình Minh triết. Do đó mà tôi mượn hình ảnh Duy Ma Cật để chia sẻ với quý vị.

Quý vị cần hiểu một vài khái niệm mà tôi sử dụng trước khi tôi chuyển sang vai trò của quý vị. Bồ tát là ai, tại sao các Phật cần phải có Bồ tát? Trong khi Đức Thích Ca có hàng loạt đại đệ tử như Ma Ha Ca Diếp, Xá Lợi Phất thì tại sao phải cần mấy ông Bồ tát chuyển tải các thông điệp của chư Phật nhằm giúp đỡ cho chúng sinh vượt qua các khổ đau, đạt tới trạng thái hạnh phúc giải thoát?

Quý vị nào có tâm hồn nghiên cứu kinh và có đọc kinh Duy Ma Cật, nếu không hiểu nhiều (mà sự thật là không thể hiểu được cho dù rất nhiều vị cũng cố gắng giải thích, trong đó có nhiều vị tu sĩ) thì cũng biết những câu chuyện đó giống như những bức tranh. Người nào đã từng thưởng thức tranh, nghiên cứu về tranh sơn dầu hay nghiên cứu về nghệ thuật, sẽ thấy một tác phẩm nghệ thuật của một tác giả luôn đưa ra một chủ đề khiến người quan sát nó, người nghiên cứu nó rất rộng đường bình luận. Đó có thể là một bức tranh vẽ một cậu thanh niên cơ bắp mạnh khỏe đang khỏa thân, hay một người con gái tha thướt khỏa thân đứt một cánh tay phải hay mất một chân trái, nó gợi mở nhiều vấn đề cho người xem.

Người ta đưa ra một chủ đề như vậy, một hình ảnh như vậy nhưng người ngắm nhìn không bị giới hạn trong cách nhìn của mình, không ai có quyền nói rằng cái nhìn của tôi mới là đúng. Thậm chí bản thân tác giả cũng không nói như vậy. Nhiều khi tác giả trong kinh nghiệm khổ đau hay trong cảm hứng đặc biệt nào đó vẽ lên những cái như vậy, nhưng những ý tưởng tận cùng của tác phẩm ấy thì chính tác giả cũng khó mà giải thích hay kết luận được. Nếu tác giả kết luận được, giải thích được thì tác phẩm ấy cũng không còn giá trị. Nó giá trị là vì nó không giới hạn trong cách nhìn, kể cả cách nhìn chính của tác giả, mặc dù ban đầu tác giả mượn một hình thức nào đó cụ thể, cảm hứng cái gì đó rồi vẽ nên vậy thôi. Nó có một phần nhỏ là kinh nghiệm, trải nghiệm riêng của tác giả. Nó giống như là cái cớ để cho tác giả hình thành tác phẩm ấy.

Do đó, những câu chuyện trong kinh sách cũng vậy, không có một người nào, một vị tu sĩ nào dám quả quyết chỉ có mình hiểu, chỉ có mình tu mình mới hiểu còn người ngoài không tu thì không thể hiểu được. Nếu có một vị nào dám quả quyết như vậy thì quả thật người đó quá đần độn, quá chủ quan. Đó là tôi chưa muốn nói là quý vị nên tránh xa những người đó vì không tốt cho vấn đề khai tâm mở trí cho quý vị. Cho nên, quý vị nghiên cứu những câu chuyện như thế này không phải là để chúng ta đúc kết một kiến thức mà bổ sung cho kho tàng kiến thức của chúng ta. Không phải như vậy. **Chúng ta mượn một** chủ đề, một câu chuyện, một tác phẩm, một đề tài để nghiên cứu là nhằm giúp cho đầu óc của chúng ta

nương vào đó mà phát triển vô cùng vô tận thứ ánh sáng nhìn thấy trong đầu óc *của chúng ta, không dừng ở bất cứ một giới hạn nào.* Hoặc khi chúng ta vận dụng vào cuộc sống thì tạm mượn một vài khái niệm ấy để nâng đỡ đầu óc của chúng ta, để chúng ta bớt sợ, để chúng ta lì lợm ra, bản lĩnh hơn, để chúng ta làm việc mà không bị sa vào một giới hạn nào của các khái niệm mà chúng ta đã từng nghe từng thấy. Chỗ này tôi nói rất khó hiểu, quý vị cố gắng hiểu, không dễ hiểu đâu.

Ví du như thế này: Môt mặt, các Bồ tát phải nhìn chúng sinh và nhìn bản thân mình như những người giả chứ không phải người thật. Thế thì, quý vi có thể nói nếu mình là người giả, người kia cũng là người giả, như vây cảm xúc cũng không còn thì làm gì có đai bi, đai trí, đại dũng. Nhưng hãy nhớ, nó chỉ là một khái niệm có tác dung để chúng ta nương vào nhằm loai trừ đầu óc sơ hãi hay đầu óc cố chấp mà thôi. Chính vì đầu óc của chúng ta rất phức tạp. Nó có thể dẫn chúng ta tới chỗ không cần phải làm việc, hơi đầu mà làm việc cho mệt, hoặc chúng ta ca ngơi công đức của chúng ta nhiều quá, chúng ta chửi mắng những người xung quanh mình nhiều quá... Lúc ấy, đầu óc của chúng ta sẽ bi rối loan, không biết cư xử như thế nào cho đúng. Vây nên, để tránh những tình trang ấy, **chúng** ta không nên sử dụng tất cả các ngôn từ, khái niêm ấy làm thước đo cho việc hành đông thế nào là đúng. Không làm như vậy. Tất cả những khái niệm, những hình ảnh, những ngôn từ, những lời dạy là chúng ta tạm mươn để cho đầu óc chúng ta sáng lên và cân bằng được đầu óc khi hành đông mà không sa vào những điều làm cho đầu óc điện đảo, chẳng han như thấy chúng ta có công đức, thấy chúng ta chứng đạo, ngô đạo, hay thấy chúng ta là người có tâm đạo đi tầm đạo, chúng sinh là những người kém cỏi vô phước, v.v... Do đó, chúng ta xem chúng sinh hay xem những người đau khổ cũng giống như chúng ta để tao cho chúng ta đông cơ làm việc với họ, chứ giữa chúng ta và ho chưa chắc ai hơn ai.

Tôi nói cho quý vị thấy điều này: Chưa chắc một Bồ tát đã hơn một chúng sinh. Huống hồ chi, một đệ tử của Đức Thích Ca, không phải là Bồ tát mà chỉ ở hạng Thanh Văn theo kinh sách nói (như Ma Ha Ca Diếp hay Xá Lợi Phất), lại đi chấp vào con đường tu thiền (nhất thiền, nhị thiền, tam thiền, tứ thiền...) để đạt các quả vị và tự thỏa mãn rằng con đường ấy là con đường thông suốt Phật đạo hay cho mình là thông suốt con đường giải thoát. Huống hồ chi, một vị Bồ tát, tự mình đóng vai Bồ tát, tự cho mình là Bồ tát hay nghe các Phật nói mình là Bồ tát, lại cho rằng mình đã đến bờ đến bến rồi, mình đã đạt chỗ này chỗ kia rồi, còn chúng sinh là những người đang chìm đắm trong bể khổ đau. Nói cách khác, họ tưởng mình đã thông suốt con đường Đức Phật dạy nên xem thường những người tín đồ, coi những người tín đồ là chúng sinh đau khổ còn mình đã được thỏa mãn, nên cứ yên tâm mà đi.

Đấy, quý vị thấy tình cảnh như vậy thì Bồ tát hơn, bằng, hay là thua chúng sinh đang đau khổ? Những người đệ tử Thanh Văn của Đức Phật hơn, bằng, hay là thua chúng sinh đang đau khổ hay cái gọi là chúng sinh đang đau khổ? Trong Kinh Duy Ma Cật nói đại ý là đối với các Bồ tát Thanh Văn của Đức Thích Ca, Đức Thích Ca tùy theo lòng chấp của họ mà dạy. Họ chấp họ là Thượng đẳng hay là những người từ bỏ chuyện này từ bỏ chuyện khác để đi theo con đường tu học về thiền, để đạt các quả vị, để được giải thoát. Họ chấp họ như vậy. Họ cho rằng như vậy là đúng con đường Phật đạo. Vì họ chấp như vậy, say đắm như vậy nên Đức Thích Ca phải day theo cái kiểu của họ, nương theo kiểu của họ mà day cho họ.

Ngược lại con đường của các Thanh Văn, trong cảnh gặp nhau giữa một bên là Bồ tát, một bên là đoàn đại đệ tử của Đức Phật và một bên là ngài Duy Ma Cật - một doanh nhân có một số tiên nữ và ma sống chung quanh, ngài Văn Thù Sư Lợi đã hỏi ngài Duy Ma Cật rằng: Người Bồ tát phải làm sao để gọi là thông con đường Phật đạo? Thông con đường Phật đạo tức là hành động hành xử như thế nào để đầu óc của mình được tự tại, không day dứt mà luôn luôn được nhẹ nhàng, phù hợp với Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm của mình.

Ngài Duy Ma Cật nói thế này: Người Bồ tát mà muốn thông Phật đạo, nghĩa là đầu óc trở về được tính tự do của Phật tính - Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm - thì đừng trốn tránh như mấy ông Thanh Văn kia mà phải làm ngược lại hết trong cuộc sống thì nó mới thông. - Làm ngược là làm sao? Mấy ông Thanh Văn thì bảo phải xa lìa ngũ dục mới tu thành quả vị, mới được giải thoát, mới được sung sướng. Cho nên, họ thiết kế con đường là con đường rời ngũ dục - rời tham, rời sân, rời si, rời buôn bán, rời vợ, rời con, rời bỏ nhà cửa, rời doanh nghiệp, rời vị trí xã hội, rời bỏ hết. Chỉ có vào trong rừng ngồi hít thở nhắm mắt thôi. Và làm được cái đó thì thứ nhất là thỏa mãn được một bước rồi, yên chí mà tiến tới con đường đạt các quả vị.

Ngài Duy Ma Cật bảo: Không phải như vậy. Đó là vấn đề của mấy ông Thanh Văn nên Đức Phật phải dạy vậy thôi chứ sự thật không phải như vậy. Các ông là Bồ tát, tôi nói thật cho các ông biết, Đức Phật dạy cho các Bồ tát thì dạy kiểu khác, không dạy giống như vậy. Mấy ông phải ở trong ngũ dục. Mấy ông phải làm ăn, phải buôn bán, phải sinh con phải đẻ cái, phải làm quan chức, phải đi cày ruộng, phải làm nhà doanh nghiệp, phải làm giám đốc, phải làm công nhân, phải lái xe hơi, phải tự mình đi kiếm tiền để sống, rồi đi cứu chúng sinh, giúp chúng sinh... Mấy ông không làm ra đồng xu nào hết thì mấy ông không có khả năng gì để giúp ai cả. Mấy ông phải làm ra tiền. Phải nuôi được vợ con, phải đi học, phải có bằng cấp. Đi ngược lại với mấy ông Thanh Văn là như vậy. Phải đi ngược hết. Ngược ở đây là ngược với cách thức của mấy ông Thanh Văn làm. Các ông làm như vậy là đúng con đường Phật đạo, là đạt được hạnh phúc giải thoát.

Nhưng mà làm cách nào? Có vợ thì có làm sao? Có con thì có làm sao? Làm quan chức thì làm quan chức làm sao? Làm kinh doanh thì làm kinh doanh kiểu nào? Đi ngược, nhưng mà trong cái ngược ấy phải làm cách nào. Chứ không phải làm ngược mà không biết làm cách nào để suốt ngày say sưa trong cờ bạc, rượu chè, bồ bịch, gái gú, tiền bạc, quyền lực của vị trí xã hội. Cách ngược như vậy thì không được. Anh say đắm với vợ với con nhưng phải có cái thấy. Trong sâu thẳm anh thấy làm sao để đầu óc anh vượt ra khỏi sự say đắm ấy. Tức là anh chỉ hiện tướng. Anh thể hiện cảm xúc của anh thì đúng rồi, được rồi. Nhưng người Bồ tát phải phóng ra một cái nhìn sâu hơn để cho những cảm xúc với vợ với con đạt được tình trạng cảm xúc trong tình huống giải thoát. Bởi vì mục tiêu của con đường Phật đạo là giải thoát hay là hạnh phúc giải thoát.

Mà giải thoát không phải là cái gì cả. Giải thoát là cái gì? Là anh làm có tiền nhưng không phải vì anh mê tiền. Anh càng có nhiều tiền nhưng anh biết rất rõ bản chất của đồng tiền. Anh không khổ đau vì nó, không khổ lụy vì nó. Anh hiểu được bản chất của nó, tác dụng của nó, cách sử dụng của nó, cái hay của nó và cái dở cần phải tránh để đầu óc của anh hoàn toàn tự do với đồng tiền ấy. Anh không thấy anh giỏi, không thấy anh hay, anh làm ra được nhiều tiền. Anh không thấy anh vĩ đại trên đống tiền. Anh không thấy anh là kẻ giàu sang

phú quý lắm của nhiều tiền. Anh không thấy anh có vinh dự gì trong việc anh làm ra vô số tiền bạc. Anh phải thấy như vậy. Anh không khoe chuyện ấy, lại càng không lợi dụng chuyện ấy để làm khổ người khác. Anh không được lợi dụng nó, khoe khoang nó. Anh không được đánh giá nó quá cao. Anh phải thấy nó rõ. Điều đó giống như anh thấy năm ngón tay thì anh hiểu ngón tay cái để làm gì, ngón tay trỏ để làm gì. Anh thấy con mắt, gương mặt anh làm gì, lỗ tai làm gì. Anh không đề cao con mắt, không nói con mắt quý hơn lỗ tai. Cũng không thể nói lỗ tai quý hơn cái miệng. Anh không đề cao cái nào cả mà anh cũng không xem thường cái nào cả. Anh biết rõ từng cái, chức năng từng cái, vị trí từng cái và anh biết sử dụng nó như thế nào. Anh không nói tôi có cặp mắt tuyệt vời quá, tôi có lỗ tai xịn quá, tôi có cái miệng hay quá. Anh hiểu nó, biết sử dụng nó, tự do với cái anh đang có. Đó là ý nghĩa của giải thoát. Ý nghĩa của giải thoát là như vậy.

Anh là một doanh nhân thành đạt. Nếu anh không hề thấy anh là một doanh nhân thành đạt trong lúc anh đang thành đạt nghĩa là anh tự do với sự thành đạt. Anh sống trên một đống tiền mà anh không thấy anh là kẻ giàu sang phú quý. Tức là cái thấy ấy nó dẫn tâm hồn của anh tới một trạng thái tự do. Tiền là tiền. Tôi là tôi. Không phải tôi là tiền mà không phải tiền là tôi.

Thủ tướng là thủ tướng. Vai trò thủ tướng là vai trò thủ tướng. Tôi không phải là thủ tướng. Thủ tướng không phải là tôi. Nhưng bây giờ tôi đóng vai vây thôi. Tôi đang ở vi trí người ta bầu tôi là thủ tướng nhưng sư thất tôi không phải là thủ tướng. Nhưng tôi đang điều hành ở vị trí thủ tướng, rồi nay mai tôi không còn điều hành ở vị trí đó nữa chứ không phải tôi là thủ tướng. Nhưng khi nói với công chúng, khi ra quốc tế họp thì buộc tôi phải nói tôi là thủ tướng. Anh không thể nói "tôi không phải là thủ tướng" được, nhưng mà trong sâu thẳm của đầu óc anh lai không được thấy anh là thủ tướng. Đầu óc anh phải tư do với khái niêm thủ tướng. Không được chấp mình là thủ tướng. Nhưng về mặt nhân thức trong cuộc sống thực tiễn thì anh phải biết rằng anh đang giữ vi trí thủ tướng của một quốc gia. Đấy là cách điều chỉnh tình trang của cái đầu. Do cái thấy như vây để giúp cho bô não phát triển thật manh và giúp cho ánh sáng của cái đầu bừng sáng lên thì anh mới có bản lĩnh, anh mới thương dân được, và anh mới ra ngoài chiến trân của quốc tế, anh mới thể hiện uy tín của dân tộc anh được. Nhưng nếu thấy anh là thủ tướng thật thì anh sẽ sơ mất ghế, sơ bị kiểm điểm, sơ mất quyền lực và phải lo giữ. Nếu anh không thấy anh là thủ tướng thì anh không có gì để phải sơ mất ghế thủ tướng. Anh không thấy anh là thủ tướng mà anh thấy anh đang điều hành vi trí thủ tướng thì cái thấy ấy nó dẫn tới Đai Bi, nó dẫn tới cho anh một lòng thông cảm sâu sắc phung sư cho dân tộc chứ không phải phung sư cho cá nhân anh. Anh thấy anh không có quyền và cái thấy ấy nó làm cho anh trở thành một con người thực sự vĩ đại. Cái thấy ấy còn làm cho anh điều hành công việc không nghiêng về phe phái nào. Anh rất công bình, rất bác ái, rất bản lĩnh và đồng thời cực kỳ thông minh, minh mẫn, không ai có thể qua mặt anh được. Và anh rất khôn khéo để anh vận dung các chính sách. Anh tao ra cách ứng xử để anh bảo toàn an ninh cho dân tộc, cho quốc gia và đồng thời giúp cho dân tộc mình phát triển một cách tốt đẹp.

Anh không thể nói: "Lời tôi nói đây là lời của một thủ tướng. Lời tôi nói là chân thật". Anh không thể nói như vậy được trong lời tuyên bố của anh. Thế nào là chân thật? Thế nào là "lời của tôi là lời của một thủ tướng"? Nó không có cái đó. Sự thật không có cái đó. Tất cả

lời nói và việc làm của một vị thủ tướng của một quốc gia thể hiện uy phong, nhân cách, nhân phẩm và quyền lợi của dân tộc ấy, của Tổ quốc ấy chứ không phải là lời của thủ tướng, mà cũng không phải là lời nói của một cá nhân đang làm thủ tướng. Lúc ấy cá nhân anh không còn. Ở vị trí ấy cá nhân anh không còn. Anh đã biến mình vào trong đó rồi, hay là cá nhân đã biến thể vào uy phong, nhân phẩm, nhân cách, phong độ, vào quyền lợi và linh hồn của dân tộc rồi. Nó không còn là cá nhân anh nữa trong thời kỳ anh giữ vị trí ấy.

Tôi mượn hình ảnh ấy để nói chứ không phải tôi đóng góp cho bất cứ một vị thủ tướng nào trên thế giới đâu. Tôi chỉ nói như vậy để dễ nói chuyện với quý vị và quý vị dễ nghe. Nó như một câu chuyện để quý vị dễ hiểu mà thôi, không phải là nhằm đưa ra một ý hướng hay có một thông điệp gửi đến cho một vị nguyên thủ quốc gia nào đâu. Quý vị đừng hiểu lầm, đó chỉ là một ví dụ thôi.

Kể cả các nhà doanh nghiệp cũng cần chú ý như vậy. Không có lý do gì mà quý vị có thể tự hào trên đống tiền quý vị làm được. Không có lý do gì cả. Chúng ta hiểu lầm. Chính từ sự hiểu lầm đó mới sinh ra bản ngã và chúng ta tự phong cho chúng ta là thuộc tầng lớp nào trong xã hội, ví dụ như tầng lớp đại gia, tầng lớp thành đạt, tầng lớp này tầng lớp kia trong xã hội, v.v... Đó là một sự hiểu lầm ghê gớm lớn lao lắm.

Cho nên Ngài Duy Ma Cật bảo là phải đi ngược thì mới đúng đường Phật đạo, tức là đúng con đường đạt tới đầu óc tự do. Trong vị trí của một giám đốc, anh phải biết rằng anh đang làm một giám đốc. Anh điều hành một công ty, điều hành bao nhiêu nhân viên thì phải làm đúng quy định của pháp luật, tất cả những quy định trong thời kỳ anh sống đó, trong giai đoạn lịch sử anh sống đó. Người giám đốc phải biết hoàn cảnh như thế nào để điều hành cho phù hợp. Anh kiểm soát nhân viên, quản trị nhân viên, thiết kế sản phẩm hay phát triển thị trường làm sao để có hiệu quả cao nhất bằng tất cả cảm xúc của một người điều hành doanh nghiệp. **Nhưng một cái khó là bên dưới** sự điều hành của anh, anh phải có một cái nhìn không phải là giám đốc. Anh ở trong cương vị giám đốc mà không thấy mình là giám đốc, không say đắm trong vị trí ấy thì cái thấy ấy nó tạo cho anh một cảm xúc. Cảm xúc đó gọi là cảm xúc tự do. Chính cảm xúc tự do này tạo ra một sức mạnh thật cho vị trí giám đốc, cho công việc của một vị giám đốc. Cảm xúc tự do này chính là một năng lượng vô giá tạo cho cương vị giám đốc một sức mạnh đặc biệt. Do đó, sức mạnh thật chính là sức mạnh giải thoát hay tôi thường gọi là sức mạnh vô tướng, sức mạnh vô hình. Đó là một sức mạnh giải thoát.

Quý vị hiểu đi ngược là như vậy. Đi ngược tức là đi ngược với cách suy nghĩ thiết lập con đường của các ông Thanh Văn - cái gì cũng bỏ hết rồi vào trong rừng ngồi thiền để đạt các quả vị. Nó không phải như vậy. Cho nên, điều này liên quan đến vấn đề hạt giống Như Lai mà ngài Duy Ma Cật đã hỏi ngài Văn Thù Sư Lợi rằng theo ông thì thế nào là hạt giống Như Lai. Chữ Như Lai này tức là tính chất giải thoát, tính chất Bồ Đề, tính chất của Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm.

Nói tóm lại, khi nói hạt giống Như Lai có nghĩa là muốn nói thế này: **Trong điều kiện đầu óc của một con người hay trong** điều kiện hoàn cảnh sống của một con người, điều kiện nào là con người ấy có ngày sẽ nhận ra Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm của mình, để

từ ấy con người ấy được tự do với lòng chấp, tự do với các khái niệm của cuộc đời mà có được sự minh mẫn, sống trọn vẹn là một con người có đầu óc tự do **với tất cả các quan niệm của xã hội.** Trong điều kiện sống nào thì một con người có khả năng nhìn ra giá trị sâu thẳm nhất của con người là cái gì. Trong điều kiện sống nào thì một con người có khả năng hoặc hi vọng sẽ nhận ra và hưởng thụ trọn vẹn giá trị cao nhất khi chúng ta làm con người. Đó là ý nghĩa của câu hỏi của ngài Duy Ma Cật với ngài Văn Thù Sư Lợi.

Ngài Văn Thù Sư Lợi nói: Người nào đã thỏa mãn con đường cho rằng mình sẽ chứng quả này quả kia, rằng bây giờ mình thỏa mãn rồi, thoải mái rồi, mình đang đi đúng đường rồi, mình khỏe rồi, mình không có bận tâm gì nữa hết, không có gì phải đau khổ nữa hết, thì người ấy đã đánh mất hạt giống như Lai. "Chóc chóc cheng cheng" thì khỏe quá rồi, yên tâm rồi, sung sướng quá rồi. Khỏi phải lo tới tiền bạc, tới vợ, tới con. Khỏi phải lo tới nhà, khỏi phải lo trả thuế, khỏi phải đóng thuế, khỏi phải làm việc. Chỉ ngồi hít thở thôi, khỏe rồi. Bây giờ cứ ôm kinh sách mà sống thôi, khỏe rồi.

Người nào cảm thấy mình khỏe như vậy thì người ấy đã mất hạt giống Như Lai, nghĩa là người ấy đã vô phương, đã hết đường, đã chấm dứt sự việc khám phá sự vĩ đại của mình, đã chấm dứt sự việc hưởng giá trị lớn nhất, cao đẹp nhất khi mình làm con người, đã chấm dứt. Người ấy an trú trong sự thỏa mãn rằng con đường ấy là con đường tốt đẹp của mình vì mình khỏi phải trả thuế, khỏi phải lao động, khỏi phải giành giật miếng cơm manh áo, khỏi phải làm gì hết, cứ thế sống và hít thở, thì người ấy coi như là một cây khô, như một sinh vật đã chết, một loại chúng sinh vô tình, tức là không còn sự sống nữa.

Còn người nào đang ở trong nỗi đau của cuộc đời, phải khó chịu khi tới làm việc trong một hãng. Giám đốc có tốt thì khen, không tốt thì chửi, mình phải ráng nghe. Hoặc mình đang ở trong điều kiện làm giám đốc điều hành một đám nhân viên ngày nào cũng sinh chuyện, hở một chút là ăn cắp, đánh lộn, lười biếng, ăn gian giờ... Bực bội khó chịu vô cùng. Ngài Văn Thù trả lời ngài Duy Ma Cật rằng những người đang chịu những cảnh ấy là những người đang ươm mầm hạt giống Như Lai. Ở trong bể khổ ấy, ở trong nỗi đau ấy, ở trong biển nước mắt ấy, ở trong một hoàn cảnh, một cuộc sống bất toại nguyện phải đối phó liên tục từng giờ như vậy, người ấy đang gầy dựng hạt giống Như Lai.

Quý vị thấy rõ đấy, một bên là đang gieo mầm cho hạt giống Như Lai, một bên là hạt giống Như Lai đã bị mất rồi.

Với một cảm hứng như vậy, tôi chia sẻ với tất cả các nhà doanh nghiệp rằng:

Rõ ràng, quý vị đang trả giá ghê góm lắm, đang chịu đựng ghê góm lắm. Ngân hàng đòi nợ cũng ghê góm lắm. Những người cho mình vay, đòi nợ mình cũng ghê góm lắm. Quý vị trả lãi hàng ngày cũng rất kinh khủng. Khách hàng của quý vị cũng vô cùng phức tạp. Nhân viên của quý vị cũng vô cùng phức tạp. Nếu quý vị ở trong nước thì vấn đề luật pháp, v.v... cũng chưa hoàn chỉnh như các nước khác, quý vị cũng phải chịu đựng ghê góm lắm. Mà đặc biệt nhất là trong một đất nước, đời sống còn thấp, dân trí còn thấp, điều kiện giáo dục còn thấp, quý vị kinh doanh trong điều kiện ấy thì ghê góm lắm, khó khăn vô cùng. Thuận lợi rất lớn, tức là cơ hôi làm ra tiền cũng rất nhiều, quý vị làm giàu cũng rất nhanh, nhưng sư chiu

đựng của quý vị cũng lớn. Mà sự giàu nhanh đó cũng nguy hiểm, mất mát cũng nhanh chứ không phải dễ dàng. Còn các quý vị ở các nước Mỹ, châu Âu thì quý vị có điều kiện luật pháp tốt, có điều kiện vay vốn tốt, có điều kiện hạ tầng xã hội tốt, một cơ sở giáo dục xã hội tốt nhưng không phải là không căng thẳng. Hiện nay kinh tế thế giới cũng đang trong đà khó khăn nên quý vị cũng đang khó khăn căng thẳng. Dĩ nhiên, nếu như các nền kinh tế thế giới mà không trải qua cơn khó khăn như nó đang tác động hiện nay thì chúng ta phải thừa nhận rằng việc làm ăn ở các nước như ở Mỹ, châu Âu... là dễ.

Mình nói khó hơn là không đúng, nó dễ dàng hơn nhiều so với trong nước của chúng ta. Nhưng nói dễ dàng không có nghĩa là quý vị không căng thẳng, chỉ có điều là quý vị kiếm tiền dễ hơn. Đặc biệt trong thời điểm này, quý vị bị căng thẳng dữ dội. Nhưng quý vị thấy, trong tất cả nỗi đau, sự căng thẳng vì mất mát, trong không có hiệu quả, hay trong sự lo lắng hồi hộp đủ thứ chuyện thì ngài Văn Thù Sư Lợi trả lời với ngài Duy Ma Cật rằng những người ấy đang gây hạt giống Như Lai. Và những người ấy mới gọi là những người có cơ hội hưởng thụ tính chất Bồ đề, hưởng thụ cái gọi là tuyệt hảo của tính Bồ đề hay của Phật tính, hay chính là Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của chúng ta, hoặc hưởng thụ được cảm xúc tự do, hưởng thụ được hạnh phúc của một thứ niềm vui do đầu óc chúng ta nhận ra thế nào là ràng buộc, thế nào là tự do. Đầu óc chúng ta mở ra một sự thấy và chúng ta hưởng sự thấy ấy - giống như các quý vị Duy Phổ Hiền, Duy Pháp Thông, Duy Trí Thông, Thành Tựu Ái Tuệ hay là một số vi trong nước đang làm kinh doanh.

Trước đây, quý vị kiếm tiền trong trạng thái kinh doanh, hay có nhiều vị không phải là nhà doanh nghiệp, đi làm việc cho hãng kiếm tiền, mong muốn là làm sao mình càng ngày càng giàu có. Quý vị cảm thấy khổ cực, khó chịu. Nhưng bây giờ, cũng vẫn chính là quý vị thôi, nhưng lại hưởng được cảm xúc của sự tự do. Mặc dù mình chưa có nhiều tiền nhưng mình cảm thấy hạnh phúc vô cùng. Hay bây giờ mình đang làm ra tiền, tuy cũng đầy phức tạp nhưng cảm thấy hạnh phúc hơn nhiều so với trước đây. Đó là nói về vấn đề doanh nghiệp.

Có nhiều nữ hiền giả trước đây khổ đau về tình yêu với chồng vì chưa được thỏa mãn và chưa hưởng được niềm vui trong đời sống chồng vợ. Chồng bồ bịch, chồng cư xử với mình không ra gì, chồng không tôn trọng mình, nhiều vấn đề rất đau khổ. Nhưng khi nghe và học pháp âm rồi thì quý vị ấy dần dần nhìn thấy vấn đề. Nỗi khổ tâm ấy dần dần yếu đi, mất đi và quý vị cảm thấy hạnh phúc hơn, cảm thấy vui hơn, tự tại hơn. Như vậy, trong sự khổ đau, sự căng thẳng buồn chán hay sự tuyệt vọng nói chung, trong tất cả hoàn cảnh ấy, quý vị đang ở trong điều kiện nảy mầm hình thành hạt giống Bồ đề, hạt giống Như Lai. **Cho nên, khi quý vị nghe pháp âm thì nó giống như một** thứ nước cam lồ tưới vào, làm cho hạt giống Như Lai của quý vị nảy mầm. Vì vậy mà quý vị cảm thấy hạnh phúc, cảm thấy vui hơn. Nỗi buồn và sư căng thẳng bớt đi nhiều.

Cũng như nếu là doanh nghiệp, quý vị căng thẳng vì lỗ nhiều, chưa có được hiệu quả cao trong kinh doanh, nhưng khi nghe pháp âm, thực hiện một số bài trong pháp âm giống như là giọt nước Bồ đề tưới mát cho hạt mầm Như Lai của quý vị, hạt mầm Bồ Đề của quý vị mọc lên. Do đó, dù trong hoàn cảnh đầy khó khăn căng thẳng nhưng quý vị cảm thấy nó nhẹ nhàng dễ chịu hơn nhiều. Tiền bây giờ của quý vị ít hơn ngày xưa nhiều nhưng quý vị lại dễ

chịu hơn. **Sự dễ chịu ấy rất đặc** biệt - đó chính là mầm Như Lai phát triển, nó mọc lên, hay là sự thấy trong đầu óc quý vị mở ra nhiều nên quý vị không khổ đau về sự thiếu thốn hay sự căng thẳng của mình. Đó là ý nghĩa của vấn đề hạt giống Như Lai.

Còn những người đi theo đường lối của Thanh Văn liệu có hạt giống Như Lai không? Ngài Văn Thù Sư Lợi bảo là không, nó chết hết rồi. Bây giờ muốn thử xem họ có hay không thì biết liền. Biểu họ bỏ quần áo đi, để tóc lại, đi ra ngoài đời sống, kiếm việc làm, phải học nghề, phải phát triển kiến thức nghề nghiệp. Đi ra kiếm việc làm xem có làm được không? Những người ấy sẽ bỏ chạy ngay tức khắc!

Cho nên trong kinh Phật giáo, Đức Phật mới nói thế này: Giải thoát, Bồ đề hay là hạnh phúc tuyệt hảo, hay là giá trị tuyệt hảo của con người chỉ nảy mầm trong nước mắt, chỉ nảy mầm trong sự thất vọng, đau khổ chứ không bao giờ trí tuệ Phật lại nảy mầm trong việc chúng ta chọn một cách **sống né tránh hết tất cả mọi khổ đau của cuộc đời.** Không thể có được ở chỗ đó. Cũng như lần trước, trong một số bài giảng khác, tôi đã nói với quý vị đại định chỉ có trong nước mắt, không bao giờ có đại định ngoài nước mắt, chắc chắn như vậy. Ngoài nước mắt làm sao có đại định! Cho nên tất cả nỗi khổ đau là như vậy, giá trị lắm.

Bây giờ quý vị đọc lại một số đoạn kinh trong sách Duy Ma Cật hay trong một số kinh khác mới thấy lý thú. **Cách đây** mười mấy năm khi tôi trải qua một trạng thái của tâm hồn,một cách tình cờ thôi chứ mình cũng không cố ý, không biết. Tự nhiên tình cờ bắt gặp mình chìm đắm trong trạng thái ấy thôi. Trạng thái đầu óc mình tự nhiên không nhìn thấy thế giới này, không còn nhìn thấy thực tại của thế giới này nữa, không thấy được mình, không thấy được người, không thấy luôn thế giới này và chìm đắm trong ba mươi phút tuyệt hảo của tâm hồn. Sau đó đầu óc hồi phục lại. Nó vừa hồi phục lại ở thời điểm chưa kịp nhận ra thế giới hiện tại thì lúc ấy nó phóng ra một cái nhìn, đồng thời hai dòng nước mắt chảy xuống, rằng nếu tôi có phải lập một bàn thờ để thờ thì cái để tôi phải thờ và cúng thường xuyên đó là nỗi đau của cuộc đời mà tôi đã trải qua từ lúc sinh ra cho đến khi lớn lên. Đó là điều mà tôi cần phải thờ vì nó giá tri quá.

Nhưng tôi cũng không biết tại sao lúc ấy nó phóng cái nhìn và trí thấy ra như vậy. Không phải do tôi suy nghĩ, hoàn toàn không phải do suy nghĩ, định giá, đánh giá, kết luận hay phân tích. Nó tự động phóng ra cho tôi thấy như vậy, và rồi hai dòng nước mắt của tôi chảy ra. Hai dòng nước mắt chảy là hai dòng nước mắt cám ơn tất cả các nỗi đau mà trời đất đã dành cho tôi, con người đã dành cho tôi hay hoàn cảnh đã dành cho tôi. Mà quả thực như vậy, điều đó đúng y như lời ông Văn Thù Sư Lợi trả lời cho ông Duy Ma Cật: **Trong nỗi khổ, hạt giống Như** Lai hình thành.

Quý vị đừng nghĩ rằng mấy ông viết kinh sách này là mấy ông chứng đạo, hay quá! Không phải đâu, tôi đã nói với quý vị rồi, cái đó chỉ là một phần nhỏ thôi. Điều quan trọng là tất cả các kinh sách của các tôn giáo chỉ là một sự đúc kết một phần rất nhỏ trong cuộc đời thực tế của nhân loại mà thôi, chứ không phải là người ấy đạt tới một sự giác ngộ đặc biệt nên mới viết được những chuyện như vậy. Không phải! Đó là những cây viết minh mẫn, những con người minh mẫn có thể quán sát thấy được sự thật của cuộc đời, và đồng thời từ

cái thấy đó, người ta chế biến thành câu chuyện, người ta đưa sự thật của cuộc đời vào trong một câu chuyện được giới hạn.

Vậy nên quý vị mới thấy là hàng loạt những câu kết luận tổng kết cuộc sống của ông bà chúng ta rất trùng với kinh sách. Chúng ta không thể nói rằng ông bà chúng ta học kinh nên mới viết ra được những câu đó, chúng ta không thể nói như vậy. Những lời dạy về đạo đức, những lời dạy về đoàn kết như là "Bầu ơi thương lấy bí cùng - Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn", nhiều lắm, rất nhiều trong ca dao tục ngữ của Việt Nam hay là của các dân tộc khác trên thế giới, song không phải tất cả đều lấy từ trong kinh sách. Quý vị đọc sẽ thấy rằng nó trùng hợp với kinh sách nhiều lắm, nhưng không có nghĩa là những câu nói ấy được lấy từ trong kinh sách. Không phải! Luôn luôn, quý vị nhớ rằng, **tất cả các học giả viết ra** các câu chuyện đều phải lấy thực tế cuộc đời để tổng kết cô **đọng lại trong một câu chuyện.** Cũng giống như Nguyễn Du của Việt Nam khi viết Truyện Kiều, cũng là tổng kết một sự thật trong cuộc đời theo cái nhìn của Nguyễn Du. Còn những vị viết những chuyện trong kinh sách họ có cái nhìn của họ hướng tới phát triển trí tuệ giải thoát thì họ lấy tất cả những thứ gì đã xảy ra trong cuộc đời mà họ thấy được, họ biết được, họ đưa vào trong một câu chuyện và nói rằng "À, giải thoát nó sẽ là như thế".

Có một người phụ nữ ngày hôm qua thất tình đau khổ rồi tự tử vì ông chồng bỏ đi theo gái, bữa nay không biết sao cảm xúc đó không còn nữa. Chồng vẫn tiếp tục theo gái. Cô vẫn sống cô đơn một mình nhưng cảm thấy vui lắm. Hỏi cô ấy tại sao thì cô ấy bảo bây giờ tự do sung sướng quá. Cô ấy không còn bị ràng buộc trong thứ tình ái đó nữa cho nên sống sung sướng hạnh phúc lắm, không còn khổ đau. Cho nên với người viết, khi họ dồn hết cái nhìn của người ta vào trong điều kiện phát triển trí tuệ thì người ta viết theo dạng đó. Đó là cái nhìn theo hướng người lấy trí tuệ làm gốc, lấy sự hưởng thụ trí tuệ làm gốc theo cái thấy của mình để viết sách.

Cũng như bây giờ chúng ta nhìn về Ngài Trần Nhân Tông. Có nhiều người bảo Ngài Trần Nhân Tông đã nhìn thấy được con đường đi tu thì hạnh phúc hơn con đường làm vua, vì đi tu có thể thành Phật, có thể chứng đạo. Cho nên họ nói tu là cõi phúc, còn làm vua là trả nghiệp nặng nề. Người nào có kinh nghiệm ấy thì sẽ nhìn Ngài Trần Nhân Tông theo kiểu ấy. Tức là cuộc đời anh không có sự thoải mái. Anh phải sống rất cực khổ với đời nên chịu không nổi. Từ ngày anh bỏ hết, anh đi tu thì anh thấy sướng hơn. Anh vào chùa thì kẻ hầu người hạ, anh đi cúng thì cũng kẻ đưa nước dâng cơm. Vậy anh thấy sướng hơn. Và từ kinh nghiệm sướng ấy anh lại nhìn Đức Trần Nhân Tông mà cho rằng đi tu sướng hơn làm vua. Tại sao anh nhìn như vậy? Vì kinh nghiệm của anh thấy rõ như vậy. Ngày anh ở ngoài đời cực quá. Ngày anh vào chùa sướng hơn nhiều nên anh nhìn Trần Nhân Tông là "Úi chao ôi, hóa ra như vậy? Trần Nhân Tông làm vua cực quá, đi tu sướng hơn nhiều". Tại sao anh kết luận như vậy? Là từ cá nhân của anh. Thật ra không phải anh nhìn Trần Nhân Tông mà nhìn chính anh, anh thấy chính anh. Anh đang trải nghiệm chuyện ấy chứ không phải Trần Nhân Tông trải nghiệm chuyện ấy. Tại sao anh biết Trần Nhân Tông sướng quá khi đi tu? Tại sao anh biết Trần Nhân Tông cực khổ quá khi làm vua? Tại sao anh có một cái nhìn chủ quan

như vậy? Tại sao anh có một kết luận chủ quan như vậy? Anh đang lấy kinh nghiệm sung sướng của anh áp đặt lên người khác khi cho rằng làm vua không sướng bằng đi tu.

Cho nên quý vị thấy, **phải hết sức cảnh giác với đầu óc** của chúng ta, nếu không, chúng ta ở trong tình trạng chính **đầu óc của mình lừa mình.** Nếu quý vị làm vua như Trần Nhân Tông, hay đặt quý vị vào vị trí là người làm vua giống như Trần Nhân Tông, trong hoàn cảnh ấy, quý vị dựng hết toàn bộ hoàn cảnh của Trần Nhân Tông và đóng vai ông Trần Nhân Tông, rồi quý vị quyết định từ bỏ vị trí đó thì sẽ hiểu được Trần Nhân Tông trong lúc ấy như thế nào. Quý vị phải đóng cho được vai đó. Bấy giờ quý vị mới thấy không phải đi tu để sướng, đi tu để chứng đạo, để thành Phật. Nói như vậy là nói bậy, nói khùng điên, nói không có trí tuệ, nói không có trách nhiệm. Hay thậm chí là nói một cách ngu xuẩn hồ đồ. Nói như vậy là hạ thấp phẩm giá của một vị minh quân và một người có tư chất tuyệt hảo của dân tộc.

Đấy, quý vi thấy, tất cả do cái nhìn của chúng ta, chúng ta đặt chúng ta ở chỗ nào thì sẽ ra vấn đề. Vì như vây mà đầu óc chúng ta luôn luôn giữ ở một tư thế. Tư thế đó là gì? **Anh** giữ cái đầu anh ở một tư thế để nó phát ra sự minh mẫn cho anh. Rồi trên sự minh mẫn ấy mà anh sống thoải mái. Trên sư minh mẫn ấy anh phải làm việc, anh phải cống hiến. Anh không thể nói anh khác được. Anh phải làm việc và anh phải cống hiến. Anh phải có trách nhiệm với dân tộc, với gia đình, với chính bản thân anh, với hàng xóm, với ban bè, với công đồng, với nhân loại. Trách nhiệm ấy không phải anh chờ đến lúc đi tu. Trách nhiệm ấy là anh phải làm việc ngay từ bây giờ - từ một lời nói, từ một việc làm, chứ không phải anh phát triển tính Bồ đề để anh thành Phật. Tức là anh trở thành một con người tỉnh táo bình tĩnh để chiu đưng, để phát lòng thương, để phát lòng siêng năng, lòng kiên nhẫn học tập, làm việc và cống hiến. Trước nhất, anh thể hiện toàn bô trách nhiệm ấy đối với bản thân của anh. Mức đô cao hơn là đối với dân tộc của anh. Và mức đô cao nữa là anh chia sẻ đời sống hanh phúc của anh cho nhân loại. Anh không thể lấy bất cứ một thứ lý do gì khác - anh không thể mươn Phật, mươn Chúa hay bất cứ một hình ảnh tâm linh nào khác một cách mơ hồ để biên hộ cho cách sống lười biếng, vô trách nhiệm, ăn trên ngồi trước hay cho cách sống xa hoa phung phí của anh được.

Trở lại vị trí doanh nhân của quý vị trong gia đình Minh Triết, quý vị phải hành xử bằng xúc cảm của người có đầu óc tự do với vị trí doanh nhân, với nghề kinh doanh của mình. Hiện tướng là một nhà doanh nghiệp, quý vị mạnh dạn đi vào cuộc đời, đi vào hơn thua, đi vào tranh chấp để bảo vệ sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp mình bằng bất cứ gì luật pháp cho phép. Phải dựa trên luật pháp làm căn bản. Thậm chí, quý vị phải mướn luật sư để luật hóa những vấn đề chưa phù hợp với luật nhằm bảo vệ sự phát triển của quý vị. Nhưng trong sâu thẳm, quý vị biết mình phải hiện tướng làm như vậy - phải hơn thua, phải đấu tranh, phải tồn tại, phải vận dụng luật kiểu này hay kiểu khác. Có thể, luật khó làm quá. Vậy thì phải vận dụng luật, nhưng phải đúng luật, phải phù hợp với luật sao cho luật không thể bắt giò quý vị được. Do đó phải có những luật sư tài giỏi vận dụng luật cho quý vị. Quý vị cũng phải tự học luật, nghiên cứu luật để biết vận dụng nó mà điều hành doanh nghiệp. Nếu chỉ theo đúng luật không thôi thì chưa chắc quý vi đã tồn tai.

Vận dụng luật hay luật hóa những vấn đề không có nghĩa là quý vị vô đạo đức, không có nghĩa quý vị đã vi phạm đạo đức. Đạo đức lớn nhất của nhà doanh nghiệp về mặt hình tướng mà nói, là mọi việc làm của anh, mọi suy nghĩ của anh phải nằm trong khuôn khổ luật pháp, đó là điểm thứ nhất. Điểm thứ hai là phát triển quyền lợi doanh nghiệp của anh. Đây là hai vấn đề then chốt nhất trong đạo đức của nhà kinh doanh. Không có hai điều đó thì anh không nói đến điều khác được.

Còn nói về con đường Phật đạo, sự ảnh hưởng về văn hóa Phật giáo, về mặt hình tướng cụ thể trong xã hội, anh chia sẻ thành tựu về vật chất trong công ty của anh với nỗi khổ đau về vật chất của cộng đồng. Giống như hôm trước tôi đã nói với quý vị, chín mươi lăm phần trăm quý vị cống hiến cho đời sống khổ đau của cộng đồng, năm phần trăm quý vị trang trải cho cá nhân và gia đình của quý vị - đó là về mặt hình tướng. Như vậy quý vị đang sống thực, đang chia sẻ về một thứ đạo đức thực - tức là quý vị có khả năng làm ra tiền và đem tiền đó chia sẻ cho cộng đồng. Về mặt tâm linh sâu thẳm bên trong, quý vị có một cái nhìn tự do sáng suốt trong đầu óc của mình mà không chấp vào bất cứ một lời dạy hay khái niệm nào. **Với** đầu óc tự do sáng suốt, quý vị vừa hưởng được trạng thái tự do vừa phát sinh được lòng bi mẫn với nhân loại, với con người mà lại vừa không cố chấp trong tất cả các hoạt động của mình, kể cả hoạt động về đạo đức, về từ thiện. Không cố chấp, không đánh giá mình là người có lòng tốt, có đạo đức.

Cho nên, với cách hành xử như vậy của một doanh nhân là hiền giả Minh Triết, không ai có thể thấu hiểu được quý vị, khó lắm. Mà quý vị cũng không thể đòi hỏi những người khác hiểu được quý vị. Quý vị hoạt động như những vị Bồ tát đặc biệt. Làm sao quý vị có thể đòi hỏi người khác hiểu quý vị được? Làm sao quý vị muốn chứng minh cho người khác hiểu quý vị được? Không thể nào được. Với ánh sáng tự do trong đầu óc, nó đem lại cho quý vị một lòng thương đặc biệt, một lòng bi mẫn đặc biệt, một cái dũng đặc biệt để trên cơ sở đó quý vị làm việc, không sợ ai đánh giá mình nhưng không được vi phạm luật pháp, không được làm sụp đổ công ty. Đó là hai chuyện quý vị phải làm.

2. Sẵn sàng đương đầu với sóng gió

Trong trường hợp mình cố gắng hết sức mình rồi mà doanh nghiệp vẫn sụp đổ thì cũng vui vẻ mà chấp nhận. Doanh nghiệp là doanh nghiệp, mình là mình. Nhưng trong một giai đoạn của cuộc đời, mình hiện tướng đóng vai là một nhà doanh nhân thì phải làm trọn như vậy, nhưng bên trong sâu thẳm, mình không phải là doanh nhân. Vậy nếu mình đã làm hết sức rồi mà vẫn sụp đổ thì thôi. Không phải ngày xưa mình "lên voi" mà bây giờ " xuống chó" - đâu phải vậy. Mình có "lên voi" bao giờ đâu? Chưa bao giờ "lên voi" nên cũng chẳng bao giờ "xuống chó". Còn nếu chúng ta không có cái thấy ấy, chúng ta nghĩ rằng chúng ta đang "lên voi" thì chắc chắn chúng ta phải "xuống chó". Thế đấy! Không "lên voi" làm sao "xuống chó"? Nhưng cũng đừng sợ người ta bình luận "*Ôi sao lúc này cái thẳng đó nó thất bại quá, nó ê chề quá*". Mình đừng nghe ngóng những lời đó. Người đời đánh giá, định nghĩa kệ người ta. Dư luận cũng kệ người ta, đừng lắng nghe. Sự thật là người ta nói sơ qua chứ cũng chẳng có gì quan trọng, hơi đâu để ý tới lời của họ. Người ta đánh giá mình "lên voi", đánh giá mình "xuống chó" cũng kệ người ta, không can cớ gì mình. Mình là mình. Mình không

phải là doanh nhân. Mình không phải lên voi, cũng không phải xuống chó. Mình là mình. Mình là hạt giống Bồ đề, mình là hạt giống Như Lai. Mình có mầm Như Lai trong đầu, tức là mầm giải thoát hay trạng thái sung mãn của một con người tự do trong đầu óc, có một cái thấy tự do và trong hoàn cảnh nào mình cũng thưởng thức được cái thấy tự do ấy.

Và chắc chắn, không thể đòi hỏi người khác hiểu mình được. Mình cũng không thể đòi hỏi người khác đánh giá mình theo kiểu này, kiểu kia hay là ngừng đánh giá mình được. Đó là chuyện của người ta, chuyện của con người. Đánh giá hay ngừng đánh giá là chuyện của họ. Nhưng nghĩ cho cùng, cũng chẳng ai đánh giá mình lâu, cũng chẳng ai nhìn mình lâu hoặc có nhiều khi người ta cũng chẳng nhìn thấy mình. Cho nên, tự bản ngã mình nghĩ rằng người ta nhìn thấy mình, người ta đánh giá mình như thế này hay thế khác mà thôi, sự thật cũng chẳng ai đánh giá mình.

Mình đi đánh golf hay làm gì theo đẳng cấp của mình thì cũng chẳng ai để ý tới đâu. Mình ở nhà chơi với vợ con hay dẫn vợ con đi dạo thì nhiều khi người ta để ý mình hơn ấy chứ. Không có đẳng cấp nghĩa là trở về vị trí thật của mình, vậy thì hưởng được trọn vẹn cuộc sống. Do đó, không sợ thất bại. **Dĩ** nhiên là quý vị không được phép thất bại. Mình phải như vậy nhưng không sợ thất bại. Đó là cái nhìn của hiền giả doanh nhân Minh Triết.

Tóm lại, tôi đã chia sẻ với quý vị hai khái niệm. Từ hai khái niệm ấy quý vị phát triển tính thấy của mình chứ không phải bổ sung kiến thức của mình. Chúng ta bị ảnh hưởng bởi đời sống văn hóa của chúng ta là những người luôn luôn tầm sư học đạo, những người cầu đạo. Chúng ta bị ảnh hưởng bởi văn hóa tôn giáo lâu đời của ông bà cho rằng thế này là đạo đức, thế kia là phi đạo đức, thế này mới là người có đạo, thế kia mới là người có tâm, v.v... Do vậy mà chúng ta rất dễ nhầm lẫn trong hành động, trong cách ứng xử hàng ngày. Tôi mượn hình ảnh cuộc nói chuyện giữa ngài Duy Ma Cật và ngài Văn Thù Sư Lợi về con đường thông suốt Phật đạo và hạt giống Như Lai để gửi gắm đến quý vị một số ẩn ý nhằm giúp cho đầu óc quý vị được mở ra theo cách tự do của mình. Mục đích mở ra theo cách tự do ấy là giúp cho quý vị không run sợ, không khó chịu, không bị mờ mờ ảo ảo trong cái thấy hay trong cách ứng xử của mình với tư cách là một nhà doanh nhân, không bị lầm lẫn.

Quý vị không thể nghiên cứu nổi trong kinh sách để nói rằng làm như thế này mới phù hợp với lời Phật dạy hay làm như thế kia mới phù hợp với lời Chúa dạy đâu. Phải coi chừng, điều đó vô cùng nguy hiểm. Chúa là Chúa. Phật là Phật. Lời lẽ trong kinh sách là lời lẽ trong kinh sách. Quý vị là quý vị. Không có cái nào lầm lẫn với cái nào được. Nhưng mục tiêu cuối cùng quý vị phải biết: **Sức mạnh chân chính của tất cả chúng ta** là sự nhìn thấy của chúng ta, đầu óc rộng mở của chúng ta, tâm hồn cởi mở của chúng ta, những cảm xúc của một con người có nhân cách đối với chính mình, đối với người thân **của mình, đối với dân tộc mình và nhân loại.** Chúng ta dùng mọi cách thức để giữ cái đầu của chúng ta có một trạng thái cực kỳ thăng bằng và tự do với tất cả mọi thành bại của xã hội và mọi hình tướng của xã hội. Trên cái nền ấy, chúng ta đóng vai, hiện tướng và làm đủ mọi thứ. Đó có thể là hiện tướng làm một nhà quản lý casino, hiện tướng là một nhà quản lý về ngành buôn bán... Chúng ta hiện vô cùng vô lượng vô biên nhiều tướng trong cuộc sống mà xã hội đã bày ra. Xã hội có bao nhiêu tướng người thì quý vị có thể đóng chừng ấy tướng người, không sao cả. Vì ở trong trạng thái tự do quý vị mới đóng được, mới ra vào được, mới nhuyễn được.

Nếu không ở trong trạng thái tự do thì quý vị không thể đóng được, hoặc quý vị dính vào vai nào là dính chết luôn, kẹt luôn ở trong cái đó.

Cho nên, khi đã nắm được tinh thần này rồi, quý vị sẽ có ý thức kiểm soát được đầu óc của mình, không để nó chấp vào chỗ nào. Quý vị có thể ngồi uống rượu với người này, ngồi nói dóc với người kia, bàn chuyện với người nọ... Thậm chí quý vị tặng quà trong quan hệ giao dịch thì cũng vẫn tỉnh bơ. Bởi đóng vai là một nhà doanh nghiệp thì trong hoàn cảnh ấy mình phải làm thế, nhưng trong lòng mình không phải như vậy. Mình cần làm như vậy để hoạt đông của doanh nghiệp mình được tồn tại.

Do cái thấy như vậy nên quý vị mới thương được người xung quanh, thương dân, thương nước, thương đồng loại của mình. Vì vậy mà cũng không thể làm bậy được. Chắc chắn khi tình thương được mở ra rồi thì quý vị không thể làm bậy. Quý vị không thể bán nước, bán nhân phẩm mình được, có muốn cũng không được. Bởi cái thấy làm cho quý vị tôn trọng nhân phẩm của mình vô cùng. Mà có cho ai tiền quý vị cũng quý trọng nhân phẩm của người ấy, không chà đạp lên nhân phẩm người ấy, không khinh người ấy, không xem thường người ấy dù người ấy đang có một cách cư xử làm quý vị khó chịu. Được vậy là vì trong trạng thái đầu óc tự do luôn phát triển một thứ tình yêu tự nhiên. Chính tình yêu tự nhiên này chi phối toàn bộ cách thức chúng ta đóng các vai trò trong xã hội, đặc biệt là vai trò của một nhà doanh nghiệp trong hoàn cảnh hiện nay.

Với sự chia sẻ hai khái niệm về con đường Phật đạo và hạt giống Như Lai, tôi hi vọng là qua đó, quý vị từng bước từng bước mở ra cái nhìn của mình một cách tự do.

3. Đi ngược như thế nào để đầu óc luôn tự do?

Quý vị chú ý tới khái niệm đi ngược. Đi ngược như thế nào để đat giải thoát? Và chú ý tới khái niệm thứ hai để biết thế nào là hat giống Như Lai, trong điều kiện nào thì hat giống Như Lai xuất hiện. Khi nắm rõ hai khái niệm đó rồi thì dù gian khổ cách mấy hay những điều khó khăn có đang xảy ra cho mình, quý vi cũng không sơ mà lai nhìn thấy cái mới. **Cứ** mỗi một lần khó khăn xuất hiện thì quý vị sẽ nhìn thấy cái mới. Ánh sáng từ Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của quý vị cứ mở ra, sự bình tĩnh mở ra và sự may mắn mới sẽ đến. Dứt khoát sư may mắn mới sẽ đến. Phải có một niềm tin vững chắc như vậy. Mỗi một sư đối đầu, mỗi một sư thử thách, mỗi một sư tan vỡ, quý vi đang học phương pháp Duy Tuêm, đang học với tôi về con đường khám phá bí mật của mình thì từng bước, quý vi sẽ thấy rằng trong những hoàn cảnh như vậy, mầm sức manh tuyết hảo trong đầu óc chúng ta mọc ra, mở ra và chiêu cảm sự may mắn mới, làm cho vấn đề phát triển tốt hơn và chúng ta phát triển tốt hơn. Quý vi bình tĩnh hơn, tư tin hơn và thấy mình lớn hơn. Mình nâng tầm mình lên nhiều hơn. Lòng thương của quý vi phát triển hơn. Sư thông cảm của quý vi **phát triển hơn.** Quý vi sẽ trưởng thành hơn rất nhiều. Hat giống Như Lai nghĩa là sư trưởng thành của quý vi càng ngày càng phát triển nhiều trong đời sống tâm linh của mình. Đó là một trong những thực tại của hat giống Như Lại. Nên quý vị cứ sẵn sàng ngồi đó chờ những khó khăn xảy đến - giống như chúng đem lai niềm vui chứ không phải nỗi buồn cho quý vi. Đừng sơ.

Chỉ có con đường Thanh Văn như trong kinh Duy Ma Cật nói mới làm cho hạt giống Như Lai không nảy mầm được, không mọc được. Khi đó quý vị thường có nhiều lo sợ! Thấy cái gì khổ, buồn phiền là sợ. Cái gì mang trên người mình cũng sợ, sợ ghê gớm lắm. Tức là không còn đường cho hạt giống Như Lai nảy mầm. Người ấy sống như đã chết, không có niềm vui gì nữa.

Quý vị đừng sợ, phải bản lĩnh. Mỗi bất trắc xảy ra với quý vị - những con người đang học phương pháp Duy Tuệ - thì phải biết rằng đó là dấu hiệu của niềm vui mới, của sự may mắn mới.

4. Thế nào là cạnh tranh lành mạnh?

Hỏi: Con chào thầy. Con xin hỏi thế nào là cạnh tranh lành mạnh trong kinh doanh. Chẳng hạn bây giờ có Công ty A và con là Công ty B, cả hai đều sản xuất nước ngọt. Nhưng Công ty A chơi xấu, PR với báo chí rồi tung tin sản phẩm của công ty con có côn trùng chết trong đó, họ dàn cảnh để tất cả nhân chứng và vật chứng đều có đủ. Trong thời gian đó, để thanh minh thì sẽ mất thời gian và doanh nghiệp mình sẽ phá sản vì không buôn bán được. Vậy lúc ấy mình có cầu nguyện cho Công ty A được tốt hơn mình hay không, hay mình phải tìm mọi cách để chứng minh ngược lại?

Trả lời: Phải thừa nhận là trong thực tế có những người hành động như vậy. Mình cũng không trách người ta, mình chấp nhận điều đó và có cách tồn tại riêng của mình. Không sao hết. Đừng giận và đừng thù hằn người ta thì đầu óc mình lúc ấy sẽ phát ra luồng ánh sáng cho mình một bản lĩnh riêng. Có những lúc cũng phải chấp nhận mang tiếng, không sao. Thậm chí bị phá sản cũng không sợ. Chính vì sự không sợ đó mà mình có một bản lĩnh, một trí tuệ đặc biệt, từ từ khôi phục lại giá trị và uy tín của mình. Không có gì phải nao núng trong chuyện ấy cả. Phải lì đòn, tự tin vào chính mình. Không than trách. Muốn sử dụng báo chí để minh oan cũng được, không sao cả, chỉ lo chuyện của mình thôi. Có thể trong hoàn cảnh ấy phải làm như vậy nhưng đầu óc của mình rất tự do với những việc mình làm. Mình minh oan nhưng cần thấy ngược lại rằng đó là cách hành xử mình phải làm. Trong cuộc sống, dư luận quần chúng nghe, tin và theo như vậy thì buộc mình phải làm chứ không nói trúng nói trật, không nói gì cả. Đó là một sự đối ứng hợp lý với hoàn cảnh mà thôi.

Tùy cảnh tùy duyên mà mình phải làm như vậy, chứ không cần trả thù người ta, không cần chửi lộn với người ta. Mình cố gắng chứng minh mình, nhưng đầu óc mình rất tự do, không có buồn phiền mà tự tại, vui vẻ thể hiện bản lĩnh của mình.

Quý vị thấy thủ tướng Nhật Bản nhậm chức được ít bữa, làm không được thì từ chức, rất bản lĩnh. Có gì đâu mà xấu hổ? Việc từ chức là bình thường lắm. Chức thủ tướng là chức lớn lắm chứ, nhưng người ta từ chức một cách bình thường, có gì mà xấu hổ. Lên nhậm chức thì phe đối nghịch bày ra đủ chuyện để tấn công. Trận này sơ hở thì chấp nhận thua, từ chức, đơn giản vậy thôi, lần sau làm lại. Mình phải thể hiện bản lĩnh của mình.

Cũng như quý vị làm giám đốc, có một nhân viên trong công ty quý vị rất tài giỏi nhưng ương nganh. Có lúc anh ta phản ứng rất vô lễ với quý vi. Nhưng đừng sơ mất mặt. Mình

chấp nhân anh ta. Nhiều khi anh ta nổi khùng nghĩ "Ông chơi như vây tôi không thích, tôi về". Không sao cả. Bình thường. Nhưng mình biết rõ bản chất người này, tính tình như vậy nhưng rất tốt. Mình tới nhà nói chuyên với anh ta, nói chuyên đàng hoàng và giải thích trình bày để anh ta hiểu, rồi đông viên anh ta trở lai làm việc. Không phải quý vi làm như vậy là mất tư cách hay yếu hèn. Đó là bản lĩnh của người lãnh đạo. Nhìn thấy rõ đâu là giá tri và sư tôn trong giá tri của mình nhưng đồng thời cũng cần phải cho người ấy biết, đại loại như: "Anh có giá trị như thế này nhưng vì làm một số việc chưa phù hợp buộc tội phải nói. Tội nói ra thì anh giân, anh hòn, anh nghĩ. Thấy anh vây nên tôi đến gặp anh giải thích và mời anh trở lai làm việc". Đâu có gì đâu. Đó là bản lĩnh và sư sáng suốt của người lãnh đạo chứ có gì đâu mà mất thế hay không mất thế. Không có. Sau này quý vi có lên làm thủ tướng hay thủ trưởng thì cũng vậy thôi. Mình lên làm mà nhỡ làm không được, nhân viên cấp dưới phản đối quá mình đỡ không nổi, bây giờ chưa minh oan được thì cứ từ chức thôi, không sao cả, bình thường. Nhưng đừng nghĩ rằng từ chức là mình bi người khác phỉ báng. Đừng nghĩ như vậy. Quý vị thể hiện bản lĩnh tư nhiên như vậy thì càng làm cho người khác quý trong và tin tưởng hơn, lần sau người ta sẽ bầu quý vi làm trở lai. Không sao hết. Không có gì đâu, đừng sơ. Cám ơn quý vi đặt câu hỏi.

Cho nên, đừng sợ mình có khuyết điểm, không sợ. Người nào càng cố che giấu khuyết điểm thì người ấy yếu đuối, không có bản lĩnh. Trận này mình vi phạm, mắc khuyết điểm thì mình chấp nhận, mình xin thua, mình xin lỗi. Như vậy thì người ta tin mình lắm. Mời quý vị khác.

5. Lắng nghe không phản ứng

Hỏi: Con chào thầy! Con không phải là doanh nhân mà là làm việc cho doanh nhân, một nhân viên văn phòng. Con có một câu hỏi về phát triển trí thấy. Câu hỏi của con là sự phát triển trí thấy của các doanh nhân có thật sự giống với sự phát triển trí thấy của những người không phải là doanh nhân hay không? Vì hiện nay người ta vẫn đánh giá sự thành công của con người dựa trên tài sản vật chất, tài sản hữu hình mà người đó đạt được. Anh có tài giỏi thì mới tạo ra được một sự nghiệp hay sản nghiệp đồ sộ như vậy. Anh có giỏi thì mới ra làm doanh nghiệp, kiếm tiền để chứng tỏ được năng lực của anh. Như vậy, nếu một người không ra làm doanh nghiệp, họ chứng tỏ mình theo một cách khác thì như vậy trí thấy của họ có phát triển được mạnh mẽ như những nhà doanh nhân tài ba thành đạt không?

- Cám ơn quý vị. Câu hỏi này liên quan đến sự phát triển tài năng. Khi mình sinh ra thì cũng như những người khác, có nhiều cơ hội lắm. Nhưng không phải tất cả mọi người đều làm một chuyện giống nhau. Người thì mạnh ở lĩnh vực này, người thì mạnh lĩnh vực khác, chứ không phải mạnh đều tất cả giống nhau, hoặc yếu đều tất cả giống nhau. Doanh nhân là người có đầu óc đặc biệt mở về hướng kinh doanh. Hướng kinh doanh đó không phải là kinh doanh chung chung mà có thể là một ngành cụ thể nào đó, nhưng gọi là "máu" kinh doanh. Trong cái máu kinh doanh đó có từng chuyên đề một. Người thì thích kinh doanh cái này, người lại thích kinh doanh cái khác. Người ta phát triển như vậy. Hoặc những người phát triển tài năng của mình trên lĩnh vực dạy học chẳng hạn. Trí thấy của mình mở ra đem lai cho mình một tài năng. Trong việc mình là nhà giáo, là một nhà sư pham, mình cũng có

thể thành đạt, cũng có thể có những hạnh phúc lớn trong việc đi dạy học, viết văn, hay phiên dịch. Cái nào là sở trường của mình thì nên chọn để phát triển cái đó. Trí thấy rộng lớn của mình làm cho trí phương tiện của mình càng ngày càng sắc sảo. Trí thấy đóng vai thúc đẩy trí phương tiện phát triển sắc sảo. Còn nhà doanh nghiệp bị sốc nhiều, bị khổ đau nhiều, bị căng thẳng nhiều thì cũng giống như khi các vị Bồ tát đụng chạm tới chúng sinh thì nghe chúng sinh chửi. Người chửi kiểu này, người chửi kiểu khác, nếu không bình tĩnh thì mình chết mất. Tức là anh dám đứng vào cái chợ cho người ta chửi để anh phát triển. Vì là Bồ tát mà - Bồ tát cần chấp nhận chuyện như vậy. Điều đó nói lên bản lĩnh và sứ mệnh của anh.

Nhưng như vừa rồi tôi đề cập, quý vị đừng bị đóng khung. Đó chỉ là một câu chuyện để chúng ta tham khảo, phát triển nhiều vấn đề khác nhau, nhiều lĩnh vực khác nhau chứ không phải chỉ có một vấn đề. Một câu chuyện chúng ta có thể đem ứng dụng trong chuyện chồng vợ, đem phát triển trong ngành dạy học hay ngành làm văn, làm báo, v.v... chứ đừng có nghĩ nó chỉ cô đong trong một vai trò nào. Không phải như vây.

Còn cơ hội của các Bồ tát hay của các nhà doanh nghiệp mà người ta nói ở đây là cơ hội phải chịu đựng căng thẳng - điều đó lớn lắm. Thử thách càng lớn càng có những cái lý thú riêng của nó. Ý người ta trong câu chuyện này là đừng sợ những thử thách lớn. Còn anh làm nhà văn, nhà báo hay thầy giáo cũng có những thử thách khác chứ sao lại không có được. Có chứ! Nhưng mà người ta lấy câu chuyện của một người làm công việc giúp đỡ chúng sinh mà bị chúng sinh chửi rủa suốt ngày ra làm ví dụ. Tức là anh toàn làm chuyện thiện, toàn làm ơn nhưng luôn luôn bị mắc oán. Người ta đem câu chuyện đó ra để dễ nói vậy thôi. Người Bồ tát là gì, là người chuyên đi làm ơn, cả cuộc đời chuyên đi làm ơn và cả cuộc đời bị mắc oán nhưng cũng đừng sợ. Chính sự mắc oán đó là nguyên nhân, hoàn cảnh, điều kiện để cho hat giống Như Lai của anh phát triển. Không sao cả, đừng sơ điều đó.

Nếu anh hoạt động trong những lĩnh vực khác thì hạt giống Như Lai của anh có phát triển không? Có chứ. Hạt giống Như Lai là gì? Nếu mình nói một cách khác, nó có nghĩa là niềm hạnh phúc sâu thẳm của anh, của kinh nghiệm riêng anh và sẽ hiện ra trong hoàn cảnh riêng của anh. Và cảm nhận hưởng thụ hạnh phúc ấy với cảm nhận hưởng thụ hạnh phúc của người khác là giống nhau. Điều kiện, hoàn cảnh khác nhau nhưng cảm nhận giống nhau, niềm vui giống nhau, không có gì khác. Nhưng rủi ro ở trong các ngành khác không lớn bằng. Rủi ro trong ngành viết văn, làm báo, giáo dục là gì? Còn rủi ro trong ngành kinh doanh là gì? Rủi ro trong ngành kinh doanh rất cụ thể, có thể là mất tiền, vào tù, mất nhà mất cửa, mất vợ mất con... Còn cái mất của nhà viết văn, nhà viết báo hay nhà giáo mình không thấy nhiều. Nhưng cái độ khổ đau, độ chịu đựng của con người là giống nhau. Anh làm việc nhỏ thì gặp trắc trở nhỏ. Sự căng thẳng của anh, độ chịu đựng của anh nó cũng giống như độ chịu đựng của người khác mặc dù của người khác lớn hơn. Độ chịu đựng về mặt tâm lý là giống nhau, nhưng cách nhìn thấy vấn đề để giải quyết sự chịu đựng ấy là do cái thấy quyết định.

Thí dụ như một người nói: "Ôi chuyện này tầm thường quá! Có gì đâu mà phải khổ". Nhưng người khác lại bảo chuyện này lớn lao quá - là do cái thấy của mình. Do đó, khi anh học được điều này thì cái thấy sẽ giống nhau. Tất cả mọi khổ đau đều là cơ hội tốt để chúng ta hạnh phúc. Đơn giản vậy thôi.

Cũng giống như có người chưa vào tù ngồi thì chưa có cơ hội hưởng được không khí tự do ở ngoài đời. Nó đang hưởng khí hậu trong lành, đi chơi vui vẻ, uống cà phê tự do... nhưng không thấy. Nó không thấy giá trị đó mà chỉ thấy nhàm chán. Nó thấy đời nhàm chán quá, đi tới đi lui uống cà phê. Nó không thấy giá trị của sự tự do. Rồi xui rủi làm sao không biết nó bị vào tù ngồi. Vào tù thì mới thấy giá trị của sự tự do là gì, giá trị của việc đi uống cà phê là gì.

Ngày xưa tôi vào thăm một trung tâm cai nghiện trên Phú Văn. Mấy người chỉ huy ở đó phải tạo điều kiện cho các trại viên không thèm thuốc nữa bằng cách tạo cơ hội làm việc cho họ. Sáng dậy sớm làm việc, lao động cực khổ, ăn uống cũng phải nhanh, tối sinh hoạt một chút văn nghệ, rồi tắm rửa, đi ngủ. Tức là họ tổ chức công việc sao cho những người cai nghiện có mơ ước lớn nhất không phải là mơ có thuốc hút mà là làm sao có giờ để đi ngủ, bởi vì buồn ngủ không chịu được. Họ không có thì giờ ngủ. Người quản lý bảo làm việc này, làm việc khác, không cho ngủ. Họ không cho ngủ nên buồn ngủ đến mức không thể mơ ước có thuốc hút nữa mà chỉ mơ ước có thì giờ để ngủ thôi. Đó là kỹ thuật trong những chỗ làm công việc cai nghiện. Nhưng khi được cho về phép, nghỉ mười lăm ngày thì việc mơ ước ngủ không còn giá trị nữa. Họ muốn ngủ lúc nào thì ngủ, ngủ đã thì thôi. Lúc mà chuyện mơ ước được ngủ không còn giá trị nữa thì việc thèm thuốc mới trở thành quan trọng, cảm giác thèm thuốc mới nổi lên. Tôi nói sơ qua một số cảnh như vậy để quý vị thấy rằng do cảnh mà phát sinh ra trong đầu óc mình các vấn đề, tâm trạng khác nhau.

Người căng thẳng chừng nào càng có nhiều cơ hội khai mở đại trí nên đừng sợ gian khổ, đừng sợ đau khổ, đừng sợ thất bại, đừng sợ nước mắt, đừng sợ than oán, đừng sợ người ta phỉ nhổ phỉ báng mình, đừng sợ mấy thứ đó. Những điều kiện ấy, những điều kiện mà con người không muốn xảy ra cho mình, người nào chấp nhận thì người ấy sẽ có những cơ hội đặc biệt về mặt trí tuệ hay đại loại giống vậy. Nên quý vị thấy trong cuộc sống, đó là một sự hiển nhiên: người nào chịu đau khổ nhiều chừng nào thì người ấy được bù đắp nhiều chừng nấy. Quý vị nhìn thấy trong cuộc sống thực tế cũng như quý vị đọc trong nhiều sách vở huyền thoại: người nào chịu đựng nhiều chừng nào, người nào gian khổ chừng nào thì người ấy có một giá tri sống cao chừng nấy. Đơn giản vậy thôi. Sự thật nó vậy, cho nên đừng than.

Hôm qua, Hiền giả Duy Pháp Thông gặp tôi kể lại một số sự việc mà Pháp Thông không vừa ý nhưng cách thức hoàn toàn khác với vài năm trước, khác xa lắm. Từ cách nói, âm điệu, phong thái, tâm trạng... hoàn toàn khác xa. Tự tại, bình thản. Hoàn cảnh càng khó khăn thì càng giúp chúng ta thấy chúng ta như thế nào. Nếu không có người nói xấu mình thì mình cũng không biết mình ra sao hết.

Do đó, tôi cho rằng, sau này quý vị có điều hành công việc chính phủ hay công việc công ty, đừng sợ những ý kiến đóng góp ngược lại. Đừng sợ mà hãy quý trọng điều đó. Càng sợ quý vị càng mất bản lĩnh, mất sáng suốt, càng hoạt động không hiệu quả. **Tạo điều kiện cho người ta nói ngược lại thì quý vị** mới phát triển được hạt giống Như Lai - tức là phát triển bản lĩnh của một con người có đầu óc càng ngày càng sáng suốt. Người ta càng đóng góp nhiều, chúng ta càng chịu khó lắng nghe, tiếp thu. Chúng ta không sợ mấy điều đó thì đầu óc chúng ta càng sáng suốt, bản lĩnh chúng ta càng cao mà độ tin tưởng của người ta đối với mình càng lớn. Không sợ gì hết.

6. Phối hợp hai luồng lực diệu kỳ: Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm và Kinh nghiệm lực

Hỏi: Con xin hỏi Thầy một câu hỏi liên quan đến công việc của con. Hiện tại, con đang làm công tác quản lý chất lương đào tạo ở một trường ngoại ngữ. Con làm việc với các giáo viên, tiếp xúc và đánh giá họ. Con phải sử dụng kiến thức nghề, kỹ năng giao tiếp, nói chung là rất nhiều kỹ năng, phương tiên để làm tốt công việc của mình. Con nhờ Thầy giúp để con phát triển thêm những kỹ năng giao tiếp với giáo viên. Tức là đôi khi con dư giờ giáo viên để góp ý, xây dựng, nhân xét, đánh giá nhằm giúp cho đội ngũ giáo viên tay nghề càng phát triển hơn. Không phải ai cũng dễ dàng tiếp thu chuyên đó cả. Một số người, những người giỏi, cởi mở đầu óc thì ho lắng nghe với thái đô rất thân thiên và dễ chiu. Và cuộc trao đổi diễn ra rất nhe nhàng thoải mái. Nhưng cũng có một số người khá nhay cảm với những lời nhân xét, nên dĩ nhiên con cũng phải áp dung những kỹ thuật trong công việc của mình. Ví du như khi mình muốn góp ý người ta thì mình cũng phải bắt đầu bằng những lời nhân xét tốt một cách chân thành, rồi sau đó mình mới đưa ra những lời gợi ý góp ý về mặt chuyên môn để họ phát triển, điều chỉnh phương pháp giảng dạy như thế nào đó giúp việc giảng dạy của họ tốt hơn cho học viên. Rồi sau đó con cũng đóng lại phần góp ý của mình bằng những lời nhận xét tốt nữa. Nghĩa là mình bắt đầu bằng một cái tốt và mình kết thúc bằng một cái tốt thì người ta sẽ nhớ những cái tốt nhiều, người ta sẽ cảm thấy rất dễ chiu. Nhưng với một số người nhay cảm thì khi nghe nói tới những cái gì chưa ổn của họ là họ ghi nhớ những điều đó nhiều hơn là những ý tốt mà con đưa ra. Con xin Thầy giúp ý kiến để con có kết quả tốt hơn trong việc nói chuyên với giáo viên.

- Cám ơn quý vị. Câu hỏi rất hay và rất rõ ràng. Tất cả quý vị đều phải lắng nghe chỗ này. Đây là lý do tôi nói quý vị phải hỏi cho nhiều. Vì khi tôi giảng, nó mang tính chất chân lý nhiều mặc dù tôi đã cố gắng chi tiết đến mức nó giống như làm toán trong vấn đề tâm linh, nhưng điều đó không có nghĩa là nó đáp ứng được hết. Cho nên phải hỏi.

Như vậy, quý vị đang làm công việc quản lý chất lượng và đánh giá nhân viên giảng dạy. Người học Minh Triết phải biết rằng, **tất cả con người ai cũng đều có Diệu Lực Thông Minh** Sâu Thẳm, tính thấy hay tính thanh tịnh bên trong. Ai cũng **có.** Chức năng của tính ấy ở mọi người đều giống nhau, hoàn toàn không có gì khác. Nếu chức năng của nó là cái nồi để nấu nước thì chỗ này nó cũng là cái nồi để nấu nước, chỗ khác nó cũng là cái nồi để nấu nước. Nó hoàn toàn giống nhau về chức năng. Tính thấy, tính biết, Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm hay tính tự nhiên, tính thanh tịnh, tính gốc đó đều giống nhau. Quý vị phải biết, phải thấy đó là chuyện căn bản.

Bây giờ quý vị làm công việc đánh giá và quản lý chất lượng giáo dục của một nhóm giáo viên thì phải biết rằng tính biết, tính Phật, tính thấy, tính thanh tịnh hay Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của người ta có rất nhiều chức năng, trong đó có chức năng tiếp nhận những điều bí mật trong tâm hồn người khác, tiếp nhận những ý nghĩ của người khác. Dĩ nhiên là có tính chất ấy nhưng chúng ta không biết. Bây giờ quý vị học phương pháp này, tôi nói thì quý vị biết được rằng có tính chất đó. Nó tiếp nhận một cách tự nhiên mà đầu óc chúng ta không biết được là tiếp nhận theo kiểu nào, nhưng chắc chắn là nó tiếp nhận. Do

đó, khi quý vị ngồi làm việc ở vị trí ấy thì phải có hai con người. Một con người là Như Lai tính tức là Phật tâm danh của quý vị. Con người thứ hai là con người của công việc, của kinh nghiệm. Mà đã là con người của kinh nghiệm, của công việc thì quý vị phải làm đúng với chức trách của mình.

Quý vi phải có kiến thức chuyên môn của người đảm trách công việc ấy - kỹ thuật đánh giá và quản lý. Phải học kỹ thuật và học kiến thức đó. Nhưng vì quý vị có một con người nữa là con người Như Lai ở bên trong - con người có tên Phât chìm sâu bên trong. Con người của Như Lai ấy sẽ giúp cho quý vi bình tĩnh sử dung kiến thức mà quý vi đã có. Đánh giá người ta, nhân xét người ta, phân tích người ta, quản tri người ta, điều đông người ta, giúp đỡ người ta, v.v... mà quên mất vi trí là con người Như Lai của mình thì cái đầu quý vi phóng ra những ý tưởng mình là người có quyền, mình là người manh hơn người khác, mình là người có quyền phán xét, mình là người quyết định về chất lượng. Nếu không thấy được con người Như Lai của mình thì quý vị sẽ hành xử như một người bình thường, một chúng sinh bình thường - là thể hiện quyền lực hay là thể hiện vai trò trách nhiệm của mình. Dù có khéo léo cách mấy quý vi cũng không thể nào ngặn chặn được ý tưởng hay suy nghĩ rằng mình là người được giao trách nhiệm đó nên tất nhiên mình phải có quyền. Và những ý nghĩ ấy sẽ phóng tới người khác hay tỏa ra trong từ trường mà quý vị làm việc chung, thì những người khác luôn luôn tiếp nhân cái thấy đó mà thôi. Còn nếu quý vi sử dụng Như Lai lưc hay quý vị sử dung cái nhìn Như Lai của quý vị thì quý vị phát ra một luồng tỉnh táo, bình tĩnh, mang tính giúp đỡ, thông cảm và tìm cách nâng đỡ người ta nhiều lắm. Nhưng điều đó không bộc lô ra ngoài nhiều. Nó nằm bên trong.

Con người Như Lai có sứ mệnh như vậy. Sứ mệnh của Như Lai là thông cảm, chịu đựng, vui vẻ giúp đỡ người ta vô điều kiện. Khi quý vị nhớ tới con người Như Lai của quý vị thì cái nhớ đó, cái nghĩ đó phóng ra một luồng ánh sáng. Luồng ánh sáng đó đụng tới Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của người kia. Cho nên người kia tiếp nhận cùng một lúc nơi quý vị hai luồng ánh sáng khác nhau. Luồng ánh sáng của trách nhiệm, của bổn phận, của kiến thức của người đánh giá. Nhưng đồng thời người ta cũng tiếp nhận một luồng ánh sáng khác từ quý vị, là dễ dàng thông cảm, cởi mở, mang tính giúp đỡ chứ không mang tính trả thù, không mang tính hơn thua, không mang tính kẻ trên người dưới, không mang tính kẻ ban cho, không mang tính hối lộ, móc ngoặc... Hai luồng ánh sáng này đến cùng một lúc trong Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của người kia.

Cho nên quý vị có nói mạnh một chút, có nói nghiêm khắc một chút người kia vẫn dễ chịu như thường, dễ chịu lắm. Người ta thừa nhận. Người ta vui vẻ. Người ta không xấu hổ, mắc cỡ. Người ta không tự ái. Quý vị thử đi sẽ thấy. Và con người Như Lai ấy, năng lượng, tính chất của nó là tính chất chủ. Nhưng tính chất chủ này là tính chất phụng sự, tính chất yêu thương, tính chất của những người dám chịu trách nhiệm, tính chất bản lĩnh, tính chất tự tin, rất tự tin vào những quyết định của mình và tự tin luôn cả việc người khác sẽ vui vẻ hài lòng với mình vì thực sự trong lòng mình tôn trọng họ, muốn giúp đỡ họ. Mình tự tin rằng những người kia có thể họ không vừa lòng với mình, nhưng mà rồi họ cũng sẽ nghĩ lại, không sao cả. Quý vị sẽ tự tin trên nhiều vấn đề lắm. Đó là tự tin của một vị Như Lai, của Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm - một sự tự tin hoàn hảo trên tất cả mọi thứ chứ không phải chỉ tự tin trong một vài thứ mà thôi. Nó gần như là một sự tự tin rất lớn và toàn diện.

Do đó, con người kinh nghiệm, con người trách nhiệm sẽ làm việc dưới sự tự tin và giám sát của Như Lai lực, của Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm. Quý vị sẽ làm việc thoải mái khi hai luồng ánh sáng này phóng ra cùng một lúc. Quý vị thấy hạnh phúc lắm, vui lắm, mà những người khác cũng vui lắm. Người ta có lỗi thì người ta nhận lỗi. Người ta biết là người ta yếu thì người ta sẽ cố gắng lên. Người ta chưa thông cảm với mình rồi người ta sẽ thông cảm. Bởi vì lực tự tin cho mình sự chịu đựng, cho mình tin rằng người ta chưa thông cảm rồi cũng sẽ thông cảm vì mình đang tạm thời đóng vai như vậy. Đóng vai trong công việc ấy hay trong ngôi trường ấy thì mình phải làm như vậy. Nhưng Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm giúp chúng ta hoàn thành công việc của mình. **Cho nên, chỉ người** học con đường này mới có thể sử dụng một lúc hai lực - vừa dùng Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm vừa dùng lực của kinh nghiệm. Còn những người không học đường lối này thì không thể biết được.

Hơn ai hết, quý vị biết rõ khi sử dụng một lúc hai luồng ánh sáng này, quý vị không thể làm chuyện vô đạo đức, không thể sống một cách bừa bãi được. Dứt khoát, Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm không cho quý vị làm những việc ấy. Nó không cho phép quý vị hối lộ, móc ngoặc, quan liêu, ăn trên ngồi trước. Nó không cho quý vị lạm dụng. Nó không cho quý vị phát triển bản ngã vô minh. Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm không cho quý vị phát triển bản ngã nếu quý vị nhớ tới nó. Và đây là ưu điểm của các hiền giả Minh Triết. Quý vị có thể áp dụng Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm trong tất cả mọi lĩnh vực, từ với con mình, vợ mình, chồng mình, người thân mình, đồng nghiệp của mình và trong tất cả mọi quan hệ xã hôi.

Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm hoàn toàn không hiện tướng. Nó cô đơn, độc hành, bí ẩn, huyền bí, màu nhiệm, tươi mát, chìm đắm sâu và không bao giờ hiện tướng. Nó chỉ phóng ra năng lương, phóng ra hào quang chứ không hiện tướng được, nhưng nó giúp quý vi tư tin vô cùng. Quý vi sẽ không cô đơn, không cô độc, không sơ chuyên này chuyên khác, không sơ người ta đánh giá, ghét bỏ, thù hằn. Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẩm làm cho mình không sơ. Nó giúp mình chấm dứt sư sơ hãi trong việc mình hiện tướng một con người kinh nghiệm hành xử trong công việc hàng ngày của mình trong tất cả mọi lĩnh vực. Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẩm bắt chúng ta phải phát triển kiến thức kinh nghiêm, phải phát triển kiến thức chuyên môn để làm việc dưới sư điều khiển tỉnh táo của Diêu Lưc Thông Minh Sâu Thẳm. Chúng ta không thể làm biếng. Chúng ta không thể thỏa mãn với kiến thức chúng ta có được về mặt chuyên môn. Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm buộc chúng ta phải phát triển kiến thức đó, buộc chúng ta phải lắng nghe, gần gũi và cư xử tốt đẹp với người ta, nhưng đồng thời nghiêm khắc với tất cả moi người trong công việc. Nhờ nó mà moi người phải chấp hành luật pháp, phải chấp hành nguyên tắc tổ chức một cách nghiệm minh. Phải chấp hành, không thể nào làm khác được. Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm xử lý rất đặc biệt. Không phải nó dễ dãi, không phải nó mơn trớn, tha thứ hay cho hết thì anh muốn làm gì là làm. Do đó, Diệu Lưc Thông Minh Sâu Thẳm là lưc tư nhiên nhưng nó đưa ra một luật tư nhiên. Luật tư nhiên đó giống như một thứ logic bắt buộc anh phải hành xử một cách hoàn hảo nhất, đúng đắn nhất, đàng hoàng nhất, chớ không phải muốn làm gì thì làm. Diêu Lưc Thông Minh Sâu Thẳm là một thứ logic làm cho anh hành xử hoàn toàn phù hợp với tất cả moi thứ trong thế giới này. Hay lắm! Quý vi thực hành và trải nghiệm rồi mới thấy nó lý thú, manh mẽ lắm.

Ví dụ, nếu người ta không đồng ý với đánh giá của mình, người ta ghét thì Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm khuyến khích mình thông cảm, chấp nhận sự bực bội ấy và khuyến khích mình cố gắng làm tốt hơn nữa, đồng thời động viên mình không lo lắng. Phải giữ nghiêm về mặt nguyên tắc của tổ chức nhưng đồng thời âm thầm nâng đỡ giúp đỡ người ta. Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm bắt mình phải làm như vậy và động viên khuyến khích mình, an định tinh thần cho mình để mình hoàn thành công việc nhưng đồng thời cũng làm cho mình tự tin rằng không sao cả. Mình cũng không hại ai. Tất cả cũng do mình thương họ, nhưng vì trách nhiệm của mình với hãng thì mình phải làm như vậy thôi. Đồng thời, mình có một đời sống hết sức đặc biệt về tâm linh đối với người kia và tất cả mọi người. Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của người ta biết tất cả. Nhất thời vì quyền lọi, vì ích kỷ, vì chấp nên người ta bực bội khó chịu, nhưng rồi sau đó người ta sẽ nghĩ lại. Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của người ta sẽ giúp cho người ta thông cảm lại, hiểu lại và an định lại tinh thần của người ta. Từ từ, Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của người ta sẽ giúp cho người ta trong chuyện ấy nên mình đừng lo lắng.

7. Sự tai hại của mê tín dị đoan và sức mạnh của thực tế

Hỏi: Thưa Thầy, con có câu hỏi thế này ạ. Ngày xưa khi Đức Phật ra đời, đi giảng đạo và đưa ra một cái nhìn giác ngộ cho chúng sinh là một vấn đề rất mới đối với những nước sau này theo đạo Phật. Nhưng năm ngoái, con có đi Nepal. Con thấy đất nước này cũng còn rất nghèo so với các nước khác. Và tương tự như thế, một số các nước theo đạo Phật như Việt Nam, Thái Lan, Miến Điện đều có một tình trạng chung là không được phát triển lắm so với các nước xung quanh. Thế thì bây giờ con xin hỏi Thầy: Với thời đại ngày nay, Thầy nhìn nhận vấn đề đó như thế nào? Và tương lai đối với người học Minh Triết và đối với những nước đang theo đuổi học Minh Triết? Con xin hết ạ.

- Vâng, cám ơn quý vị đặt câu hỏi. Tôi xin lưu ý với quý vị đây là cuộc nói chuyện riêng dành cho quý vị chứ không phải nói cho tất cả mọi người. Rõ ràng, nếu nói rằng Phật giáo Mật Tông của Tây Tạng là Phật giáo siêu thừa, trí tuệ vô thượng thì tại sao một quốc giáo Phật giáo như Tây Tạng suốt bao nhiều trăm năm mà dân Tây Tạng bây giờ lại khốn đốn như vậy? Nếu trí tuệ Phật giáo là vô thượng vô song thì tại sao Miến Điện, Srilanka hay Nepal, hay Campuchia, Lào bây giờ thực sự không mạnh? Còn Thái Lan mạnh chưa? Phật giáo và quốc giáo của Thái Lan mạnh chưa? Mỗi công dân Thái Lan trong cuộc đời của họ phải ba năm học đạo, học giáo lý và cuộc đời của các tín đồ theo các trường phái Phật giáo khác nhau đã thực sự hạnh phúc chưa? Chúng ta phải hết sức tỉnh táo.

Chúng ta nhìn lại nền văn minh của Ai Cập và Hi Lạp ngày xưa. Năm ngàn năm trước người ta thậm chí đã làm bằng tay những dụng cụ ngừa thai để hạn chế sinh đẻ. Kể cả những công trình như Kim Tự Tháp mà bây giờ các nhà khoa học còn bó tay, chưa giải mã được trình độ khoa học kỹ thuật thời đó. Nền văn minh châu Âu bây giờ, có lẽ có nguồn gốc từ nền văn minh cổ đại Hi Lạp và Ai Cập, đã và đang thừa hưởng nền văn minh ấy, trong khi cái gốc là Hi Lạp và Ai Cập thì không hưởng được cái gì. Bây giờ chỉ còn là một sự nuối tiếc.

Vậy cái gì làm sụp đổ một nền văn minh? Sau nền văn minh ấy là một làn sóng mê tín dị đoan, cúng tế, bùa chú. Và chính các ông thầy cúng, chính việc mê tín dị đoan và cúng tế đã tiêu diệt một nền văn minh và làm cho nền văn minh ấy không thể khôi phục lại được. Ngay như ở Ấn Độ, Srilanka, Miến Điện và tất cả các nước khác, quý vị đều thấy rất rõ như vậy. Bùa chú, cúng tế, lễ nghi, tin vào thần linh và những người làm công việc thần linh đã bày vẽ ra những chuyện hoang đường, tạo ra một thế lực cai trị xã hội. Thế lực ấy ảnh hưởng luôn cả một nền giáo dục, thế lực ấy phối hợp với vua, với triều đình, với chính phủ để ảnh hưởng vào giáo dục, ảnh hưởng tới toàn bộ guồng máy hoạt động xã hội, làm cho cả một nền văn sup đổ.

Quý vị thấy, trong đất nước chúng ta hiện nay, rõ ràng bùa chú, mê tín dị đoan đang xâm lấn một bộ phận không nhỏ của lực lượng lãnh đạo xã hội. Đó là nguy cơ sụp đổ của một dân tộc. Nó ghê góm lắm, không phải nhỏ đâu, đừng xem thường. Mà người ta hiểu thế nào về trí tuệ trong kinh sách? Nếu đổ lỗi thì tôi cũng có thể đổ lỗi là hàng hàng lớp lớp tu sĩ chính là nguyên nhân sụp đổ của nền văn minh nhân loại hay sự sụp đổ sức mạnh của cả một quốc gia. Anh đã tô son điểm phấn, đã quan trọng hóa quá mức việc anh đang sống và điều đó ảnh hưởng luôn tới triều đình, tới chính phủ. Để rồi chính phủ phải ra những quyết định phù hợp với nguyện vọng của anh nên quốc gia tiêu tán, đó là một dạng.

Dạng thứ hai là gì? Quá viển vông, quá mơ hồ, không thực tế. Anh đưa ra những lý thuyết, những lời giảng giải để thuyết phục người ta nhưng thuyết phục người ta đi tới sự mơ hồ, huyễn hoặc, không chấp nhận thực tế, và cho rằng đó là trí tuệ siêu việt. Mà cái lợi chỉ là cái lợi của những người miệng lưỡi. Anh có một cuộc sống ăn trên ngồi trước của anh thôi, còn sụp đổ cả một gia tài của dân tộc. Anh là người vô trách nhiệm. Như vậy là không nên. Nếu sự thật có Đức Phật thật, nếu có các chư Phật thật thì Đức Phật ấy, chư Phật ấy phải lấy thực tế cuộc sống làm mục tiêu giảng dạy của mình. Không thể huyễn hoặc về mặt tương lai. Không thể huyễn hoặc về mặt thiên đường. Không thể huyễn hoặc những gì không đem lại sự ấm no hạnh phúc thực sự, dân chủ công bằng thật sự cho con người.

Lòng tham vọng của con người kỳ quặc lắm. Nó không nắm được thế quyền thì cũng muốn dựng lên một thứ thần quyền để cai trị. Do lòng tham mà ra hết. Cho nên tội nghiệp là tội nghiệp cho một dân tộc.

Vì vậy chúng ta phải sáng suốt, phải thực tế. Thực tế bây giờ là dân chủ. Chúng ta thấy rất rõ điều này, điều tôi nói không liên quan đến chính trị. Đừng hiểu lầm là tôi nói liên quan đến chính trị. Nhưng quý vị thấy, dù sao đi nữa Việt Nam bây giờ cũng đã phát triển Internet nhiều. Quý vị biết rất nhiều thông tin, học được rất nhiều trên Internet. Nó khác xưa xa lắm. Vì vậy chúng ta hiểu toàn bộ thế giới một cách rất rộng rãi. Đó là một trong những hình thức thể hiện sự dân chủ phát triển của đầu óc. Nó khác xa xưa rất nhiều. Dĩ nhiên, hoàn cảnh của nước ta chưa thể giống các nước châu Âu, châu Mỹ được, mà còn đang từng bước. Nhưng chúng ta thấy cũng khác xa nhiều và chúng ta phải tỉnh táo.

Nếu có một vị Phật thì vị Phật ấy phải lấy đời sống thực làm chính. Đời sống thực của con người là gì? **Anh làm sao phát** triển được cái đầu của anh. Cái đầu của anh phải ở trong tình trạng nào để anh vượt qua những bế tắc, vượt qua những đối đầu, vượt qua những

mâu thuẫn, những xung đột mà tồn tại **hòa bình.** Tất cả thế giới hiện nay, những việc người ta làm về mặt tích cực là rất Phật. Ví dụ, người ta đang phát hiện thấy môi trường ô nhiễm. Hiệu ứng nhà kính làm quả địa cầu nóng lên nguy hiểm. Người ta phải điều chỉnh lại. Đó là việc làm Phật, đó là sự sáng suốt. Nó rất thực tế, rất sáng suốt, rất Phật. Chúng ta đói - chúng ta phải làm sao hết đối. Chúng ta dốt - chúng ta phải làm sao hết đốt. Điều đó rất Phật.

Nhưng đầu óc con người lại ưa đem sách vở ra diễn dịch theo một đường lối siêu việt để thuyết phục người khác, mà thực tế không đem lại hiệu quả gì cho cuộc sống. Chúng ta phải lấy cơm áo, nhà ở, đường sá, môi trường, sức khỏe, đầu óc hòa bình làm mục tiêu của tôn giáo. Chúng ta không thể lấy thiên đàng ở đâu ngoài trái đất này làm mục tiêu tôn giáo được. Chúng ta không thể lấy cái gì ở kiếp sau để làm mục tiêu tôn giáo được. Không có ông Phật nào như vậy cả. Nếu có ông Phật như vậy thì đó là ông Phật điên. Ông ấy điên thật chứ không phải là điên theo nghĩa bóng - theo nghĩa đen hoàn toàn. Không có ông Phật nào như vậy cả. Không có ông Phật nào bày ra những chuyện như vậy rồi tạo ra một sức mạnh buộc xã hội để có một chỗ đứng. Nhưng mà liệu đứng có đàng hoàng hay không? Anh đứng đàng hoàng, anh sống thực tế trở lại đi. Điều đó tốt, không sao hết. Nhưng đừng lợi dụng nó, đừng phát triển mê tín dị đoan, đừng phát triển những chuyện hoang đường trong đời sống dân chúng.

Dần dần tín đồ cũng sống trong cảnh mê hoặc. Người lười biếng thì ngồi trên ngồi trước. Người khổ đau thì bị mê hoặc trong mờ mờ ảo ảo. Làm sao một quốc gia không sụp đổ được? Rồi tự hào tự phụ với nhau, rồi tự ca cẩm đạo đức với nhau. Tất cả đều thiếu thực tế. Rất đau buồn, thưa quý vị. Cho nên quý vị phải là những người làm gương.

Sách vở chỉ là những câu chuyện thôi. Chuyện có Phật hay không có Phật không thành vấn đề. Chúng ta chỉ kiếm những câu chuyện đó bổ sung vào trí tuệ của chúng ta thôi. Cái chính vẫn là trí tuệ đầu óc của chúng ta. Mà đầu óc đó phải thực sự là thực tế. Bây giờ, một trong những điều mà trí tuệ con người đã biết rất rõ là: Anh muốn phát triển phẩm chất đặc biệt của anh, sức mạnh thực sự của đầu óc anh thì bản chất thực sự là anh phải làm sao cho đầu óc anh ở trong trạng thái tự do. Mà tự do này là tự do với cái gì? Vì con người ta đã nhìn thấy được suốt hàng ngàn năm qua là đầu óc luôn chấp cái này, chấp cái kia; theo quan niệm này, theo quan niệm kia; rồi phát triển quyền lực, bao phủ lên đời sống xã hội... Cho nên người nào giữ được, duy trì được, thanh lọc được đầu óc của mình để nó đừng bị nhiễm cái gì hết thì người ấy sáng suốt, làm chỗ dựa cho người khác. Người ấy sáng suốt nghĩa là biết cách làm sao để nhìn ra được, để vượt qua được những bế tắc về tiền bạc, bế tắc về ngu dốt, không biết chữ, bế tắc về cái này, cái khác. Anh sáng suốt cho nên anh biết cách để phát triển khả năng trong đầu óc anh. Không biết chữ thì học chữ. Thiếu tiền thì phải ráng làm, ráng học nghề để có tiền, phải làm siêng. Khi đầu óc mình không chấp, tự do rồi thì nó sáng suốt, thấy đường để làm.

Còn bây giờ nó chấp thì như thế này: Nghe sách vở, mấy ông thầy dạy rằng mình đang khổ đây là do trả nghiệp đời trước, cho nên bây giờ mình cứ ráng lạy lạy lạy cái tượng này đi để kiếp sau mình hết. Đó là đầu óc không tự do, đầu óc bị nhiễm bởi những lời dạy mê tín dị đoan. Còn đầu óc tự do là gì? Lúc đó, mình chỉ thấy những câu chuyện người ta bày ra để nói trong một lúc nào đó, trong một trường hợp nào đó chứ nó không đúng với tất cả mọi

người khác. Người đó có thể là đang khổ hay đang bế tắc và câu chuyện đó chỉ giải quyết cho trường hợp đó thôi chứ không có giá trị phổ quát cho tất cả mọi người. Đầu óc chúng ta biết nghi ngờ. Qua quan sát thực tế biết đặt vấn đề nghi ngờ - đó là nguồn gốc để đầu óc được tự do với tất cả những gì mà mình đã tin lâu nay.

Ý nghĩa của đầu óc tự do, rốt ráo của đầu óc tự do là đầu óc vô nhiễm hoàn toàn. Vô nhiễm là vô nhiễm với cái gì? Vô nhiễm là vô nhiễm với cái mà mình cho rằng đúng, là hay, là khuôn mẫu. Đầu óc tự do là đầu óc chỉ biết dựa vào thực tế đang diễn ra mà thôi. Những cái gì thực tế đang diễn ra - chúng ta tỉnh táo nhìn thấy rõ nó. Chúng ta đừng nhìn nó bằng kinh nghiệm riêng của mình, bằng đời sống riêng của mình - đừng nhìn nó theo kiểu như vậy. Nó như vậy thì mình phải tôn trọng như vậy.

Con đỉa thì nó phải hút máu, phải ăn thịt người. Gió lớn thì phải đổ nhà. Nước lớn thì phải ngập lụt, phải chết người. Ưống nước trong thì tốt hơn là uống nước ngọt. Rắn thì cắn chết người, đại loại như vậy. Chúng ta phải nhìn thấy tất cả mọi thứ trong cuộc sống hiện nay nó ra sao, biết rồi thì chúng ta xử sự đúng thực tế như chúng ta đang sống, không để bất cứ một thứ quan niệm nào của tôn giáo chi phối, ví dụ như: ăn con này thì mang tội; giết con kiến mang tội; giết con kiến sẽ đầu thai thành con kiến; ăn cái này mang tội còn ăn cái kia mới không mang tội; ăn cái này được giải thoát còn ăn cái kia không được giải thoát; hay Thượng Đế buộc chúng ta phải làm điều này điều nọ; Thượng Đế không cho chúng ta làm điều này... Không phải như vậy. Thực tế như thế nào chúng ta phải căn cứ trên thực tế mà sống. Không hà cớ gì chúng ta lại đi moi trong kinh sách ra cái công thức để chúng ta sống được. Cũng không phân tích, không đánh giá, không bị ảnh hưởng bởi những khái niệm ở đâu đó. Trong hoàn cảnh này thì phải ăn cái này, vậy thôi. Con cọp ăn thịt mình nó chẳng có khái niệm đạo đức hay không đạo đức, chẳng có khái niệm nhân quả hay không nhân quả. Nó không nghĩ rằng ăn người sẽ được đầu thai thành người. Tại sao con người lại nghĩ rằng ăn cọp mình sẽ đầu thai thành cọp? Không có! Đầu óc chúng ta quá phức tạp.

Đầu óc tự do là gì? Đầu óc tự do là đầu óc phải tôn trọng thực tế, không để ảnh hưởng bất cứ một cái gì trong cái nhìn của chúng ta về thực tế. Từ đó chúng ta có cách ứng xử phù **hợp**. Bây giờ chúng ta ở trong một tình trạng, một đất nước như thế nào thì phải biết rõ hết tất cả thực tế đó. Chúng ta chấp nhận thực tế trước rồi ứng xử theo thực tế ấy. Chúng ta không thể chửi đổng được. Chúng ta không thể làm khác được. Bây giờ thực tế nó đang như vậy chúng ta chấp nhận đi đã, sống đi cái đã. Rồi từng bước chúng ta có cách vượt qua. Không thể đòi hỏi một cách cấp tốc được. Cho nên đầu óc phải hết sức thực tế.

Khi chúng ta có đức tin về tôn giáo, về Đức Phật, về Thiên Chúa chẳng hạn, đức tin ấy tạo cho chúng ta một sự cảm hứng đặc biệt. Quý vị phải hiểu như vậy. Và thỉnh thoảng có một số trường hợp đức tin ấy giúp chúng ta không ngã mạn. Ví dụ: "Cái này bản thân chúng tôi thành công nhưng chúng tôi cũng không thấy là chúng tôi thành công mà đây là ơn phước của Thượng đế, ơn phước của Đức Phật".

Trong một số trường hợp nào đó, niềm tin ấy, sự dựa dẫm vào đức tin ấy giúp cho chúng ta vượt qua bản ngã, giúp cho chúng ta có những cảm hứng trong tình yêu, trong sáng tác, **trong cuộc sống**. Nếu chúng ta biết sử dụng, thì giá trị của đức tin rất hay. Nhưng vì chúng

ta không biết sử dụng nó nên chúng ta trở thành nô lệ cho đức tin và trở thành kẻ mê tín dị đoan. Do đó, chúng ta đưa quốc gia mình đến sự sụp đổ. Chúng ta quá tin vào thầy cúng, vào những người làm đạo một cách mơ hồ nên chúng ta đã gửi gắm cuộc đời của chúng ta trong những chuyện quá tầm bậy. Ngày còn trẻ chúng ta yêu nhau, chúng ta không cần biết trời Phật gì. Khi có một người phản bội khổ đau thì chúng ta kêu trời kêu đất. Nhưng xong rồi, khi kiếm được một ông hay một bà khác rồi thì trời đất chúng ta quên luôn. Đó là cách đầu óc của chúng ta hành xử nên chúng ta phải hết sức thực tế. Rời thực tế thì không thể nói Phật được, không có Phật nào, Chúa nào từ bỏ thực tế được. Thực tế là thực tế. Không có gì khác thay thế được cho thực tế. Cho nên nguyên nhân mà nền văn minh của một quốc gia không phát triển được hay nền văn minh ấy bị sụp đổ chính là mê tín dị đoan. Khoác áo, khoác quần, khoác nghi lễ lên và trở thành một thế lực phối hợp với chính quyền, với triều đình thể hiện, phủ bóng mê tín dị đoan, thỏa mãn những tham vọng và trí tuệ ngu dốt của mình. Sư thât là như vây.

Đó là tôi chưa kể chuyện các bà có chồng làm to, chồng làm vua. Các bà hoàng hậu, cung phi được vua chiều chuộng gặp mấy ông thầy cúng thầy tu, mấy ông đạo sĩ tò te túng tắn, đánh vào tâm lý, đánh vào cảm xúc của họ. Từ đó mà các hoàng hậu, mấy cô công chúa mê mẩn rồi gây ảnh hưởng đến nhà vua. Cuối cùng, nhà vua cai trị đất nước của mình trên sự ảnh hưởng của một bà hoàng hậu hay công chúa đã bị mê đắm trong đầu óc mê tín dị đoan do ông thầy nào đó tò te tủng tẻng, thổi tới thổi lui làm mê mẩn tâm thần, ảnh hưởng tới nhà vua. Chính nhà vua cũng cai trị đất nước của mình trên sự mờ mịt của những cảm xúc mê tín dị đoan đen tối như vậy. Cho nên, đất nước họ phải sụp đổ thôi. Một triều đình phải sụp đổ, một cung đình phải sụp đổ, một chế độ chính trị phải sụp đổ. Anh không điều hành trên quyền lợi, danh dự, nhân phẩm của một dân tộc mà lại điều hành theo cảm xúc của mê tín dị đoan. Cho nên, những bà có chồng làm to đó hãy coi chừng, nguy hiểm vô cùng. Tôi dám nói thẳng thắn như vậy.

Những bà hoàng hậu, cung phi, công chúa nếu thiếu sáng suốt sẽ bị những người đạo sĩ đánh vào đó vì họ là nguồn cảm xúc cực kỳ mạnh mẽ, dễ được người khác cho một thứ thêu dệt làm ảnh hưởng tới chồng của mình, ảnh hưởng tới quyền lực rồi từ đó phủ bóng lên toàn quốc gia. Nguy hiểm lắm.

Mấy ông thầy cúng tác động đến ai? Tác động đến mấy bà vợ trước rồi mới tới mấy ông chồng sau, đa số như vậy. Dĩ nhiên là cũng có một số tác động tới mấy ông trước rồi tới mấy bà sau, nhưng đa phần là mấy bà trước. Rồi người ta cho họ một vài cái như "chú đặc biệt" hay "bùa đặc biệt" làm cho một vị vua phải mê họ, không mê cung phi mỹ nữ. Đây là một thứ bùa đặc biệt làm cho một vị vua phải mê mình, không được mê cung phi mỹ nữ. Cũng từ tham vọng quyền lực cá nhân, vì *ích kỷ trong quan hệ tình yêu, tình chồng vợ mà họ bị những người làm công việc mê tín dị đoan khai thác và sai khiến,* đánh trúng điểm yếu nhất của họ là lòng tham. Yếu điểm của con voi là cái kẽ chân của nó. Yếu điểm của con sư tử là hai con mắt, nếu bị thương hai con mắt nó sẽ bị thua, bị chết. Cho nên, người có đầu óc đen tối thì dùng mê tín dị đoan đánh vào lòng tham của mấy bà trước. Mà phải kiếm mấy bà có chồng làm to chứ mấy bà có ông chồng làm nhỏ không cần. Họ tìm bộ trưởng, thứ trưởng, chủ tịch, tổng thống, vua hay hoàng tử... mà đánh vào đó, đánh ngay vào lòng tham của ho. Mà lòng tham là gì? Tiền và tình. Đối với người

phu nữ đó là hai vấn đề lớn nhất. Đánh vào đó là ngã ngay tức khắc. Đó là tình và tiền. Đánh vào ngay đó. Khó có bà nào không ngã lắm. Tình là gì? Không phải là chuyên chăn gối. Một nghĩa bao quát của tình là ông chỉ biết tới tôi thôi. Ông phải biết toàn bộ hơi thở của tôi. Ông phải biết tới quần áo của tôi. Ông phải biết tới nguyên vong của tôi. Ông phải biết tới sư tha thiết của tôi muốn gì. Ông phải biết tới tất cả những điều gì mà tôi mong chờ. Đó gọi là tình chứ không phải chuyên chăn gối - chuyên chăn gối chỉ là một phần nhỏ. Chuyên chăn gối thuộc về đàn ông chứ không phải thuộc đàn bà. Đàn ông muốn gì? Chuyên chăn gối. Đàn bà muốn gì? Tình, không phải chuyện chăn gối. Chăn gối là chuyện nhỏ. Và đàn bà muốn quyền lực của tiền bac và quyền lực của chính tri. Đánh vào lòng tham của hai thứ này thì mười bà sẽ ngã đổ chín bà - không chay đâu hết. "Bà hãy giữ cái bùa này, bà hãy làm một số việc này thì ông ấy chỉ biết tới bà thôi, và bà sẽ quản lý được ông ấy, quản lý được tiền". Nói như vây thì bà nào không nghe? Đó là con đường độc đạo của những người đem tâm hồn quý quyết của mình vào hệ thống lãnh đạo quốc gia làm cho quốc gia đó sụp đổ. Còn đàn ông thì chuyên chăn gối, thế thôi, thỏa mãn về chuyên chăn gối. Các bà thì khó thỏa mãn về chuyên chăn gối lắm. Chẳng có bà vơ nào có thể thỏa mãn được chuyên chăn gối cho ông chồng cả. Tôi dám cam đoan như vây. Dù bà đó có đẹp mấy cũng không thể thỏa mãn được chuyên chăn gối cho ông chồng, chắc chắn như vậy. Các vi phải biết như vậy. Đó là lý do mà ông chồng lắm chuyện trong vấn đề tình ái. Cho nên đánh vào tính ham chuyện chăn gối là ông chồng chết ngay. Cám ơn quý vi đã có câu hỏi như vậy để tôi chỉ thêm cho quý vi thấy con đường mà mê tín di đoan phát triển dẫn tới sư sup đổ sư nghiệp của dân tôc.

Có thể việc chia sẻ của tôi không hoàn toàn chính xác một trăm phần trăm nhưng cơ bản không phải là không có vấn đề ấy. Nếu quý vị cảm thấy có một số vấn đề nào khó chịu thì quý vị thông cảm, đó là một sự thật. Có thể tôi không làm vừa lòng quý vị nhưng đó là sự thật, chúng ta phải cẩn thận. Tôi nói không phải để đụng chạm tới vấn đề hay tới con người nào, nhưng đó là một thực trạng của đời sống xã hội và đời sống con người. Và thực trạng ấy đã diễn ra trong suốt bao nhiều ngàn năm cho đến ngày hôm nay. Chúng ta, nhất là các vị trong gia đình Minh Triết, nhìn thấy để phát triển cái tinh hoa của đầu óc chúng ta và để chúng ta thực sự có một cuộc sống hạnh phúc và thực sự có ý nghĩa. Chúng ta vui thực sự chứ không phải vui đối phó. Và niềm vui của chúng ta có ý nghĩa với con người, với đời sống của chính chúng ta.

"Mục tiêu cuối cùng là quý vị phải biết sức mạnh chân chính của tất cả chúng ta đó là sự nhìn thấy của chúng ta, đầu óc rộng mở của chúng ta, tâm hồn cởi mở của chúng ta, những cảm xúc của một con người có nhân cách đối với chính mình, đối với người thân của mình, đối với dân tộc mình và nhân loại."

"Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm hoàn toàn không hiện tướng. Nó cô đơn, nó độc hành, nó bí ẩn, nó huyền bí, nó màu nhiệm, nó tươi mát, nó chìm đắm sâu, nó không bao giờ hiện tướng. Nó chỉ phóng ra năng lượng, phóng ra hào quang chớ không hiện tướng được, nhưng giúp cho quý vị tự tin vô cùng."

"Cứ mỗi một lần khó khăn xuất hiện thì quý vị sẽ nhìn thấy cái mới. Ánh sáng từ Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của quý vị cứ mở ra sự bình tĩnh, và sự may mắn mới sẽ đến".

"Người nào chịu đựng nhiều chừng nào, người nào gian khổ chừng nào thì người ấy có một giá trị sống cao chừng nấy."

"Đầu óc tự do là đầu óc phải tôn trọng thực tế, không để ảnh hưởng bất cứ một cái gì trong cái nhìn của chúng ta về thực tế. Từ đó chúng ta có cách ứng xử phù hợp."

II - BÍ QUYẾT TRỞ THÀNH DOANH NHÂN MINH TRIẾT

"Doanh nhân hiền triết là một người biết buông xả để giữ tính cân bằng tự nhiên. Từ đó nó sẽ tạo cho quý vị một nội lực khiến quý vị không biết sợ, quý vị luôn bình an và hạnh phúc."

- 1. Quan niệm tu học và tác hại của nó
- 2. Luât tư nhiên
- 3. Những biểu hiện bên ngoài khi đầu óc được cân bằng
- 4. Dẹp bỏ lòng ham muốn để hưởng tự do trong đầu óc
- 5. Tính tự do và luật cân bằng trong đầu óc
- 6. Bài thực hành để có đầu óc tự do
- 7. Hãy thường xuyên kiểm tra tình trạng làm việc của đầu óc mình
- 8. Lưc hoàn hảo
- 9. Lợi ích của doanh nhân hiền triết

1. Quan niệm tu học và tác hại của nó

Tất cả các bậc giác ngộ mang hình thức của một con người, đều chỉ đề cập đến một vấn đề lớn lao nhất đó là **những điều hay và dở của đầu óc con người là gì?** Nếu quý vị đọc sách hay nghe ai đó nói, mà phát hiện ra những vấn đề khác nằm ngoài vấn đề này, thì đó là ý tưởng phàm phu do người ta viết thêm vào.

Vấn đề các bậc giác ngộ đưa ra rất đúng, bởi vì nói đến con người là nói đến bộ óc. Nếu chúng ta không quay ngược vào để giải quyết cái đầu, thì chúng ta đã bỏ đi một sự thật hiển nhiên rất quý báu và cũng rất phức tạp. Chỉ có những người sống trong mộng ảo huyễn hoặc mới bỏ cái thực tế này của đầu óc để tìm kiếm điều gì đó màu nhiệm bên ngoài. Khi nói về những điều hay và dở của đầu óc con người, nhiều loại người khác nhau có nhiều cách trình bày khác nhau, nhưng tựu trung nhất chỉ có hai cách:

- Một là, cách trình bày của những người tìm kiếm trong sách vở, rồi sao chép lại, sắp đặt lại theo tình trạng của kiến thức thế giới hiện đại trong hoàn cảnh hiện tại mà người sưu tầm hay nghiên cứu ấy đang sống.
- Hai là, một số người nào đó may mắn trải nghiệm hay tự chính mình khám phá bí mật ấy.

Như quý vị đã biết, tôi là một trong số người may mắn hiếm hoi trên thế giới đã khám phá ra chuyện ấy, không phải do tu học, cũng chẳng phải do biết trước, cũng không phải do đọc sách. Những người đã trải nghiêm thực tế thì ít nhiều gì, lời họ nói ra sẽ đáng tin cây, và

có một sức mạnh kỳ diệu. Còn nếu quý vị đọc sách và nghe thuyết giảng từ công trình nghiên cứu của những người khác, thì chỉ thu thập được vài điều bổ ích nào đó, giống như phát triển thêm kiến thức, chứ họ không có nội lực để truyền cho quý vị. Một điều quan trọng nữa là những người giác ngộ sẽ chỉ ra những điều nên và không nên làm theo, quý vị phải ghi nhớ rồi cố gắng sống như vậy để trở thành nếp sống bình thường, chứ không có gì là "tu học" cả.

Khi nói tu học có nghĩa là mình đem những chuyện của các bậc giác ngộ đã khám phá, trải nghiệm và truyền ra để làm đối tượng nghiên cứu, rồi dựa vào đó mà tu học, thì việc ấy rất khó thành công. Nó giống như cái gì đó rời xa cuộc sống, không đi vào cuộc sống, nằm ngoài cuộc sống. Nó trở thành đối tượng của đời sống. Chính vì chúng ta đặt nó làm đối tượng để chúng ta theo học nên kết quả không có. Nó khiến chúng ta trở thành người lý thuyết, trở thành kẻ cao ngạo và tham lam, nhiều thủ đoạn trong lĩnh vực mà mình nghiên cứu. Chắc chắn như vậy! Cao ngạo về kiến thức của mình, tự hào về kiến thức của mình, sẽ làm ta phát triển lòng tham lam trong kiến thức ấy và trở thành kẻ thủ đoạn ngầm trong kiến thức ấy. Rồi từ đó, chúng ta sẽ dễ trở thành kẻ đóng kịch trong cuộc sống, nói những lời nói gian dối, làm những việc làm thủ đoạn dưới lớp áo đạo đức, dưới những từ ngữ đạo đức và sách vở đạo đức. Và có thể từ những cao ngạo và thủ đoạn ấy, sẽ âm thầm gây những điều ác độc một cách tế nhị cho cộng đồng. Trong nội bộ gia đình Minh Triết, chúng ta phải cố gắng lưu ý chuyện này!

Những điều do duyên may mà tôi khám phá được, tôi đã tập sống hàng ngày để nó trở thành cuộc sống bình thường trong ăn, ngủ, đi đứng, tiếp xúc. Những người tỏ ra dị biệt, đi đứng khác người, sinh hoạt khác người, và muốn tỏ ra cái gì đó, thì quý vị hãy coi chừng họ đóng kịch, làm những điều không hay! Còn các bậc giác ngộ thì sống rất bình thường, dưới mức bình thường theo con mắt đánh giá của người đời hiện giờ, hoàn toàn không có gì dị biệt.

Những doanh nhân có tâm, có chí hướng tìm đến sự an lạc trong tâm hồn thường dễ bị nhầm lẫn chuyện tu hành với chuyện doanh nghiệp, nhầm lẫn chuyện tu hành với chuyện quản lý, nhầm lẫn chuyện tu hành với chuyện làm việc cho chính phủ, nhầm lẫn chuyện tu hành với chuyện đời sống gia đình, với quan hệ xã hội, nhầm lẫn chuyện tu hành với chuyện phát triển tài năng của mình. Suốt hàng ngàn năm qua, chúng ta không trải qua nền giáo dục về phát triển tài năng, mà chúng ta lại nặng hóa về chuyện tu hành hoang tưởng do ảnh hưởng các tôn giáo để lại. Quý vị là những người tích cực nên tôi sẽ dành riêng cho quý vị những buổi nói chuyện thẳng, thật, không ngại hay chấp nê bất cứ điều gì trong đầu óc chúng ta, giữ vững tự tin trong chính mình và xét lại mọi giá trị mà mình đã vô tình hoặc cố ý chứa trong đầu óc. Chúng ta phải kiên quyết giải phẫu những điều tối tăm, những điều lầm lẫn, những điều không rõ ràng trong đầu óc chúng ta. Chuyện đúng sai, chúng ta chưa bàn tới.

2. Luật tự nhiên

Chính vì sự bình thường ấy, các bậc Giác ngộ đều sống trong luật rất nghiêm khắc của tự nhiên. Người nào đóng kịch, tự hào, tự cao, tự mãn trong kiến thức của mình là người ấy

đã và đang ra ngoài luật tự nhiên. Chính vì vậy, nếu có ai đó trong gia đình Minh triết chúng ta, mà từ lời nói đến cách sống mang tính chất lập dị, thì phải coi chừng để sửa lại. **Vì khi xa** rời luật tự nhiên, chắc chắn người ấy sẽ đau khổ, dẫn đến những người chung quanh cũng đau khổ theo, bởi vì cái đầu của người ấy không bình thường nữa.

Quý vị đang là những nhà doanh nghiệp, phải cố gắng nhận biết luật này, sống trong luật này để thành tựu chính mình, và giúp được những người chung quanh. Khi chúng ta hết thời kỳ làm việc thì sẽ hoàn toàn hưởng được đời sống thanh nhàn, còn bây giờ chúng ta vừa hưởng vừa cống hiến trong quá trình chúng ta làm doanh nghiệp. Trong lúc này, người nào phát hiện và sống theo luật này, thì người ấy được gọi là nhà doanh nghiệp khôn ngoan, trí tuệ. Không nên chạy theo cách sống bên ngoài, vì làm như vậy sẽ thêm nhiều khổ đau. Nhiều tiền thì nhiều phức tạp, nhiều khổ đau; nhiều tiền thì nhiều hệ lụy, nhiều rắc rối.

Nếu chúng ta nắm được luật tự nhiên mà tôi đề cập ở trên thì sẽ tạo ra lực màu nhiệm. Quý vị hãy lấy hình ảnh đơn giản của tôi hay một đứa bé, sẽ dễ hình dung luật tự nhiên ấy tạo ra lực màu nhiệm như thế nào.

Từ một người có tài sản, có việc làm, có gia đình, có mối quan hệ rộng rãi, tôi đã từ bỏ tất cả để trở thành người không có gì hết: không gia đình, không tài sản, không kiến thức, không có nơi ở nhất định... Một người sống cô độc không có gì riêng tư cho mình như thế khiến người ngoài nhìn vào nghĩ rằng tình trạng sống của tôi không có gì để thưởng thức, không có gì vui và không có gì hạnh phúc. Nhưng chính nhờ cách sống như vậy, dù chưa hoàn toàn tuyệt đối, mà gần như không có gì phiền lụy tới tôi, dù đó là tiền, tình hay kinh sách. Nhờ sống trong trạng thái ấy mà tôi thấy vấn đề một cách rất rõ ràng, bởi sống như vậy là sống trong luật tự nhiên. **Từ khi khám phá** ra luật tự nhiên trong đầu óc, tôi biết rằng sự khổ đau trong chính mình từ bao nhiêu năm qua là do ý nghĩ đã đưa mình **ra khỏi luật tự nhiên của đầu óc.** Đó là luật bình đẳng, không nghiêng bên này không nghiêng bên kia, luật công bình và bác ái, luật *không có không không*, ví dụ như không có gì để mình sở hữu, nhưng không có nghĩa là mình sống không có gì! Chính vì tôi quyết tâm sống với cái luật ấy nên đầu óc ngày càng sáng, và khi ấy tôi đã thấy cái vô tướng và hữu tướng một cách rất rõ ràng, không lầm lẫn.

Tôi thấy vì sao con người khổ, con người cố chấp và cực đoan sẽ đi về đâu, con người chống lại luật thiên nhiên sẽ đi về đâu, sự sống của loài người sẽ đi về đâu... Tôi thấy hết tất cả. Tôi cũng thấy rất rõ cái gì có thể nói được, cái gì không, cái gì nói không hiệu quả thì không bàn đến. Ví dụ, chúng ta kết luận những người ăn thịt, ăn cá là những người có tội là không đúng. Sự sống và sự chết nằm trong luật tự nhiên, chắc chắn là không ai muốn chết, nhưng không phải muốn sống là được. Tôi tập sống cho phù hợp với tự nhiên, chứ không phải tu hành gì cả! Sống như vậy sẽ hợp với luật tự nhiên trong đầu óc mình, nhờ đó chúng ta sẽ cảm nhân được niềm vui từ trong tính tư nhiên của đầu óc xuất hiên.

Giống như khi nhìn một em bé đang vô tư nô đùa, bản thân nó không biết nó đang hạnh phúc. Nhưng người lớn khi nhìn sự vô tư ấy luôn cảm thấy hạnh phúc, bởi vì sự hồn nhiên đó đã kích hoạt tính tự nhiên trong đầu óc người đang đối diện được mở ra và làm cho người đó cảm thấy hanh phúc. Nhờ em bé mà ta thưởng thức được chính mình. Nhưng khi

bé ấy lên mười lăm, mười bảy tuổi thì sự vô tư và hồn nhiên mất đi. Cho nên, khi nhìn nó, tính tự nhiên trong đầu óc chúng ta không xuất hiện được, mà tính kinh nghiệm lại chui ra bởi vì đứa bé ấy bây giờ cũng có rất nhiều kinh nghiệm của riêng nó rồi. Vì thế, hai bên phải đối phó nhau. Và đó là lý do chúng ta không thưởng thức được niềm vui của tính tự nhiên trong đầu óc như khi tiếp xúc với trẻ thơ.

Với điều kiện sống mà tôi đã và đang sống như vậy, đầu óc tôi rất thanh bình, trong sáng, không vướng mắc bởi lòng mong muốn lôi kéo, không bị những sở thích lôi kéo. Cho nên tôi đã tự do được với tất cả mọi tình trạng trong đầu óc, kể cả tình trạng vui hay buồn cũng không thể lôi kéo được. Những tính chất đó là nội dung xuyên suốt mà các bậc giác ngộ muốn truyền tải cho loài người.

3. Những biểu hiện bên ngoài khi đầu óc được cân bằng

Các nhà doanh nghiệp chỉ nên tập một tính chất, sau đó những tính chất khác trong luật tự nhiên ấy tự động mở ra. Thí dụ, chúng ta chọn tính chất thanh bình, trong sáng, cân bằng của đầu óc. Như ta nhìn một cánh hoa, đó là một sự định hình rất cân đối của luật gọi là luật cân bằng trong tự nhiên. Trong đầu óc chúng ta cũng vậy, cũng có luật cân bằng tự nhiên. Khi chúng ta giữ được nó, chúng ta theo sát nó, thì tất cả những sản phẩm hữu tướng chúng ta tạo ra sẽ được đẹp, giống như cánh hoa là sản phẩm của luật cân bằng tự nhiên của tạo hóa. Cho nên ai giữ được sự quân bình trong đầu óc, thì mặt của người đó sẽ sáng hơn, đẹp hơn, phong cách người đó sẽ thanh tao hơn. Tất cả những cái gì gọi là sản phẩm hữu tướng của mình đều đẹp.

Một người có vẻ mặt nhăn nhó, rầu rĩ, nám đen... ta biết ngay trong đầu óc người ấy đang mất cân bằng. Đó là hệ quả của luật cân bằng bên trong. Nhà doanh nghiệp làm việc trong tình trạng đầu óc cân bằng, mà một trong những hiện tướng của sự cân bằng ấy là sự sòng phẳng, sự bình đẳng trong lợi nhuận của mình, sự giàu có của người ấy là một vẻ đẹp (tướng tá đẹp, tài sản đẹp, lời nói hào hùng, tâm hồn cởi mở), toàn bộ đời sống hình thức của mình đều đẹp, đi đâu giao tiếp với mọi người đều được quí mến. Ngược lại, nếu một nhà doanh nghiệp làm giàu mà bất chấp thủ đoạn, thì người ấy sẽ luôn luôn sống trong trạng thái mất tự do của đầu óc. Và kết quả họ sẽ chẳng bao giờ có được niềm vui. Tiền và quyền lực có từ sự bất chính, không bình đẳng, sẽ là tai họa của người làm ra nó. Đó là điều chắc chắn! Cho nên các nhà doanh nghiệp trong gia đình Minh triết không nên chạy theo họ để tự đào huyệt chôn chính mình và gia đình mình.

4. Dẹp bỏ lòng ham muốn để hưởng tự do trong đầu óc

Ở đời có nhiều loại ham muốn. Một là ham muốn thực tế nhục dục, là loại thích thỏa mãn ở dạng thấp. Ham muốn này cực kỳ khổ đau vì chỉ sử dụng tiền bạc và quyền lực để

hưởng thụ, ăn chơi nhậu nhẹt... mà không giữ được đầu óc hòa bình. Hai là ham muốn có tính cách mờ ảo, huyễn hoặc: như mơ ước lên thiêng đàng, mơ ước thành Phật, mơ ước chứng đắc, mơ ước đầu thai lại thành nhà giàu có... Đây là loại mơ ước không thực tế và rất nguy hiểm.

Nếu chúng ta biết cách khéo léo gọi cho người ta bày tỏ, thì sẽ biết rằng nguyên nhân mà họ say sưa trong một mơ ước huyễn hoặc là để tô vẽ cho cuộc sống hiện tại nhằm che đậy sự tan nát trong lòng mà họ đang phải đối diện. Sự ham muốn huyễn hoặc này có tác dụng hủy diệt cuộc đời của một con người theo một ngả khác, còn ham muốn nhục dục hủy diệt theo một ngả khác. Hai loại ham muốn này không phải là ham muốn chân chính, tích cưc.

Có một loại ham muốn khác, là loại ham muốn chính đáng: say mê phát triển khả năng của bản thân. Nếu quý vị ham muốn có thật nhiều tiền trong việc kinh doanh của mình, để mình khẳng định thứ hạng của sự giàu có thì coi chừng, nó sẽ ngã qua ham muốn nhục dục. Quý vị muốn hạnh phúc hay quý vị muốn làm đại gia? Hai vấn đề này hoàn toàn khác nhau. Nếu quý vị muốn làm đại gia thì sẽ không có hạnh phúc. Và nếu muốn hạnh phúc thì sẽ không được thành đại gia.

Quý vị phải bám sát tính tự do thiêng liêng và luật cân bằng trong đầu óc của chúng ta. Quý vị đang có cơ hội làm ăn sẽ khác với quý vị đang có lòng ham muốn. Cơ hội đến, quý vị có thể làm tối đa để phát triển công việc lên, nhưng đừng ham muốn sẽ trở thành triệu phú hay tỷ phú. Có không ít người suy nghĩ rằng: "Nếu không có lòng say mê trở thành triệu phú hay tỷ phú thì làm sao có thể làm giàu được?!". Đó là một quan niệm sai lầm! Một em bé say mê múa, say mê ca hát, say mê vẽ... nó có nghĩ nó trở thành triệu phú hay người nổi tiếng đâu! Nhưng triệu phú hay nổi tiếng lại tự đến như là kết quả của lòng say mê phát triển khả năng và sở thích của nó. Một người mong muốn, thèm khát sẽ trở thành triệu phú hay tỷ phú, thì người ấy có thể bất chấp mọi thủ đoạn, mọi phương tiện để đạt được. Vì thế tính tự nhiên và luật cân bằng trong người ấy sẽ bị phá vỡ hoàn toàn.

Doanh nhân là người làm công việc buôn bán, sản xuất, quản lý. Quý vị nên coi nó như một nghề, và say sưa vì biết mình có khả năng trong lĩnh vực đó. Đó cũng là một vinh dự cho chúng ta, cho gia đình và dân tộc chúng ta. Quý vị không nên say sưa với tiền bạc, không nên tự hào vì nó, mà hãy hãnh diện vì mình vừa là doanh nhân, vừa là hiền triết. Hai từ "hiền triết" mang tính buông xả, buông xả với lợi lộc, buông xả với thất bại. Doanh nhân hiền triết là người biết buông xả để giữ tính cân bằng tự nhiên. Từ đó sẽ tạo cho quý vị một nội lực khiến quý vị không biết sợ, quý vị luôn bình an và hạnh phúc. Không có Thánh thần hay Phật trời nào làm được điều đó cho chúng ta, mà chính chúng ta phải tự làm cho mình. Quý vị giữ được luật cân bằng bên trong, luật tự do bên trong thì chắc chắn kết quả hình tướng bên ngoài sẽ đẹp.

5. Tính tự do và luật cân bằng trong đầu óc

Nhà doanh nghiệp phải chú ý đến tính tự do và luật cân bằng trong đầu óc. Tự do ấy là không rập khuôn, không bắt chước ai, không lệ thuộc vào lòng ham muốn, chứ không phải

tự do là bất chấp mọi thứ, muốn làm loạn thì làm, muốn cướp giật ai cũng được, muốn vi phạm pháp luật thì vi phạm, như vậy không đúng! Tự do ở đây là tự do với tất cả các lề thói và khuôn mẫu của xã hôi thời bây giờ hay của quá khứ để lai. Đó là tư do bên ngoài.

Còn tự do bên trong là **không lệ thuộc vào lòng ham muốn những cái mà mình không có khả năng thực sự.** Ví dụ như thấy người ta bán phở, mình cũng muốn bán phở, bất chấp mình có năng khiếu nấu phở hay không! Tức là đầu óc quý vị không có cái riêng, nên nó không được tự do. Nhưng nếu đầu óc được tự do thì quý vị sẽ phát triển được cái riêng của mình trong công việc, lúc ấy quý vị sẽ biết được "ta là ai" một cách chính xác nhất. Một khi quý vị không bị ý muốn chủ quan ràng buộc, không bị ham muốn ràng buộc, không bị những lề thói cũ xưa ràng buộc, không bị phong trào xã hội lôi kéo, thì quý vị sẽ phát triển những nét riêng của mình.

Với ý nghĩa này, quý vị sẽ thể hiện "ta là ai?"! Tôi giảng cho những người ở trình độ thấp, trong một trường hợp nào đó tôi nói: Ta là hơi thở, ta là Phật tính, là Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm. Nhưng đối với quý vị là những nhà doanh nghiệp, tôi dẫn quý vị đi ở một trình độ khác: "ta là ai" ở đây không phải là cái nhìn, không phải là Phật tính, không phải chỉ là Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm nữa. Trong trường hợp quý vị là nhà doanh nghiệp, là nghệ sĩ, hay là một ai đó thành tựu trong khả năng riêng của mình một cách tự do, không bị ý muốn chủ quan ràng buộc, không bị những lề thói, những phong trào của xã hội lôi kéo, quý vị sẽ phát triển những nét riêng của mình. Với ý nghĩa này, quý vị sẽ thể hiện "ta là ai". Đây không phải là bản ngã hay cá nhân chủ nghĩa. Quý vị phải kinh doanh sòng phẳng, bình đẳng trong giao hữu với đối tác, với khách hàng của mình, tự do sáng tạo sản phẩm, thay đổi hình thức, để tạo thành cái riêng cho mình. Quý vị thừa khả năng đó, chỉ cần có ý chí là làm được.

6. Bài thực hành để có đầu óc tự do

Để dễ dàng trở về với đầu óc tự do với luật cân bằng như tôi vừa đề cập ở trên, quý vị có thể tập bài tập cơ bản sau đây: **Quý vị phải tập sống với ý thức từ sâu thẳm bên trong là** mình đã có sẵn một tài sản vô giá được cất giấu rất kỹ trong đầu óc và tâm hồn của chính mình. Đó là thứ tài sản vô giá, không ai có thể lấy cắp được, và vĩnh viễn chỉ một mình ta **sở hữu.** Để tài sản này có thể sử dụng được, quý vị đừng làm những điều mà người tốt, người tiến bộ họ không làm (kể cả những điều nhằm mua chuộc lòng những người ngu muội để họ ủng hộ mình trong kinh doanh). Quý vị có thể bị những người lú lẫn ghét, nhưng quý vị lại được người thông minh, có đầu óc khoa học tôn trọng, quí mến. Những việc gì mình làm mà đáp ứng được điều đó thì quý vị nên làm. Trong công việc hàng ngày có rất nhiều căng thẳng sẽ khiến đầu óc quý vị rối tung lên, nên việc năng nghe pháp âm hoặc tiếp xúc trực tiếp với tôi sẽ rất tốt cho quý vị. Nếu lắng nghe và thực hành những điều tôi đã hướng dẫn, đầu óc quý vị sẽ dễ dàng trở về với luật tự nhiên sẵn có.

Một điểm nữa quý vị cần chú ý là: khi quan hệ với đối tác, khách hàng, kể cả với đồng nghiệp và khi quý vị thể hiện chính quý vị thì phải hết sức để ý rằng: mình có

phải đang thể hiện như là một người thấp kém về kiến thức, về tư cách, về cách sống hay không?! Nếu có như thế thì vô cùng tai hại, quý vị phải coi lại điều này.

7. Hãy thường xuyên kiểm tra tình trạng làm việc của đầu óc mình

Quý vị hãy hình dung đầu mình như một hồ nước phẳng lặng, trong xanh hoặc như bầu trời xanh ngắt không một gợn mây hay chút gió để xem đầu óc của mình có giống như vậy không? Thỉnh thoảng, quý vị nên dành thời gian đi tìm hồ nước thật để đứng ngắm. Ai có điều kiện, nên ra ngắm biển vào buổi sáng để xem mặt nước biển bình yên hay gợn sóng, nước biển đục hay trong, gió nhẹ hay gió mạnh, quý vị sẽ khám phá sự hợp tác liên quan giữa nước và gió.

Sau đó, quý vị ngước nhìn lên bầu trời, đối chiếu cảnh trên trời với cảnh dưới mặt nước và đầu óc của quý vị để so sánh. Như thế, quý vị sẽ dần dần khám phá những tính chất tự nhiên của luật tự nhiên trong đầu óc. Từ đó, những sản phẩm hữu tướng được hình thành: sắc mặt, ánh mắt, giọng nói của quý vị sẽ thay đổi sáng dần lên như một hiền triết. Tôi dùng khái niệm "hiền giả minh triết" như là mục tiêu để nhắc nhở quý vị phấn đấu, chứ không phải quý vị đã là hiền giả minh triết. Dĩ nhiên, quý vị đã khá hơn nhiều lắm so với những người chưa vào chương trình học tập này, nếu quý vị siêng năng thực hành như thế mỗi ngày, quý vị sẽ trở thành một doanh nhân hiền triết thực sự.

8. Lưc hoàn hảo

Khi lợi nhuận đến nhiều, quý vị hãy coi chừng lời nói và cách cư xử của mình, không nên thể hiện một cảm xúc gì đó như thỏa mãn hay hài lòng với thành quả ấy, nó sẽ dễ làm chúng ta mất nhân cách của một doanh nhân hiền triết. Một em bé tài ba khi đóng phim hay vẽ thì tiền bac vào tài khoản nó rất nhiều, nhưng nó gần như vô cảm với điều ấy. Nó không hề có khái niệm là kẻ thành đạt, không hề có khái niệm thỏa mãn với vật chất mà nó làm ra. Quý vi phải luôn nhớ: khi đối diên với thành công hay thất bai, quý vi đừng bao giờ thể hiện trên khuôn mặt hay lời nói của mình hoặc tư hào, hoặc quá vui sướng, hoặc quá đau khổ. Nếu làm được như thế, quý vi sẽ giữ được tính cân bằng trong đầu óc, khi đó, con cháu quý vi sẽ thừa hưởng được phước báu từ việc ấy, chứ không phải thừa hưởng phước báu từ tiền bac đầy ắp trong tài khoản của quý vi. Được thừa hưởng tiền bac sẽ dễ mang tới tai hoa cho chúng, còn thừa hưởng được sư bình thần của quý vị trước thắng lợi tiền bac, thì chúng không để ý đến tiền bac nhưng đương nhiên được hưởng thu tiền bac mà không bị hư hỏng. Cũng như khi quý vị thất bai, quý vị thể hiện sư đau xót qua ánh mắt, lời nói, cử chỉ, cách ứng xử...thì trong gia đình con cháu quý vi sẽ bi ảnh hưởng trước. Như vây, nếu giữ được sư cân bằng của đầu óc thì quý vi sẽ tao một lực rất đặc biệt cho chính mình và những người chung quanh. Đó gọi là lực hoàn hảo.

Ngoài ra, quý vị cũng không nên thể hiện bất cứ một quyền lực nào từ sự thành đạt của mình trong giao tiếp, trong cách xài tiền như một kẻ có thể lực. Điều đó hoàn toàn tiêu cực

và vô cùng nguy hiểm! Phong cách ấy chỉ có ở những người xấu xa, thấp kém, vừa có một ít tiền trong túi thì liền muốn chứng tỏ mình.

9. Lợi ích của doanh nhân hiền triết

Trong cuộc sống, những điều bất trắc và không may sẽ bất ngờ đến bất cứ lúc nào, nhưng nhờ quý vị thường xuyên giữ được đầu óc ở trạng thái bình yên, tự do và cân bằng như vậy, quý vị sẽ bước đi một cách vững vàng, tỉnh táo nhờ lực tỉnh thức ấy. Một lợi ích khác nữa là quý vi sẽ biết rất rõ đâu là cam bẫy để dễ dàng tránh né hoặc đề phòng.

Tóm lại, quý vị không nên tin tưởng vào suy nghĩ và kinh nghiệm về thành bại của mình để rồi rơi vào tình trạng mà người đời thường ca thán rằng: "Không có sai lầm nào giống sai lầm nào, không có sự trả giá nào giống sự trả giá nào!". Chẳng lẽ suốt cuộc đời này chúng ta cứ trả giá mãi hay sao? Các doanh nhân hiền triết phải biết tránh điều này.

Quý vị không nên mỗi chút mỗi khó chịu khi nghịch cảnh bên ngoài diễn ra trái với kinh nghiệm và lòng mong muốn của mình, bởi cứ như vậy, suốt cuộc đời này quý vị mãi mãi là người nô lệ cho hoàn cảnh. **Ngược lại, một nhà doanh nghiệp** phát triển được tính làm chủ cao thì không bao giờ bị bất cứ **nghịch cảnh nào chi phối tinh thần họ.** Tôi ví nghịch cảnh như những con rắn độc, nếu khéo léo, chúng ta sẽ lấy được nọc độc của nó để làm thuốc trị bệnh cứu người. Còn ngược lại, chính chúng ta sẽ là nạn nhân của nó. Từng bước đi của quý vị trong thương trường là đi trong rừng rắn, chiến mã là cơ thể của mình và gươm giáo là trí tuệ của mình. **Cho đến một ngày nào đó quý vị cũng phải rời khỏi chiến trường này, nhưng là rời khỏi một cách an toàn. Đừng để cuộc đời chúng ta đến đây chỉ biết trả giá và đau khổ.** Không có nghiệp chướng nào trên đời này cả, chỉ có ngu dốt và thiếu may mắn làm chúng ta thất bại và phải trả giá thôi. Cho nên đừng tìm cách rửa nghiệp, mà hãy là một doanh nhân hiền triết trên thương trường cũng như trong cuộc sống.

"Doanh nhân hiền triết là một người biết buông xả để giữ tính cân bằng tự nhiên. Từ đó nó sẽ tạo cho quí vị một nội lực khiến quí vị không biết sợ, quí vị luôn bình an và hanh phúc."

"Trong cuộc sống, những điều bất trắc và không may sẽ bất ngờ đến bất cứ lúc nào, nhưng nhờ quí vị thường xuyên giữ được đầu óc ở trạng thái bình yên, tự do và cân bằng như vậy, quí vị sẽ bước đi một cách vững vàng, tỉnh táo nhờ lực tỉnh thức ấy."

"Từ khi tôi khám phá ra luật tự nhiên trong đầu óc, tôi biết rằng sự khổ đau trong chính mình từ bao nhiêu năm qua là do ý nghĩ đã đưa mình ra khỏi luật tự nhiên của đầu óc."

"Khi quan hệ với đối tác, khách hàng, kể cả với đồng nghiệp, và khi quí vị thể hiện chính quí vị thì phải hết sức để ý rằng: mình có phải đang thể hiện như là một người thấp kém về kiến thức, về tư cách, về cách sống hay không?!

"Cho đến một ngày nào đó quí vị cũng phải rời khỏi chiến trường này, nhưng là rời khỏi một cách an toàn. Đừng để cuộc đời chúng ta đến đây chỉ biết trả giá và đau khổ."

III - ĐẠI NGUYỆN CỦA DOANH NHÂN MINH TRIẾT

"Người nào phát đại nguyện rằng chính mình phải tìm con đường hạnh phúc cho chính mình, và giúp người khác tìm ra con đường hạnh phúc, thì người ấy không phải xuất gia, mà người ấy đã siêu việt khái niệm xuất gia"

- 1. Nhìn lại chính mình
- 2. Học những gì ở thánh nhân?
- 3. Học điều gì ở người thất bai?
- 4. Sự nhầm lẫn về hạnh phúc bên ngoài và hạnh phúc thực sự bên trong
- 5. Phẩm giá của doanh nhân hiền triết
- 6. Ham muốn hạnh phúc chân chính
- 7. Bí quyết thỏa mãn bên trong
- 8. Mơ ước của tôi
- 9. Đai nguyên của doanh nhân hiền triết

1. Nhìn lại chính mình

Trong quá trình mổ xẻ xem xét các vấn đề, chúng ta để ý tới sự đụng chạm chính mình. Mình thương ai đó quá, mình mê muội, tin tưởng mù quáng một truyền thống nào đó quá, cho nên mình sẽ đụng chạm với chính mình, chứ không phải đụng chạm ai khác! Doanh nhân trong gia đình minh triết hãy đóng cửa lại giải phẫu cho nhau, giải phẫu chính mình. Dĩ nhiên, nó sẽ đụng tới những chuyện mà ta có liên quan trong quá khứ. Quý vị là những nhà khoa học, hãy coi chừng cảm xúc của mình, quan niệm của mình. Vì bảo vệ những cái đó nên mình cảm thấy mình đau... Chúng ta phải kiên quyết đánh cho tan sự ngu dốt trong đầu óc chúng ta, do cố ý, do vô tình, do vô minh, do chúng ta lớn lên trên mảnh đất giáo dục mà chưa có cơ hội để ý tới vấn đề giáo dục tài năng, tài phát minh, tài sáng tạo, tài làm chủ... Chúng ta chỉ tự hào với việc học đạo đức mà không thấy tổ tiên ông bà chúng ta, chưa thực sự thấy một cách phổ quát trên toàn dân tộc chúng ta, là đạo đức phải đi từ một con người tài năng thực sự, chớ không phải một con người mánh lới hay một con người cố học để lấy cái bằng đi kiếm sống.

Tất cả kiến thức trong nhà trường lấy từ thành tựu của những cá nhân xuất sắc ngoài xã hội, đem vào nghiên cứu rồi biến nó thành lý thuyết cho học sinh học, để sau này ra trường họ tiếp tục sáng tạo. Vì vậy chúng ta không có nhiều người sáng tạo. Nói như thế sẽ có vài người cực đoan bảo rằng mình nói xấu dân tộc. Đó là một bao che vô lý. Mình đừng nên cứ ca ngợi mình, rồi đi nô lệ cách sống của những kẻ bị người khác ăn hiếp. **Mình phải làm chủ đất nước mình, làm chủ sự nghiệp** mình, phát minh ra những sáng tạo để phụng sự nhân loại này.

Quý vị là những người mạnh mẽ, phải xét lại những gì mà ta ôm ấp, ca ngợi bấy lâu nay. Một câu nói vô nghĩa, một việc làm vô nghĩa, một ý nghĩ vô nghĩa đều phải được đề cao cảnh giác và xét lại hết! Phải chịu khó làm việc thật sâu trong đầu óc chúng ta, không dễ dãi với nó được. Phải khôn ngoan! Quý vị chỉ nên tham khảo ý kiến những người nào có đầu óc sáng tạo, có đầu óc văn minh, không nên mất thời giờ ngồi nghe người mà suốt ngày chỉ biết cầm cuốn sách, rồi nói lang mang theo mấy cuốn sách đó, không có giá trị gì cả! Những người không chứng minh được khả năng tồn tại trên cuộc đời này bằng chính hai bàn tay và khối óc của mình, chỉ sống bằng hình bóng của ai đó và khi rời hình bóng ấy ra rồi thì không tồn tại được, thì chúng ta không nên gần gũi.

2. Học những gì ở thánh nhân?

Chúng ta học thánh nhân là học cách thánh nhân sống, cách họ sinh hoạt hàng ngày, cách đối nhân xử thế như thế nào, họ thường nghĩ gì trong đầu họ, tầm nhìn của họ ra sao...

Hàng ngày, khi tiếp xúc với mọi người, không nên tin liền những lời nói suông của họ, mà phải xem thử người ấy đang sống thế nào, có tự tại không, có vui vẻ không, có đủ khả năng tồn tại không, đầu óc có lờ mờ không... Tức là coi ảnh hưởng thực sự của người ấy đối với môi trường xung quanh.

3. Học điều gì ở người thất bại?

Chúng ta học điều gì ở người thất bại? Tất cả họ đều là minh sư của chúng ta: những người đi nói dóc suốt ngày cũng là minh sư của mình, thẳng ăn cắp cũng là minh sư của mình, người làm biếng cũng là minh sư của mình, người chuyên sống bằng thủ đoạn cũng là minh sư của mình... Họ đều là những minh sư hay, bởi vì họ là những tấm gương cho chúng ta nhìn vào đó mà tránh không dính vào con đường họ đã đi qua. **Còn** những người nói cho mình nghe sướng tai thì chưa hẳn là minh sư của mình. Bởi vì sự sướng tai ấy sẽ làm cho mình mờ mắt và mất cảnh giác, mất tỉnh táo. Mình có thể bị lún sâu do sự êm tai này.

Nếu chúng ta quyết chí lấy con đường phát triển trí tuệ làm mục tiêu lớn lao nhất cuộc đời, thì trên đời này không có gì không là minh sư của mình cả! Con bò, con thỏ, vách đá cũng là minh sư của mình, huống gì là người. Chúng ta chấp nhận họ là minh sư vì mình đứng trên phương diện là một ông chủ, mình nhìn thấy tất cả những tấm gương đó để mình phát triển trí của mình, chứ không phải mình là người nhận những sự chỉ giáo. **Tất cả những gì làm cho con mắt mình mở to và đầu óc** tỉnh táo sẽ giúp mình phát triển được trí tuệ. Ngược lại, những **lời nghe êm tai thì phải coi chừng!** Ông bà ta có câu "mật ngọt chết ruồi" là như vậy.

Lúc nhỏ, tôi sống ở Sài Gòn, nhà rất nghèo. Quanh năm suốt tháng tôi chỉ có một bộ quần áo với đôi giày rách, không có xe đạp để đi, chỉ toàn đi bộ. Nhưng lúc nào trên đầu tôi cũng chải một loại dầu mượt tóc của Nhật, nếu "ruồi mà té vào đó thì coi như chết liền". Tôi thường để dành tiền, cứ 6 tháng tôi đến thầy bói một lần để nghe ông ấy ca ngợi về mình cho sướng tai, mát bụng rồi về và quên nó đi. Bỏ chút tiền để thưởng thức một tình trạng

tâm lý được nghe người ta nịnh mình, nghe những điều êm tai, chứ dứt khoát tôi không tin. Tổng thống, thủ tướng, bộ trưởng thời miền Nam cũ, không ai không có thầy bói toán tử vi làm phụ tá bí mật. Ngay trong thời kỳ tôi kinh doanh, tôi cũng có mướn một thầy tử vi bấm độn giỏi. Sáng nào ông ấy cũng xem cho tôi ngày đó gặp những ai, tốt xấu ra sao? Tôi quan sát lâu ngày và tôi nắm được cách thức làm việc của họ, rồi tôi bổ sung. Tôi cũng cho họ biết rằng tôi cũng không tin họ, nhưng tôi muốn họ khai thác tâm lý những đối tác của tôi, để tôi biết trong đầu những người ấy nghĩ gì mà không bị lừa.

Các nhà doanh nghiệp trong thời buổi này, và nhất là những người đang học phương pháp Duy Tuệ, mà quý vị lại dựa vào những lời tiên tri của thầy tử vi tướng số, thì quý vị phải biết rằng: những niềm tin vu vơ đó, nào là phong thủy, nào là hướng này tốt, hướng kia tốt, phải xuất hành giờ này tốt giờ nọ xấu... sẽ làm cho cuộc đời của quý vị toàn khổ đau và chẳng ra gì!

Rồi tan nát sự nghiệp là điều tất nhiên. Bên cạnh đó, sự thủ đoạn của chúng ta sẽ phát triển không ngừng. Cũng chính từ đó, đầu óc chúng ta ngày càng tồi tê, mất cân bằng.

4. Sự nhầm lẫn về hạnh phúc bên ngoài và hạnh phúc thực sự bên trong

Hàng ngày chúng ta thường ở trạng thái vui ít, buồn nhiều. Mỗi người cố gắng tăng niềm vui của mình lên bằng cách cố gắng làm cho thật nhiều tiền. Điều này không thể nào có được. Nhóm doanh nhân gia đình Minh Triết phải trở thành nhóm khoa học, để chúng ta trải nghiệm, khám phá các phương pháp dẫn tới hạnh phúc thật sự. Lúc chúng ta nghèo, chúng ta cho rằng mình thiếu tiền nên khổ. Cho nên chúng ta mải miết làm, mải miết kiếm tiền... Khi quý vị đạt tới vị trí đại gia rồi, quý vị chẳng thấy hạnh phúc ở đâu cả!

Hiện nay, ngoài xã hội có một số đại gia có đẳng cấp, họ sinh hoạt rất đẳng cấp trong những mối giao tiếp hằng ngày. Họ cho rằng họ đang hạnh phúc, nhưng nếu quan sát kỹ sẽ thấy họ lầm. Đó là bề nổi bên ngoài, họ cảm thấy tự hào, tự phụ, thành đạt, vui vì ta là đẳng cấp. Nhưng quan trọng là niềm vui thật sâu ở bên trong hầu như rất hiếm hoi. Nếu có, cũng chỉ diễn ra trong vài giây. Còn hình thức tự hào, tự phụ, vui vì ta đây là đẳng cấp, nó có vẻ như là kéo dài từ ngày này sang ngày khác, tháng này sang tháng khác, năm này sang năm khác. Và họ cho là họ có hạnh phúc. Họ nghĩ rằng những điều trình bày ở đây không đúng. Họ cảm thấy rằng mình đang ở một đẳng cấp cao, rằng mình đại gia và có thể mua được hạnh phúc. Nhưng họ nhầm tưởng rằng họ đã và đang mua hạnh phúc. Đó là sự nhầm tưởng, cuộc sống đó chỉ là cuộc sống bên ngoài thôi.

Còn cuộc sống sâu thẳm bên trong mới là tính chất thỏa mãn. Quý vị thường chơi với nhiều đại gia, quý vị có thấy họ thỏa mãn được cuộc sống của họ trong sâu thẳm tâm hồn chưa? Họ có thỏa mãn cuộc đời của họ không? Chắc có lẽ, quý vị là người rõ hơn tôi. Cái gì mình tỏ vẻ ra bên ngoài là mình thỏa mãn, thì cái đó đã tự tố cáo cái chiều ngược lại sâu thẳm bên trong tâm hồn chúng ta. Và đây là sự trớ trêu. Giống như hiền giả Duy Pháp Thông ngày xưa nghĩ rằng: "Cái việc con làm ra quá nhiều tiền là do trời hành con, giống như con

đang trả cái nghiệp phải làm ra quá nhiều tiền. Mà cuộc sống của con thì chẳng hưởng được gì."

5. Phẩm giá của doanh nhân hiền triết

Quý vị doanh nghiệp trong gia đình Minh Triết làm kinh tế là làm việc để hạnh phúc, chứ không phải để mình đạt được cái nhãn mác đại gia. Mà để đạt được hạnh phúc, quý vị phải đạt được hai thứ hạnh phúc thì mới thật là chân chính hạnh phúc. Quý vị phải có sự ham muốn, một cách nhiệt tình, ham muốn say sưa, ham muốn gần như điên cuồng, đó là ham muốn có được hai thứ hanh phúc. Và tôi muốn làm rõ vấn đề này với tất cả quý vi.

Nếu như quý vị chỉ có một thứ ham muốn hạnh phúc bên trong thôi thì chưa đủ. Chúng ta phải thỏa mãn và dễ chịu cả bên trong lẫn bên ngoài. Quý vị phải xây dựng lòng ham muốn say sưa về hai thứ hạnh phúc này, đừng xây dựng cái ham muốn mình trở thành đại gia. Nếu làm thế chỉ có vẻ như mình đang hạnh phúc, nhưng thật ra mình đang trả giá. Không phải nghèo mà người ta gánh cái nghiệp như nhà Phật giáo nói, làm những người giàu còn gánh cái nghiệp nặng hơn, khổ đau nhiều hơn, sự chia rẽ lớn hơn, kẻ thù đông hơn, những người thù hận đông hơn, sự an toàn đời sống mình mỏng hơn, mình chịu đựng nhiều hơn. Theo Phật giáo, đó là cái nghiệp nặng hơn người nghèo. Vì vậy, quý vị hãy tránh ham muốn nhục dục, tuyệt đối tránh! Nhưng may mắn lớn cho các nhà doanh nghiệp trong gia đình Minh Triết là có một niềm vui cực kỳ lớn, đó là không mong muốn huyễn hoặc.

Và tôi cũng cảm thấy hết sức hài lòng khi biết rằng quý vị là những người không có mơ ước hão huyền. Quý vị cũng không mơ ước, không có cái ham muốn thực tế nhục dục. Trời ban cho quý vị phẩm giá này, không phải tu mà được, bản chất này có sẵn rồi! Tôi chưa thấy ai tu mà được cái gì, nó chỉ được tính ngã mạn thôi. Càng tu càng suy sụp, càng ngã mạn, càng tu càng nguy hiểm, càng tu càng chia rẽ, càng tu càng tham lam, càng đi một con đường xa rời thực tế. Tôi thay mặt quý vị cám ơn tất cả sự linh thiêng của trời đất để quý vị có được bản chất đó, không ham muốn nhục dục, không ham muốn huyễn hoặc, mờ ảo, nằm ngoài cuộc sống của chúng ta, nằm ngoài khả năng sờ được, thấy được, ngửi được.

Nhưng mà, cái huyễn hoặc đó, có thể đôi lúc cũng cần thiết, chứ không phải nó hoàn toàn không cần. Người có trí cũng nhìn thấy được, đôi khi nó cũng cần, một giai đoạn nào đó nó cũng cần chút đỉnh. Cho nên sự huyễn hoặc, sự không thật, đôi lúc nếu chúng ta biết dùng nó, thì nó cũng cần. Còn nếu chúng ta không biết dùng nó, mà lại tin nó như một sự thật thì mới thật sư nguy hiểm.

Chúng ta chủ động coi nó như một cái giả định, cũng cần giống như người ta viết truyện giả tưởng. Con nít hay người đọc sẽ cảm thấy vui dù biết là nó không có thật, và nó cần thiết để giải trí.

6. Ham muốn hạnh phúc chân chính

Trở về vấn đề chính là phát triển sự ham muốn chân chính, ham muốn hạnh phúc chân chính. Chân chính có nghĩa là hào hoa phong nhã bên ngoài, lịch sự bên ngoài, thanh thoát bên ngoài. Và sự thỏa mãn đời sống bên ngoài thể hiện một phần sự thỏa mãn bên trong. Cách sống tự tin, cách sống đơn giản, cách sống hào hoa, nói chuyện đàng hoàng lịch sự, người ta nhìn vào cảm thấy vui, quý mến mình, thật lòng vui. Khi mình nhìn ai cũng nhìn ngắm hết sức thật sự, hết sức nồng nhiệt, mình lắng nghe ai cũng hết sức nồng nhiệt. Mình làm bất cứ việc gì cũng hết sức nhiệt tình, chi tiết, không sai sót, suy tư toàn diện, ngắm nhìn toàn diện, để tìm ra cách tốt nhất. Làm mọi việc trong say đắm. Nếu quý vị ở gần tôi, thấy tôi ăn uống, đi bộ, làm việc, thì quý vị sẽ thấy được lòng say đắm trong lúc tôi hành xử những việc đó.

Quý vị phải say đắm như khi quý vị mới yêu nhau, như khi say đắm trong nụ hôn của hai người khác phái. Sự say đắm đó thể hiện sự sung mãn bên trong, thỏa mãn bên trong, sự vừa lòng bên trong. Chúng ta có vừa lòng bên trong, chúng ta có thỏa mãn bên trong, chúng ta có hòa bình bên trong, hay nói cách khác, trí nhớ, đầu óc bên trong chúng ta có hoàn hảo, có bình yên thì chúng ta mới thể hiện sự say đắm bên ngoài được.

Trở lại với đời sống gần gũi của quý vị, đời sống chồng vợ của quý vị, quý vị chỉ say đắm được thời gian đầu, còn thời gian sau thì sự say đắm đã hầu như hết. Vẫn nói chuyện, nằm ngủ, ăn với nhau, nhưng bên trong không còn tính chất say đắm như ban đầu nữa. Bởi vì, đầu óc bên trong của quý vị không còn hòa bình nữa, đầu óc bên trong bắt đầu có nhiều lối rẽ, có nhiều tâm tư, nghi ngờ, khó chiu.

Cho nên, quý vị muốn đạt được hai thứ hạnh phúc cả trong lẫn ngoài thì cần lấy nền tảng là đạt được cái thỏa mãn bên trong là chính. Rồi nó sẽ thể hiện ra bên ngoài, và quý vị **được cả hai**. Người nào có thỏa mãn bên trong hay không, tôi sẽ biết ngay, không có gì giấu được. Lời nói anh không vô duyên, cách ứng xử anh không vô duyên, nó dễ thương, dễ gợi cảm, lôi cuốn, hồn nhiên, có ý nghĩa, tận tâm, chứ nó không vô duyên. Tôi để ý thấy rằng một số người trong số các quý vị đã nói chuyện với tôi, tôi sẽ phải mất thời gian với quý vị nhiều hơn nữa, vì còn hời hợt. Điều đó chứng tỏ trong tâm hồn, trong sâu thắm đầu óc quý của vị chưa sung mãn, còn lo lắng, bồn chồn, hồi hộp, chưa rõ ràng và thật sự chưa khai mở đầu óc bên trong.

7. Bí quyết thỏa mãn bên trong

Trong hai thứ hạnh phúc mà người doanh nhân trong gia đình Minh Triết phải say đắm thì sự thỏa mãn bên trong là căn bản nhất. Tôi sẽ cống hiến cho quý vị bí quyết để quý vị thỏa mãn bên trong, và quý vi phải cố gắng quyết tâm thực hành.

Bí quyết là một chuyện, nhưng phải làm, không lệ thuộc vào bất cứ thứ sách vở gì. Ngày xưa, khi tôi sử dụng rất nhiều sách của nhiều thứ tôn giáo khác nhau, đạo Phật, đạo Khổng, đạo Lão, đạo Thiên Chúa, đạo Bà La Môn, đạo Hindu, đạo Hồi để tôi xác định trạng thái mà

đang diễn ra trong đầu óc là trạng thái gì. Cứ tưởng rằng nó sẽ nằm trong các kinh sách của tôn giáo. Vì nó sâu thẳm quá, không thuộc phạm vi sách vở nghiên cứu, nên tôi phải xem qua các sách tôn giáo. Sau khi tôi đọc rất nhiều, bỏ thời gian cũng khá nhiều, khoảng vài năm để tôi tự mình thẩm định điều gì đang xảy ra trong đầu óc của mình, điều ấy có bình thường hay không, có lợi hay không, có tốt cho mình hay không, hay là mình đang bị huyễn hoặc, đang bị hiểu nhầm... Tôi phải tự mình thẩm định lại, thẩm tra lại những gì đang xảy ra trong tâm hồn của tôi, trong đầu óc của tôi. Trong quá trình đó, tôi cũng cám ơn tất cả những sách vở mình đã đọc, giúp tôi kết luận trên 80% là tình trạng đầu óc đang diễn ra trong tôi là chuyện hiếm có, nhưng hết sức giá trị. Và đây, chính là giá trị chân thật của con người. Nhưng mà, nhìn chung hầu hết tất cả sách vở đó, nếu dùng để nghiên cứu, để học, để phát triển, thì chúng trở thành tai họa của con người. Chúng chỉ đưa con người đến sự lầm lẫn, sự lộn xộn, sự mơ hồ, sự cao ngạo, sự ngã mạn, sự nguy hiểm, sự không thỏa mãn. Hoặc là sự thỏa mãn một cách hiểu lầm, không hiệu quả. Cho nên, có lúc tôi muốn gom hết lại đốt đi, vì chúng không có lợi gì nếu tôi dùng cái đó để tu học và phát triển trí tuệ.

Nhưng dù sao nó cũng có lợi, bởi qua các sách vở đó, mình biết được tình trạng xảy ra trong đầu óc mình là một tình trạng hết sức hiếm hoi, hết sức tốt đẹp. Tốt đẹp cho chính mình, tốt đẹp cho những người sau này có liên quan với mình. Tôi muốn nhắc điều đó để quý vị biết rằng, **đừng quá dựa vào lời lẽ trong** sách, để rồi chúng ta cứ sống đóng khuôn mãi với những ý tưởng, chữ nghĩa trong sách.

8. Mơ ước của tôi

Chúng ta phải làm ra sách, phải tạo ra những điều thật sự ý nghĩa, phải sáng tạo ra tất cả, phải tạo ra những bộ sách hay hơn những bộ sách đó. Nếu quyết tâm làm, tôi có thể lập ra một học viện, có thể tuyển người, huy động tiền bạc, tìm cách làm ra tiền, để có một số chuyên gia làm việc và sẽ viết ra những bộ sách hay hơn những bộ sách đang hiện hành trên thế giới. Tôi nói được là làm được, chắc quý vị cũng tin chắc là tôi cũng sẽ làm được, và còn làm hay hơn nhiều. Tôi cũng nhận biết bao nhiều câu hỏi của các vị nghiên cứu các loại kinh sách đó và đã giải thích cho họ. Tôi nói vậy để quý vị đi vào con đường làm chủ đầu óc của mình.

Một bí quyết rất lớn nữa mà tôi muốn trao đổi với quý vị, để quý vị phát triển sự thỏa mãn bên trong, hạnh phúc bên trong. Ông trời đã cho quý vị khả năng làm kinh tế. Bây giờ quý vị cần bổ sung. Từ lâu tôi đã lưu ý đến quyển sách của Phật giáo có tên "Duy Ma Cật". Tôi đọc cuốn đó rất nhiều lần, mặc dù trong hệ thống tu hành của Phật giáo, nhất là Phật giáo đại thừa, đa số chê quyển sách đó. Có hai nội dung để chê, ông Duy Ma Cật là một thương gia, đóng vai một người bạch y, tức là một tu sĩ tại gia. Mặc dù có thần thông, có trí tuệ ngang đức Phật, nhưng vì là bạch y, cư sĩ tại gia nên ông ấy nói ít ai tin, ít ai nghe.

Mặc dù hôm qua là người chăn bò, nhưng một khi đã trở thành người xuất gia, thì lại chê người khác vì cho rằng bản thân là người đang xuất gia. Còn ông kia dù có giỏi cỡ nào, thì vẫn là bạch y, vẫn là cư sĩ tại gia nên ông ấy phải lạy mình. Vì vậy mà họ cho rằng quyển kinh đó thấp, không cao. Nếu quý vị phục hồi lại được bộ phim tôi giảng bộ kinh Pháp Hoa ở Đức Trọng ba ngày cho 40 vị tăng ni thì sẽ rõ hơn. Tôi đã xin lỗi 40 vị đó, yêu cầu họ đóng

cửa lại, và tôi nói rằng, nếu không có tiếng tăm của đức Phật, không có chùa chiền, không có Phật tử, thì tôi cũng giống như bốn mươi vị ấy, vẫn tiếp tục chăn bò. Đó là sự thật về cuộc đời mình. Mình không thể giấu thân phận chăn bò của mình được. Nhờ có sự giúp đỡ của Phật tử, nhờ có tiếng tăm của Phật, mình cạo đầu xong thì hết chăn bò. Vậy mà mình đi chê Phật tử, chê ông Duy Ma Cật, chê những người nuôi mình, chê luôn cả cha mẹ mình. Thật là ngông cuồng, ngu dốt. Đó là một trong những lý do người ta chê ông Duy Ma Cật. Ai chê? Tu sĩ chê. Tu sĩ là ai? Tu sĩ là người xuất gia. Xuất gia là gì? Xuất gia là bỏ cái nhà mình đang ở, bỏ nơi mình đang sống, cạo đầu vào trong chùa theo nghĩa thông thường. Bạch y là người cư sĩ, là một người thường ở bên ngoài buôn bán. Xã hội thời đó được phân chia thành giai cấp trọc đầu, và giai cấp bạch y. Và giai cấp trọc đầu, ngày hôm qua không cần biết làm gì, ngày hôm nay tôi trọc đầu rồi, tôi có quyền ngồi trước. Giai cấp bạch y, dù có giàu có cỡ nào, khôn ngoan cỡ nào, trí tuệ cỡ nào, giỏi nhất cỡ nào, bằng cấp cỡ nào mà không chịu cạo đầu, thì tôi vẫn là người lãnh đạo anh. Tôi vẫn là người trên, anh vẫn là người đưới, thậm chí có là cha mẹ tôi, anh cũng là người dưới. Đó là cách rất khéo mà người Ấn Độ bày ra.

Và tôi là người luôn luôn lên án thái độ ngông cuồng, ngu dốt này, không tôn trọng tri thức, không tôn trọng giá trị thực của cuộc sống, mà lại đi tôn trọng địa vị, giai cấp hão huyền. Kẻ ngu dốt thống trị kẻ thông minh, kẻ kém đạo đức thống trị kẻ đạo đức, kẻ tham lam thống trị người có tâm bố thí, kẻ lười biếng thống trị người siêng năng, kẻ bất tài thống trị người tài ba lỗi lạc, kẻ có tấm lòng nhỏ hẹp thống trị người có tâm hồn rộng lớn. Đó là lý do họ cố gắng leo lên giai cấp đó, và xem thường Duy Ma Cật. Lý do thứ hai mà người ta chê Duy Ma Cật, vì kinh đó lên án những người cố chấp, cố chấp việc tu hành của mình, không chịu thấy mình dốt, không chịu thấy mình thấp kém để tiến bộ. Và họ vẫn bao che cho những sai lầm của mình, cho rằng mình cao sang phú quý. Mình nắm thiên hạ là vì mình biết cúng, biết cầu, biết niệm chú, biết bắt ấn, mình nghĩ như vậy, đó là điều thần thông mình nắm được trong tay. Sự thật là nó không có giá trị gì cả, không có sức mạnh gì cả. Nó chỉ là sức mạnh giả tạo, những dụng cụ giả tạo, trang bị cho người không có sức mạnh đi ra hù ma chứ không phải đi ra cứu đời. Cho nên ho khinh kinh Duy Ma Cât.

Còn tôi nghiên cứu Duy Ma Cật, tôi chỉ lấy mấy thứ thôi. Thứ nhất là tinh thần giải thoát để tạo ra một sức mạnh nội tại. Thứ hai là con người phải phát triển sức mạnh thật sự, hạnh phúc thật sự của mình, chứ không phải phát triển hạnh phúc bằng sự giả tạo. Đó là một trong những nội dung tinh thần tôi lấy ra để hướng dẫn cho quý vị dễ nghiên cứu, dễ phát triển, có cơ sở để quý vị đi.

Trong phần bí quyết để quý vị có một đời sống thỏa mãn bên trong tâm hồn, tôi lấy một khái niệm trong Kinh Duy Ma Cật. Vì đa số quý vị bị ảnh hưởng Phật giáo, nên tôi dùng quyển kinh này để quý vị dễ hiểu.

Khi nói chuyện với đệ tử của Đức Phật Thích Ca, thấy đệ tử của Đức Phật Thích Ca tự hào về chuyện xuất gia (nghĩa là một số đệ tử Đức Phật đã coi chuyện đó là thành tựu của họ mà người đời khó làm được), ông Duy Ma Cật mới "vặn lại" để làm rõ như thế nào là một người xuất gia chân thật và một người thọ đại giới chân thật. Duy Ma Cật nói rằng: "Người nào dám phát đại tâm, đại nguyện giúp đỡ người khác tìm ra con đường hạnh phúc cho chính họ, thì người đó đã chân chính xuất gia và đã chân chính thọ đại giới".

9. Đại nguyện của doanh nhân hiền triết

Người nào phát một đại nguyện rằng sẽ cố gắng làm mọi cách để giúp cho những người chưa tìm ra con đường hạnh phúc thấy được con đường dẫn họ tới hạnh phúc, thì người đó đang thực hiện hành vi đại xuất gia chân chính, và thọ đại giới chân chính. **Người nào phát một đại nguyện rằng chính mình** phải tìm con đường hạnh phúc cho chính mình, và giúp người khác tìm ra con đường hạnh phúc, thì người ấy không phải **xuất gia, mà người ấy đã siêu việt khái niệm xuất gia.** Người ấy đang sống trong trạng thái siêu xuất gia, không thể bình luận được, không kinh sách nào so sánh được, không giá trị nào trong cuộc sống này so sánh được, không một lời thuyết giảng nào có thể so sánh được.

Có người viết cho tôi một lá thư, có hai nội dung thế này: "Thưa Thầy, Thầy bảo rằng đừng tin vào suy nghĩ vì nó không có thật, vì chỉ có tính biết mới có thật. Không tin làm sao được khi con giao tiếp với một con người, một môi trường bên ngoài, hoặc khi đối diện trước một sự việc, một công việc, con đã luôn phải suy xét và thận trọng. Vậy, lúc cái đầu con suy nghĩ và phán xét, nào là đúng để con thực hiện?".

Đó là nội dung thứ nhất, đây là nội dung thứ hai: "Không biết từ lúc nào con tin vào luật nhân quả trong kinh Phật, con luôn nghĩ nếu ở đời mà tạo nghiệp dữ thì sẽ gặp quả báo, điều con nghĩ vậy có đúng không thưa Thầy? Vì con nghĩ: tại sao cũng là con người, lại có người giàu kẻ nghèo, người có lục căn đầy đủ, người thì bị tàn tật, rất nhiều những hoàn cảnh giàu nghèo sang hèn khác nhau, người thì sung sướng, người khổ đau. Tất cả có phải vì nhân quả không Thầy?".

Vấn đề này có liên quan đến vấn đề tôi đang chia sẻ. Người nào phát đại nguyện là phải kiên quyết, phải say sưa, phải say đắm khám phá cho ra con đường hạnh phúc và giúp người khác làm được như mình, thì người ấy siêu giải thoát. Người ấy ở trong cảnh giới của Phật (nếu có Phật) và cảnh giới không có ý tưởng của người tham gia được.

Như nhà vật lý học Stephen Hawking ở Anh, tay chân tàn tật phải ngồi trên ghế, nói không được, chỉ sử dụng cơ mặt để diễn tả sự nghiên cứu của mình, nhưng có thấy bao giờ ông ấy ca than cuộc đời mình khổ quá không? Bao nhiêu người nổi tiếng được như ông ấy? Nhìn lại Việt Nam hơn ngàn năm về trước, ngày xưa thủ đô là Hoa Lư, bây giờ thủ đô là Hà Nội, không thể nói Hoa Lư giàu hơn Hà Nội được. Trong cuộc sống, có những người trước đây rất nghèo, còn bây giờ rất giàu. Quý vị giải thích thế nào? Cho nên phải hiểu nhân quả như thế này: Khi xưa họ chưa tìm ra cách vượt khó khăn, bây giờ họ đã tìm ra cách và lại có cơ hội vượt qua, và cơ hội ấy lại phù hợp với thời đại hiện tại.

Có hai yếu tố quyết định: Một là anh đã khám phá ra được cách giải quyết bế tắc, hai là anh có cơ hội may mắn để khám phá ấy phát huy hiệu quả nhanh hơn.

Như vậy, nếu có nhân quả, thì chúng ta phải hiểu là hoàn cảnh chúng ta nghèo đói không phải do quả nghiệp đời trước, mà là quả do thiếu nhân. Cái nhân đó là vì anh chưa biết cách, anh chưa tìm ra con đường để giải quyết hoàn cảnh **của anh**. Đó là nhân chính, chứ không phải nhân chính là nghiệp đời trước, không phải do kém tu hành, không phải do

ông bà chôn trật chỗ. Đó là do anh chưa cố gắng, chưa nỗ lực, và chưa được giúp đỡ để cái đầu thấy được con đường mà vượt qua sự khó khăn đó. Thí dụ, anh bị giật nợ, không phải do kiếp truớc anh giật nợ người ta, mà cái nhân nằm ở chỗ: trước khi cái quả này xảy ra, đầu óc anh chưa nhìn thấy được cách thức những điều đau khổ mà anh đang gánh lấy. Đầu anh không đủ sáng suốt, không đủ khả năng nhìn thấy trước. Cái nhân đó là nhân chính, là nhân duy nhất chúng ta cần nhận ra đầu tiên. Ta nhìn thấy con đường này là do cái đầu nhìn thấy, do con mắt bên trong nhìn thấy, không phải do con mắt thịt nhìn thấy. Và sự thấy bên trong không bị hạn chế bởi bất cứ chuyện gì, nó vô tận vô biên.

Một thống đốc mù, một bộ trưởng đui, vẫn có thể điều hành được công việc. Vậy họ thấy bằng cái gì? Có một con mắt bên trong não, phải tập thấy bằng con mắt ấy! **Có hàng ngàn con** mắt ấy trong não quý vị, mỗi tế bào là một con mắt, cho nên chúng ta có thể thấy con đường vượt qua bế tắc. Đó là nhân chính của tất cả các quả!

Anh làm ra tiền mà anh vẫn còn đau khổ, có nghĩa là anh đã nhìn thấy con đường làm anh hết nghèo, nhưng anh lại chưa nhìn thấy con đường vừa làm ra tiền vừa hạnh phúc, tức là thỏa mãn từ bên trong thực sự, thể hiện thái độ sống của anh ra bên ngoài. Anh chưa nhiệt tình với vợ con, anh ăn uống chưa say sưa, chưa nhiệt tình, tức là anh có vấn đề bên trong. Còn ngược lại, anh sẽ ăn uống rất say sưa, rất vui... bởi nó thể hiện sự sung mãn bên trong.

Một trong những cách làm con mắt này mở là phát đại nguyện. Phát đại nguyện là chân thật, chân chính và siêu giải thoát, là siêu việt thọ giới. Việc quý vị còn bị khái niệm thọ giới lôi cuốn, giống như đẳng cấp của đầu óc người man rợ xem trọng lễ nghi thọ giới. Còn với người thượng đẳng thì việc thọ giới là quá thấp, họ không bàn đến, việc đó chỉ dành cho người kém cỏi. Ông Duy Ma Cật thấy được việc đó, nên khi bàn đến việc xuất gia ông ấy nói: "Người nào phát đại nguyện giúp cho người ta thấy được con đường vượt qua khổ đau, người ấy mới gọi là người xuất gia, chân chính xuất gia và chân chính thọ giới".

Còn theo tôi, như đã nói ở trên, *người nào phát đại nguyện*, quyết tâm khám phá con đường dẫn tới hạnh phúc bên trong lẫn bên ngoài, đạt được khả năng nhìn thấy và giúp cho người **khác cũng nhìn thấy như mình, đó gọi là siêu việt giải thoát.** Điều này quý vị sẽ không thấy trong kinh sách.

Các nhà doanh nghiệp trong gia đình Minh Triết cần nắm những cốt lõi đó và phải quyết tâm thực hiện đại nguyện đó. Người siêu việt giải thoát sống như thế nào? Quý vị gặp những người trong xã hội, cũng như trong sinh hoạt hàng ngày, quý vị phải biết cái đầu của mình ở chỗ nào?! Và phải biết cái luật nào mình cần giữ, trong đó luật tự nhiên của tạo hóa là căn bản nhất, đó là luât không vướng mắc.

Hoa nở trên đường, trên đồng ruộng, trên cát... Quý vị thấy đẹp, hài hòa, cân đối, hồn nhiên, dễ thương và chinh phục quý vị. Nó rất vô tình, nhưng cũng rất hữu tình. Nó hữu tình vì nó đã làm quý vị say đắm nó, nhưng nó lại vô tình vì nó không biết điều ấy. Tạo hóa đã sinh ra chúng ta, nhưng chúng ta nói thì tạo hóa có hiểu không? Tại sao những thứ quyến rũ mình lại từ tạo hóa mà ra? **Tạo hóa đã vô tình đến mức như vậy, nhưng cũng** lại hữu tình

đến mức không thể nghĩ bàn. Chúng ta phải học tính chất đó của tạo hóa. Và đó là siêu việt của tất cả các giới luật. Những người phát đại nguyện không thể bàn tới giới luật, sống như trời như đất. Mà sống như vậy thì không có ý tưởng gì để bàn. Tạo hóa không lừa mình, mình cũng không lừa được tạo hóa. Mình làm một bài thơ hay, tạo hóa không thưởng thức được. Mình làm một bài thơ dở, tạo hóa cũng không có ý kiến gì. Nhưng tạo hóa luôn luôn hiện và rất màu nhiệm, cứ làm thinh, làm thinh mà cưu mang được loài người, sản sinh được loài người, sản sinh ra tất cả những cái đẹp. Nó vừa vô tình cũng lại vừa hữu tình.

Quý vị học luật đó của thiên nhiên. **Bên ngoài tạo hóa** huyền bí, huyền diệu bao nhiêu, thì trong đầu chúng ta y hệt **như vậy.** Trong đầu chúng ta có luật ấy, và hãy ráng giữ nó trong cuộc sống mình. Bất đắc dĩ phải vào casino thì quý vị cứ vào, tại sao phải bình luận? Quý vị cứ giữ vững luật của tạo hóa vô hình trong đầu óc chúng ta, rồi phát sinh những hữu tình có nhận thức. Quý vị quyết tâm hay đã lõ vào đó rồi thì hãy nhớ lại lời đại nguyện của chúng ta. Khi quý vị đã nhớ lời đại nguyện cho chính mình hay cho người khác thì sẽ phát sinh công đức, không bị casino lôi kéo, không bị rượu chè lôi kéo, không bị những con ma lôi kéo, không bị những quan niệm mình là đại gia đẳng cấp cao lôi kéo... Và mình cũng không phải ngã theo người nghèo, cũng không phải ca cẩm cái nghèo mãi được, cũng không bị trong sáng lôi kéo vì chúng ta cũng không có khái niệm trong sáng. Giống như tạo hóa, chúng ta có cai gì để quan tâm, chúng ta phải tâp sống như vậy!

Để dễ nhìn ra được cách sống, chúng ta có thể dùng một số khái niệm như: chúng ta phải tập sống một cuộc sống khá lãng mạn, bản chất của đại nguyện đã là lãng mạn rồi. **Khi tiếp** xúc với một quan chức cao cấp của chính phủ, quý vị cũng phải nhớ đến đại nguyện của mình. Lúc ấy, quý vị không cần xác định quý vị là ai, sức mạnh của tạo hóa vô hình nằm ngay trong đầu óc chúng ta sẽ quyết định mối quan hệ giữa mình với họ, không phải ý tưởng của mình quyết định.Sức mạnh tạo hóa là nguồn cung cấp hạnh phúc thật sự cho mình và quý vị sẽ từ từ khám phá sự hiệu quả từ tính chất ấy của tạo hóa.

Điều này quý vị sẽ không tìm được ở bất cứ kinh điển nào, quý vị chỉ thấy qua sự ứng dụng của quý vị. Nếu tập được như vậy, quý vị sẽ luôn luôn có nhiều con đường dẫn đến hạnh phúc. Quý vị sống với bất cứ ai trong hoàn cảnh nào, cũng phải nhớ đến lời đại nguyện của mình. Và chỉ tới đó thôi, đừng thêm ý tưởng gì nữa. Nhớ lời đại nguyện thì sức mạnh tự nhiên, kỷ luật tự nhiên, hay là giới luật siêu giới luật, hay là giới luật của tạo hóa sẽ đem lại cho quý vị lẫn người quý vị đang tiếp xúc hạnh phúc chân thật.

"Người nào mà phát một đại nguyện rằng chính mình phải tìm con đường hạnh phúc cho chính mình, và giúp người khác tìm ra con đường hạnh phúc, thì người ấy không phải xuất gia, mà người ấy đã siêu việt khái niệm xuất gia"

"Chúng ta học thánh nhân là học cách thánh nhân sống, cách họ sinh hoạt hàng ngày, cách đối nhân xử thế như thế nào, họ thường nghĩ gì trong đầu họ, tầm nhìn của họ ra sao."

"Tất cả những gì làm cho con mắt mình mở to, và đầu óc tỉnh táo thì sẽ giúp cho mình phát triển được trí tuệ. Ngược lại, những lời nghe êm tai thì phải coi chừng!"

"Nếu như quý vị chỉ có một thứ ham muốn hạnh phúc bên trong thôi thì chưa đủ. Chúng ta phải thỏa mãn và dễ chịu cả bên trong lẫn bên ngoài. Quý vị phải xây dựng lòng ham muốn say sưa về hai thứ hạnh phúc này."

"Nếu có nhân quả, thì chúng ta phải hiểu là hoàn cảnh chúng ta nghèo đói không phải do quả nghiệp đời trước, mà là quả do thiếu nhân mà cái nhân đó là anh chưa biết cách, anh chưa tìm ra con đường để giải quyết hoàn cảnh của anh."

"Bên ngoài tạo hóa huyền bí, huyền diệu bao nhiêu, thì trong đầu chúng ta y hệt như vậy."

IV - ỨNG DỤNG SỰ MÀU NHIỆM CỦA CÁCH SỐNG KHÔNG KHÁI NIỆM VÀO KINH DOANH

"Chính sự tự do đầu óc đã mang lại hạnh phúc thực sự cho mình, chứ không phải tranh hơn tranh thua. Có thắng, quý vị cũng không hưởng được gì, nếu thua, quý vị sẽ bị đột quy, điên loạn, cho nên phải luôn luôn giữ đầu óc mình ở không gian tự do. Tự do với tất cả những gì mình muốn, và tất cả những gì người ta theo đuổi, vướng mắc."

- 1. Mượn hình ảnh khái niệm Pháp môn "Bất Nhị"
- 2. "Bất Nhị" trong kinh doanh
- 3. Tập sống không khái niệm
- 4. Bản chất của Phật giáo Đại thừa
- 5. Hù doa, một tôi ác không nhỏ
- 6. Khả năng nhận thông tin từ người khác của Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm
- 7. Hai con đường dẫn tới diệu lực

1. Mượn hình ảnh khái niệm Pháp môn "Bất Nhị"

Quý vị có thể tham khảo phẩm thứ chín, gọi là "Chứng nhập pháp môn không hai" trong Phật giáo. Trong phẩm này, tác giả giới thiệu có đến mấy ngàn Bồ tát đang đến thăm ngài Duy Ma Cật. Như tôi đã giới thiệu với quí vi, Bồ tát là những người gần gũi với chư Phật nên thâm nhập được vào cảnh giới của tâm một cách rất thâm hậu, gọi là bất khả tư nghì, tức là hiểu tâm mình, hiểu tâm người, hiểu cảnh, hiểu đời. Tóm lại họ có một trí tuệ hết sức siêu việt, và nhờ trí tuệ đó mà các Bồ tát có thể đi, đứng, nằm, ngồi một cách tự tại, làm việc rất thoải mái; trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng không ngại ngùng.

Trong buổi thăm này, ngài Duy Ma Cật yêu cầu tất cả các Bồ tát hãy nói phương pháp tu của mình, bằng cách nào mà xâm nhập được vào được pháp môn không hai - pháp môn bất nhị. Nếu quý vị đọc để cố gắng hiểu những gì trong kinh thì có lẽ quý vị sẽ bị loạn óc - không hiểu được. Nhưng vì nó có cái hay nên tôi muốn chia sẻ cho quý vị ở điểm này.

Trong số mấy ngàn Bồ tát đó, có ba mươi hai Bồ tát nêu lên những ví dụ thế nào là pháp môn không hai, họ đã dùng phương pháp gì để xâm nhập vào pháp môn không hai? Tức là các Bồ tát này dùng hình ảnh của pháp môn gọi là pháp môn có hai, có ba hoặc có một. Pháp môn không hai ở đây có thể hiểu là có hai, có ba hoặc có một. Người ta dùng số hai để mình dễ hiểu.

Tôi thấy đề tài này rất có lợi cho các nhà doanh nhân, quý vị có thể áp dụng để xử lý công việc hằng ngày, trong các tình huống căng thẳng giữa chồng và vợ cũng như trong xã hội. Nếu làm theo nội dung trong kinh này thì quý vị không áp dụng được. Tôi chỉ mượn khái niệm "bất nhị" nghe có vẻ vui vui và hấp dẫn, để chia sẻ với quý vị.

Trở lai vấn đề, trong số mấy ngàn Bồ tát thì có ba mươi hai Bồ tát nêu lên những hình ảnh của những điều gọi là hai mặt đối lập, hoặc là ba mặt, một mặt - những tướng hữu pháp. Ví dụ: sinh - diệt, ngã - sở, thọ - bất thọ, cấu - bất cấu, động tâm - niệm tưởng, tướng nhất tướng vô, tâm Bồ tát - tâm Thanh Văn, tôi - phước, thiên - bất thiên, hữu lâu - vô lâu, hữu vi vô vi, thế gian - xuất thế gian, sinh tử - niết bàn, ngã - vô ngã, sắc - không sắc, nhãn căn - sắc trần, bố thí - hồi hướng, thân - thân diệt, thân - khẩu - ý, phát - pháp - tăng, làm phước - làm không phước, bản ngã - sở chấp, có tướng - sở đắc, tối sáng, chánh đạo - tà đạo, thật - không thật... Các Bồ tát này đều có pháp môn để tu nhưng Duy Ma Cật muốn biết các ông Bồ tát này đã dùng phương pháp gì để xâm nhập được hay vượt qua được sự đối đãi này, tức là vươt qua được các pháp hình tướng này. Ví du như khi bàn về ngã và vô ngã, thì chỉ có người đời bình thường bàn tới. Các Bồ tát mà còn bàn tới thì không còn là Bồ tát nữa. Việc người ta nói "tu tai gia" hay "tu xuất gia" - đó là chuyên của người đời bình thường. Bồ tát còn nói "tu tại gia" hay "tu xuất gia" thì không phải trình độ của Bồ tát nữa. Người bình dân nói có "Phât - Pháp - Tăng" hay có "tam bảo", nếu Bồ tát còn thấy có "Phât - Pháp - Tăng" thì Bồ tát đó không phải là bồ tát. Người thường, người có lòng chấp nói có "tôi - phước", Bồ tát còn thấy có "tôi - phước" thì không phải là Bồ tát.

Ông Bồ tát thấy tội - phước, giống nhau; tam bảo - không tam bảo, giống nhau; đạo đức - không đạo đức, giống nhau; niết bàn - vô niết bàn, giống nhau! Ông Bồ tát không được thấy có đối đãi. Người thường thì đương nhiên thấy có đối đãi.

Thế thì các ông Bồ tát này làm cách nào vượt qua được sự đối đãi đó, tức là vượt qua sự vướng mắc, sự tranh cãi giữa các mặt đối lập, hay các mặt hình tướng, để giữ tâm thanh tinh?

Hầu hết các ông Bồ tát giải thích là nhìn thấy tướng thật hay tính chất thật của một pháp hay một tướng, là nó không có thật, là zero! Và vì nhìn thấy tính thật của nó là không có cho nên không vướng vào chuyện nó có. Mà đã không vướng vào chuyện không có thì cũng đừng vướng vào chuyện có. Không vướng vào chuyện có thì không vướng vào chuyện không có. Không vướng vào cái nào thì gọi là đi vào "bất nhị". Hay là nhìn thấy sự bình đẳng, ví dụ như lấy cái nhìn bình đẳng giữa tội - phước, không có tâm phân biệt, thì sẽ xâm nhập được vào pháp môn bất nhị.

Tôi giới thiệu sơ qua nội dung trong kinh sách là như vậy thôi chứ nếu quý vị đọc thì coi chừng bị loạn óc. Tôi chỉ mượn một phần trong đó, và nói thêm về hai nhân vật lên tiếng sau cùng: Văn Thù Sư Lợi và Duy Ma Cật. Ngài Bồ tát Văn Thù Sư Lợi thưa với ngài Duy Ma Cật là: Thật ra trong các pháp (pháp là một khái niệm rộng nghĩa,ví dụ như nói đến ngã - vô ngã thì ngã là một pháp, vô ngã là một pháp; đó là hai pháp) không có một pháp nào con người có

thể dùng lời mà nói hết được, không thể dùng đầu óc của mình để hiểu hết được, vì vậy ta biết rằng ta không thể nào bình luận được bất cứ một pháp nào. Chúng ta không bình luận nữa, thì đó là cách xâm nhập vào pháp môn bất nhị. Ngài Văn Thù Sư Lợi là người nói cuối cùng, sau đó ngài yêu cầu Bồ tát Duy Ma Cật trình bày phương pháp của mình.

Sau khi phân tích chuyện trong kinh, tôi không dùng kinh nữa mà tôi sẽ chia sẻ với quý vị, về việc dùng phương pháp gì để xâm nhập pháp môn bất nhị.

Trở lại câu chuyện trong kinh, lúc bấy giờ hàng ngàn Bồ tát, Thanh Văn, kể cả ngài Văn Thù Sư Lợi là đệ nhất cao thủ, đang nín thở để xem ngài Duy Ma Cật trình bày phương pháp của mình. Còn ngài Duy Ma Cật ngồi làm thinh, sửa người, quần áo ngay ngắn chỉnh tề trở lại; gương mặt tự tại, thản nhiên, hơi rạng rỡ; miệng hơi cười, mắt hơi nhắm nhưng nhìn kỹ vẫn thấy có niềm hân hoan nào đó - giống như con mắt cười trong điều kiện nhắm mắt (chỗ này không có trong kinh, tôi làm rõ thêm vậy thôi). Cả hội chúng cứ chờ mà không thấy ông ấy nói gì, cứ im lặng hoài. Cuối cùng, ngài Duy Ma Cật mới vỗ tay: *Tuyệt diệu, tuyệt diệu thay!* Đó mới là chân thật xâm nhập vào pháp môn "bất nhị". Phần trong kinh đến đây làm chấm dứt.

Tôi mượn hình ảnh này để chia sẻ với quý vị những vấn đề thực tế. Tôi đã đề cập đến vấn đề này rất nhiều lần dưới nhiều hình thức khác nhau. Sự thật là không có pháp môn nào gọi là pháp môn "bất nhị" hay "không hai"! Các pháp môn kia không có thì pháp môn "bất nhị" cũng không có. Cho nên dù anh thuyết giảng cách nào, theo kiểu của Văn Thù Sư Lợi hay không theo cách nào, thì cũng không xong.

Chẳng hạn như, một số vị Bồ tát phân tích: tính của ngã là không cho nên tính của vô ngã cũng là không. Nếu mình hiểu được tính của ngã là không thì mình không chấp vào vô ngã; không chấp vào ngã thì mình thấy vô ngã, nên mình xâm nhập được pháp môn bất nhị (hay không hai). Hoặc tính của Phật là không, của Pháp là không, của Tăng là không, vậy thì Phật - Pháp - Tăng đều là không, nhờ nhận thức được bản chất như vậy nên xâm nhập được pháp môn bất nhi.

Chúng ta có thể hiểu nôm na là, có lẽ cuộc sống thời đó đã có những khái niệm về việc nếu có bình luận về đề tài này hay đề tài kia thì cũng chẳng đi đến đâu, nên tốt nhất là không bình luận. Bởi vì mục tiêu của việc xâm nhập pháp môn bất nhị (hay không hai) nghĩa là anh ở trong sự tĩnh lặng nhất của đầu óc, nhờ nhận thức được bản chất của các sự vật là zero. Ví dụ anh nói đây là cây chuối, tôi sẽ lấy cây chuối này lột hết từ bẹ này cho đến bẹ khác, lột cho đến tận cùng của cây chuối, tức là không còn gì hết! Từng bẹ chuối rời nhau ra hết như vậy thì anh không thể nói nó là cây chuối được nữa. Hình tướng cây chuối đã mất! Vậy thì, sau khi lột tất cả các bẹ chuối ra, cái tính không tự nhiên của cây chuối không phải là cây chuối vì tôi đã lột nó ra hết rồi, mà là cái không-có-gì; đó mới là tính thật, tính tự nhiên của nó. Nếu tôi ráp các bẹ chuối lại với nhau thì nó lại trở thành cây chuối, tôi chấp vào cây chuối! Còn nếu lột hết bẹ chuối ra, thì tôi không chấp vào cây chuối nữa, vì tôi không thấy cây chuối đâu hết cả, chỉ còn những bẹ chuối nằm dưới đất. Nhưng nếu tôi đem những bẹ chuối đó, bỏ vào máy nghiền nát thì không thể gọi là bẹ chuối được nữa. Cái tướng bẹ chuối cũng mất luôn! Tôi tiếp tục đem bột được nghiền ra từ các bẹ chuối đó rải

vào hư không thì cái tướng của bột cũng không còn, cũng không thấy gì nữa. Đó là chuyện các Bồ tát lí sự với nhau để xâm nhập vào thế giới thanh tịnh của đầu óc. Còn ngài Duy Ma Cật vẫn ngồi làm thinh.

Như vậy cũng tốt, nó dừng ở mức độ như một số nhà bình luận, hay giảng kinh Đại thừa, cùng lắm nói như hòa thượng Từ Thông, nói là "thôi cãi nhau làm gì, làm thinh là tốt nhất"-nói tới đó thôi, chứ nói hơn nữa đâu có nói được.

Như hôm trước tôi chia sẻ cho quý vị, **trong lúc tôi trải** nghiệm vào trạng thái, hay tình huống mà bộ máy suy nghĩ bị khóa chặt lại, tôi chỉ thấy nó như bức tranh và không có **bất cứ một khái niệm nào.** Nếu quý vị đưa một vấn đề gì đó ra để bình luận đúng hay sai thì không tốt, trình độ ấy nằm trong quyển kinh mà thôi. Anh thấy cái gì đều bình luận tại sao thế này, tại sao thế kia, v.v... Làm như thế anh được cái gì? Điều anh bình luận đó đúng hay sai? Cho nên, tốt nhất là không bình luận, thấy sao biết vậy. Vì lúc bình luận, quý vị thường tưởng tượng cái này, tưởng tượng cái khác, đánh giá thế này thế khác, rồi sau đó là cảm xúc dâng lên. Tất cả qui trình này sẽ bất lợi bản thân mình, bởi vì những hình ảnh mình đang bình luận hiện hữu trong đầu óc của mình và làm cho đầu óc của mình thêm chật chội, không ích lợi gì cả. Đó là lý do tôi không mong muốn tiếp cận với nhiều người, vì đa số khó mà giữ được tình trạng thấy gì biết nấy, nghe gì biết nấy. Đa số khó giữ được như vậy, thế nào cũng sẽ bình luận, cho nên tôi hạn chế không để cho mọi người có cơ hội bình luận bất cứ gì về tôi cả! Bởi vì anh bình luận cách gì cũng không thể đúng được. Quý vị cũng vậy, phải tập tính không bình luận.

Trong đời sống bình thường, chúng ta bớt bình luận lại. Tuy rằng trong một số trường hợp, mình cố ý bình luận thì cũng không sao, nhưng phải biết rằng mình cố ý làm để giải **quyết việc gì đó tạm thời**. Tức là mình làm chủ được đầu óc của mình, lúc ấy bình luận cũng giống như không bình luận. Vừa bình luận, vừa hủy diệt sự bình luận. Và nếu đã không bình luận thì mọi cái khác sẽ không phát sinh, do đó cái đầu mình được trong tình trạng thanh tịnh, trong suốt, không vướng mắc. Đầu óc trong trạng thái ấy thường sẽ cho ra những tài sản vô giá, những thấy biết diệu kỳ. Đó là giá trị của đầu óc thanh tịnh, sáng suốt. Khi quý vị thực hành phương pháp sống Minh triết này, quý vị thấy tần số thông minh của quý vị phát triển khác hơn ngày xưa như thế nào, nó khác hơn người khác như thế nào, quý vị tự thấy rồi. Nhưng có ai trong chúng ta dám nhìn vào mình mà khẳng định rằng mình không bình luận không? Khó lắm, phải thực hành liên tục để trở thành thói quen, trở thành phản xạ.

2. "Bất Nhị" trong kinh doanh

Chúng ta chấp nhận thực tế và đặt ra mục tiêu, đừng đặt nặng quyền lợi cá nhân của mình quá nhiều. Nếu được như vậy, cái đầu mới có nhiều sáng tạo. Thí dụ mục tiêu cụ thể của mình là: tất cả thành công của mình sẽ cống hiến cho xã hội chín mươi lăm phần trăm, năm phần trăm còn lại dành cho mình. Mình tự đặt trong đầu mục tiêu ấy, đó là một cách lúc nào cũng làm cho mình tỉnh táo trong tất cả các việc đầu tư và kinh doanh. Rồi khi cân đối tài sản và biết chắc số dư cụ thể, chúng ta sẽ công bố. Khi chúng ta quyết tâm như vậy, chúng ta rất tỉnh táo trong tất cả mọi hoạt động, thậm chí chúng ta cũng tỉnh táo trong vấn

đề xoay xở vốn, không thể vay liều lĩnh ở những nơi không tin tưởng. Tức là khi đặt mục tiêu rồi, chúng ta phải đi từ căn bản nhất, có nghĩa là đi từ hai bàn tay trắng tạo nên. Đã xác định mục tiêu, chính cái mục tiêu ấy điều chỉnh toàn bộ quyết định của quý vị.

Thí dụ: Một thanh niên đặt mục tiêu cho mình là năm ba mươi tuổi lấy vợ, làm việc nuôi vợ con đến năm mươi tuổi thì cống hiến cho xã hội. Một khi anh ta đặt cho mình mục tiêu ấy thì ở lứa tuổi ba mươi anh ta không thể làm điều gì hơn thế nữa, không cặp bồ, không vợ lớn vợ nhỏ, v.v...Nếu như anh đã đặt mục tiêu cho cuộc đời của anh ở đoạn sau đó rất rõ ràng rồi, thì mục tiêu ấy chế ngự trong đầu óc anh, sẽ điều khiển cái thấy của anh giúp anh có những quyết định sao cho phù hợp với mục tiêu của mình. Chúng ta vẫn sống trong thực tế, vẫn sống với cuộc đời vô thường bất định, vẫn sống với vô vàn rủi ro, nhưng chúng ta vẫn tự tại. Như vậy, trong giai đoạn chuẩn bị đi đến giới hạn đó, anh không bày vẽ chuyện gì khác. Vì cái nhìn của người Minh triết là anh có mục tiêu đặt ra, để anh thưởng thức cuộc sống, mà cái thưởng thức ấy thực sự là việc đóng góp của anh đối với nhân loại. Anh không bị đồng tiền, vợ con, hay là sự nổi tiếng cột anh, và anh tự do. Đó mới thực sự là anh hưởng thu cuộc sống, còn cái anh đeo bám, côt trói mãi thì không làm anh hanh phúc được.

Cũng như vây, người phu nữ có hai cách giữ chồng: Cách thứ nhất là cách của người bình thường, lúc nào cũng kiểm tra, giám sát, dò hỏi, lắng nghe... để nắm sát thông tin về những hoạt đông của chồng mình ở thế giới bên ngoài, rồi đặt vấn đề mình là bà chủ để quản lý ông chồng cho chặt, thì dứt khoát không cách gì quản lý nổi. Cách thứ hai là cách giữ bằng đường lối tự do của người Minh Triết. Cứ thông cảm, thương yêu, và tạo cho người chồng một không khí tư do hoàn toàn, nếu lỡ anh ta có pham sai lầm cũng sẽ không tiếp tục để sư việc ấy phát triển thêm nữa. Bởi vì ở phía người đàn ông, đung đến cô nào là cô ấy đều muốn côt chặt mình, chỉ có vơ mình mới không côt mình, chỉ biết thương yêu, lo lắng và thông cảm với mình thôi. Còn nếu như anh ta vẫn không thay đổi thì chia tay, vì anh ta không hề xứng đáng với mình, không có gì phải buồn. Nếu cư xử như vây thì mình thưởng thức được cuộc sống thực sự của mình. Sống như vậy là quý vi đã xâm nhập vào tình trang đầu óc được tư do, hay nói cách khác, quý vi vào được, quý vi sống được với đầu óc tư do. Chính tự do đầu óc đã mang lại hạnh phúc thực sự cho mình, chứ không phải tranh hơn tranh thua. Có thắng, quý vi cũng không hưởng được gì, nếu thua, quý vi sẽ bi đột quy, điện loan, cho nên phải luôn luôn giữ đầu óc mình ở không gian tư do. Tư do với tất cả những gì mình muốn, và tất cả những gì người ta theo đuổi, vướng mắc.

Nếu doanh nhân Minh Triết không đặt mục tiêu như vậy, thì nghĩ cho cùng, chúng ta cũng không giữ được gì, chỉ có phiền não không thôi. Vậy tại sao chúng ta lại không làm?! Con cái mình sẽ có việc của nó, đừng lo lắng gì cả. Như hôm nay chúng ta làm việc cũng từ hai bàn tay trắng! Cả những người thành đạt trên thế giới này cũng vậy, không phải ai cũng nhờ vào của cải từ cha mẹ để lại. Cho nên cứ thế mà làm, quý vị không cần lo lắng!

Trong vấn đề đi đàm phán cũng vậy. Tất nhiên ai cũng muốn thắng, không ai muốn thua. Nhưng nếu quý vị đặt mục tiêu phải thắng thì chưa chắc quý vị thắng. Quý vị phải để đầu óc quý vị tự do với thắng thua, để đầu óc phát sáng lên, tăng độ tự tin hơn, và hãy quan sát thật kỹ trong vấn đề đàm phán sao cho phù hợp tình huống, còn chuyện thắng thua không thể quyết định được. Chính vì đầu óc sáng lên đã tạo nên một lực mà nhờ vậy tạo nên

sự thắng lợi, còn những cử chỉ, lời nói dùng để thuyết phục, tài sắp xếp... chỉ là cái bóng rất nhỏ của Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm. Lực ấy thuộc về tự do, không phải do đầu óc quy định. Tự do, trống rỗng, vô niệm là những từ tôi thường dùng để miêu tả lực này nên tùy hoàn cảnh mà dùng từ nào cho phù hợp. Đây là một thực tại mà chỉ có trải nghiệm mới biết được.

3. Tập sống không khái niệm

Còn một trình độ cao nhất nữa mà quý vị, những hiền giả Minh triết, phải đặt để hướng tới, đó là cố gắng tập sống không khái niệm. Có nghĩa là đi đứng nằm ngồi và làm việc với một tình trạng câm, điếc, mù, giống như người vô cảm. Tập sống không bằng khái niệm tức là đi vào thế giới thực tại, sống trong đại đạo, nơi không có bình luận, cứ làm thinh mà sống. Quý vị phải tập rồi mới biết điều tôi nói là cái gì, chứ ngồi đó phân tích thì không hiểu được. Thí dụ trong quan hệ giữa người với người, quý vị mà sống vừa lòng hay không vừa lòng, tức là quý vị ở trong khái niệm, đầu óc quý vị không ở trong trạng thái tự do.

Lấy một hình ảnh cụ thể như bề mặt quả đất này, người thì đục vào trong lấy đá, lấy than, lấy dầu... người thì lấp đất trồng cây làm đủ chuyện với nó nhưng nó vẫn im lặng. Tuy nhiên nó vẫn có sự vận động trong yên lặng của riêng nó, và có sức mạnh bí ẩn bên trong nó. Tôi lấy ví dụ đó cho dễ hình dung, để quý vị bắt chước sống như vậy. Mặc ai khen chê, kẻ đánh người xoa, quý vị hãy sống vô tư như một người vô cảm. Quý vị đừng sợ hai từ "vô cảm", vì khi anh sống giống như vô cảm thì anh có một thứ siêu cảm, siêu rung động bên trong. Con người có tính nhận thức, cộng với một hệ thống tinh vi về hữu tướng: não tiếp nhận thông tin, tim bơm máu, v.v... Khi hệ thống này hoàn chỉnh với đầu óc tự do thì chúng ta đạt được trạng thái siêu cảm xúc, cái mà con người bình thường không thể có được. Nếu quý vị cứ để những ý kiến bên ngoài xâm nhập vào, và mình cựa quậy với những ý kiến đó, thì quý vị đang sống trong tình trạng chấp vào khái niệm. Mình vẫn đối mặt, vẫn nghe, nhưng không dính mắc vào đó, quý vị ráng tập như vậy rồi sẽ hiểu dần dần. Từ đó quý vị sẽ cảm thấy có chuyện lạ trong đầu óc quý vị xảy ra, quý vị sẽ có những cảm giác lạ, những sự hiểu biết lạ, cái nhìn lạ và niềm vui rất lạ từ trong cách sống vô niệm. Đó là mức độ cao nhất mà quý vị phải hướng tới.

4. Bản chất của Phật giáo Đại thừa

Bản chất của Phật giáo Đại thừa là phát triển tính sáng trong đầu óc con người, Trần Nhân Tông mượn điều đó làm nền tảng giáo dục toàn dân phát triển đời sống tâm linh. Việc làm ấy rất quan trọng, nó quyết định chất lượng toàn dân tộc, điều mà các nhà sư không thể nào làm được! Tính sáng, hay còn gọi là tính Phật hay Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm, nó giúp cho anh phát triển kỹ năng sắc sảo nhất, phát triển lòng thương người cao nhất, và lòng dũng cảm tuyệt vời nhất. Đó mới chính là theo con đường của Phật. Còn chuyện thành Phật là chuyện không có, chuyện quả vị cũng không có. Đó chỉ là những chuyện người ta bày ra để khuyến khích tu học, và người ta lợi dụng vào đó để nói chuyện ngàn kiếp về sau, nhằm biện hộ cho cách sống lười biếng của họ. Tại sao chuyện bây giờ làm được mà anh không làm, lại chờ đến ngàn năm sau chứng quả rồi mới làm? Sự tồn tại của một đất nước

phụ thuộc vào cái đầu của con người, không phải do cái khác. Giá trị của một dân tộc là giá trị của cái đầu của từng người cộng lại, không phải giá trị của những thứ ta thờ.

5. Hù dọa, một tội ác không nhỏ

Quý vị đã biết bộ não con người làm việc như thế nào rồi. Người ăn chơi thì phần não ăn chơi phát sáng liên tục, người lo làm việc thì phần não làm việc phát sáng liên tục, người lười biếng thì khu lười biếng phát sáng liên tục... cho nên não quyết định hết. Ngày xưa đức Trần Nhân Tông quyền cũng lớn, tiền cũng nhiều, nhưng Ngài không sử dụng. Khi đã rời bỏ ngai vàng, Ngài chỉ sử dụng diệu lực của mình mà thôi. Là vua mà Ngài không biết hù dọa ai. Ngược lại trong xã hội, chỉ là một người dân bình thường mà lại dùng kinh nghiệm, miệng lưỡi để hù dọa thiên hạ nhằm kiếm sống, hoặc thỏa mãn lòng ghen tị của mình. Sự hù dọa ức hiếp người khác nó độc ác gần bằng tội giết người. Mặc dù anh không bị ngồi tù, nhưng đời sống tâm linh anh bị đọa đày như kẻ bị tử hình vì tội giết người. Cho nên doanh nhân chúng ta không được quyền dùng bất cứ lời lẽ nào để hù dọa người khác trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Toàn bộ gia đình Minh Triết, nếu quý vị phát hiện người nào có những lời lẽ mang tính chất hù dọa người khác, bắt nạt người khác, thì người đó tuy làm việc cho Minh triết, nhưng không phải hiền giả Minh triết. Bởi vì, ở con người, sự sống là linh hồn, mà một trong những yếu điểm của con người cũng như con vật là sự sợ hãi. Khi anh hà hiếp làm người khác sợ, tức là anh làm cho linh hồn ấy đau khổ thì tội ấy lớn ghê lắm! Trước khi anh chết, anh sẽ thấy toàn bộ cảnh giới trong đó những linh hồn khác đến đòi anh trả nợ nó ghê gớm ra sao. Thật sự, thì không có linh hồn nào đòi cả, nhưng suốt quá trình anh hù dọa, ức hiếp người ta, trong đầu của anh sản xuất ra vô lượng những hình ảnh ma quái. Đến lúc sắp chết, tất cả những hình ảnh ấy hiện về bắt hồn anh đi. Cho nên, tôi mong muốn trong gia đình Minh triết sẽ không ai dùng lời lẽ để hù dọa, ức hiếp, bắt nạt người khác. Làm vua như Trần Nhân Tông mà chưa bao giờ hà hiếp bất cứ người nào, kể cả những tù nhân, Ngài còn bảo phát mền cho họ đủ ấm trong mùa đông lạnh lẽo, mặc dù họ là những kẻ đang bị xử phạt. Nếu căn cứ vào kinh sách ghi lại, tôi nghĩ rằng Trần Nhân Tông còn cao hơn Phật trong kinh sách, bởi vì Phật còn đem địa ngục ra hù dọa con người, nhưng Ngài thì không.

6. Khả năng nhận thông tin từ người khác của Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm

Tôi trở lại với doanh nhân gia đình Minh triết, khi giao tiếp với người khác, quý vị phải nắm một trong những tính chất của Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm là khả năng nhận thông tin của người khác. Do vậy, mặc dù tôi ở xa, nhưng tôi vẫn nhận được hết những tín hiệu tiêu cực hay tích cực của những người theo học với tôi, nhất là những vị gần gũi nhiều. Quý vị lo lắng điều gì, chưa vừa lòng chỗ nào, đang nghĩ gì trong đầu... nó hiện ra trong đầu tôi như một màn ảnh. Cho nên tôi khéo léo nói gần nói xa để giúp quý vị tránh được tai họa xảy ra cho mình. Vì tính chất ấy của Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm, khi doanh nhân tiếp

xúc với đối tác, nên tránh nghĩ xấu cho họ, không được tính toán thủ đoạn trong đầu óc của mình để diệt người ta, giành phần với họ để lấy phần hơn. Bởi vì nếu quý vị có âm mưu gì thì Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của đối phương sẽ biết hết, và bản thân họ sẽ tự động cảm thấy không an lòng khi tiếp xúc với quý vị. Mặc dù bên ngoài họ phải ngoại giao với quý vị, nhưng họ cảm thấy không thể tin tưởng quý vị được. Là doanh nhân mà quý vị để cho khách hàng và đối tác nghi ngờ mình, thì bất lợi vô cùng! Không giấu được đâu quý vị! Tất cả những tà ý gì của mỗi người không thể giấu được trước Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của người khác.

Khi gặp gỡ ai, hay làm bất cứ điều gì, hãy để cho cái đầu thật trong sáng, không cần chuẩn bị một loạt kế hoạch để tấn công hoặc đối phó với họ. Vì làm thế họ sẽ cảm nhận được và sẽ chuẩn bị tư tưởng để đối phó với mình, công việc khó suôn sẻ được. Hãy để tự nhiên sẽ nhận được sự giúp đỡ của họ. Người ta giúp mình dĩ nhiên sẽ quí hơn, mình ép người ta vào tình huống phải thực hiện ý đồ của mình. Những cái đó, khi sắp chết quý vị mới thấy cái giá phải trả là như thế nào. Những điều tôi vừa nói là bí quyết để quý vị cư xử trong giao tiếp hàng ngày, khi giữ được như vậy, nếu chúng ta có sai lầm thì người ta cũng cứu mình. Còn ngược lại, mình sẽ bị họ vật ngã ngay.

Bên cạnh đó, **quý vị đừng sợ sai lầm, cứ thẳng thắn đối** mặt với nó, chấp nhận nó, công khai thừa nhận nó, bởi vì hạt mầm trí tuệ nằm ngay trong những sự sai lầm ấy. Cho nên dám nhìn nhận sự sai lầm của mình, thì hạt mầm trí tuệ mới hiển lộ và biến thành sức mạnh. Ngược lại, nếu che giấu sự sai lầm của mình thì hạt mầm trí tuệ sẽ không nảy nở.

Một điều nữa tôi muốn nhắc lại với quý vị là **toàn bộ da thịt** của chúng ta có một hệ thống dây thần kinh chẳng chịt chạy lên não, cho nên chúng ta có cảm xúc lo sợ hay suy nghĩ quá căng thẳng, buồn chán hay quá cố chấp, thì sự giao lưu **tin tức giữa hàng triệu tế bào thần kinh này sẽ bị lệch.** Lúc đó, nó sẽ cho quý vị những thông tin không chính xác, đưa đến hàng loạt những quyết định không phù hợp của quý vị. Cho nên, **muốn có những quyết định đúng đắn, thì trong lúc** mình đang có những xúc cảm, lo buồn, căng thẳng... quý vị không nên quyết định gì cả, mà hãy đi đâu đó thư giãn, nghỉ ngơi, nhờ người khác điều hành thay quý vị trong thời gian ấy. Đó là chưa kể, khi xúc cảm hiện lên thì điện lực trong người quý vị rất xấu, sẽ làm cho từ trường chung quanh nặng nề thêm, dẫn theo những chuyện không hay đến với quý vị. Hãng xưởng sẽ gặp nhiều buồn phiền rắc rối, bởi từ trường không tốt ấy đã ngăn những điều may mắn, vui vẻ đến. Cho nên khi có những cảm xúc xấu, phải tránh xa môi trường mình làm việc, để không ảnh hưởng đến nó, đừng tiếc việc mà cũng đừng tiếc tiền.

Quý vị làm ra tiền để làm gì mà phải nô lệ chúng, không dám ăn xài, không dám hưởng thụ?! Nếu quý vị tiếc không dám đi chơi, nghỉ ngơi cho thoải mái, mà cứ làm việc với tình trạng đầy cảm xúc ấy, thì tiền quý vị bù đắp vì những quyết định không chính xác sẽ nhiều gấp bội lần quý vị tiêu xài lúc nghỉ ngơi. Sự đầu tư lớn nhất mà quý vị phải quan tâm, đó là đầu tư cho tâm hồn, làm mọi việc để cho đầu óc được thanh thản, thì lúc ấy công việc mới hiệu quả.

7. Hai con đường dẫn tới diệu lực

Có một số người lúc nào cũng muốn chứng tỏ với mọi người: mình là người luôn luôn bận rộn. Điều đó chứng tỏ người ấy chưa có có tổ chức và thiếu tự tin. Phải làm sao cho mình làm được nhiều việc mà không cảm thấy bận rộn. Muốn làm được điều đó, quý vị phải tập phát triển diệu lực bên trong. Có hai phương pháp cơ bản:

- Một là, khi rơi vào tình trạng chới với, không điểm tựa, thì anh nhận thức được tình trạng đó và chọn ngay nó làm chỗ dựa. Không dựa vào kinh nghiệm, không dựa vào kiến thức, không dựa vào sắc đẹp, không dựa vào thói quen than **thân trách phận**... Anh phải biết rất rõ mình đang vứt bỏ dần các chỗ dựa ấy và đang trải nghiệm tới một điểm mà mình cảm thấy bơ vơ không nơi nương tựa. Quý vị cố gắng tiếp cận được điểm này sẽ thấy một diệu lưc kỳ la tuôn chảy ra.
- Hai là, tập ăn nói lịch sự, cư xử đúng mực, suy nghĩ tốt cho người khác, lúc nào cũng thấy mình thiếu sót, lúc nào cũng thông cảm cho người khác, khiêm tốn học tập, xả bớt quyền lợi bản thân mình... Những điều đó đổi lại cho quý vị một diệu lực, mà tiền bạc không thể sánh được. Quý vị phải kiểm soát tối đa những suy nghĩ tiêu cực trong đầu mình, vừa chóm ra là phải dập tắt ngay. Nếu không cắt thì suy nghĩ ấy sẽ biến ngay thành một năng lượng và tạo thành muôn ngàn âm mưu, quỷ kế, cảm xúc tiêu cực, khiến anh phải hành động cho được. Quý vị cố gắng suy nghĩ tích cực, hành động tích cực, đóng góp tích cực thì quý vị sẽ có diệu lực. Tạm lánh xa những người xấu, đó là người không làm chủ được cái đầu của mình, chứ không phải họ không có khả năng làm điều tốt.

Phương pháp thứ hai rất dễ nhưng cũng rất khó thực hiện, vì quý vị phải có đủ bản lĩnh duy trì bền bỉ để trở thành thói quen. Quý vị cố gắng thực hành hai phương pháp song song, không bỏ qua phương pháp nào, quý vị sẽ có một nội lực diệu kỳ không gì sánh nổi.

"Chính tự do đầu óc đã mang lại hạnh phúc thực sự cho mình, không phải tranh hơn tranh thua. Tự do với tất cả những gì mình muốn, những gì người ta theo đuổi, vướng mắc."

"Quí vị phải để đầu óc quí vị tự do với thắng thua, để đầu óc phát sáng lên, tăng độ tự tin hơn, và hãy quan sát thật kỹ trong vấn đề đàm phán sao cho phù hợp tình huống, còn chuyện thắng thua không thể quyết định được."

"Tập sống không bằng khái niệm tức là đi vào thế giới thực tại, sống trong đại đạo, nơi không có bình luận, cứ làm thinh mà sống."

"Toàn bộ da thịt của chúng ta có một hệ thống dây thần kinh chẳng chịt chạy lên não, cho nên chúng ta có cảm xúc lo sợ, căng thẳng, buồn chán hay quá cố chấp, thì sự giao lưu tin tức giữa hàng triệu tế bào thần kinh này sẽ bị lệch."

"Khi xúc cảm hiện lên thì điện lực trong người quí vị rất xấu, nó sẽ làm cho từ trường chung quanh nặng nề thêm, dẫn theo những chuyện không hay đến với quí vị."

"Khi có những cảm xúc xấu thì phải tránh xa môi trường mình làm việc, để không ảnh hưởng đến nó, đừng tiếc việc cũng đừng tiếc tiền."

V - TIỀN NẰM NGOÀI SUY NGHĨ VÀ KINH NGHIỆM

"Nếu không dựa vào Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm và tình yêu dân tộc, trong sự tối hậu sâu thắm của đầu óc anh, dứt khoát bản ngã hay ý tưởng về chính anh sẽ hình thành. Mà khi bản ngã hình thành, nay anh đấu tranh, mai anh có quyền lực thì anh sẽ trở thành kẻ bịp bợm. Khó khăn lắm."

- 1. Khoa học về những vấn đề sâu thẳm của đầu óc
- 2. Lãnh đạo là người có khả năng chia sẻ cái thấy một cách hài hòa
- 3. Chúng ta làm việc với trách nhiệm cho nhiều thế hệ mai sau
- 4. Tập đi vào thế giới sâu thẳm
- 5. Sáng tạo ra khái niệm của một thế giới khác nằm ngay thế giới này
- 6. Hạt giống Tình Yêu Dân Tộc trong Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm

1. Khoa học về những vấn đề sâu thẳm của đầu óc

Để bắt đầu đọc thấm nội dung này, quý vị phải giữ đầu óc mình hết sức thanh tịnh, gần như không có kinh nghiệm gì để chúng ta làm công việc tham khảo - nghiên cứu khoa học về những vấn đề sâu thẳm của đầu óc, từ đó mà quý vị mới có thể trở thành những nhà doanh nghiệp, những vị Bồ tát hay là những con người có thể gánh vác những việc lớn cho gia đình, công đồng và cho cả dân tôc cũng như cho loài người.

Quý vị phải nhớ, làm việc để kiếm miếng cơm, nhà cửa, quần áo mặc không dễ, nhưng với cương vị của quý vị, với những người có đầu óc tích cực, có sự suy tư sâu thẳm, có tính siêng năng bền bỉ, có bản chất lanh lợi thì quý vị không chỉ dừng lại ở chỗ làm cho gia đình mình. Không phải như vậy. Lớn lao lắm. Do đó, quý vị cần có những cách thức làm việc để khả năng làm việc của chúng ta không có giới hạn. Đó là yêu cầu không phải tôi đặt ra, tôi chỉ cho quý vị thấy là **tất cả quý vị đều có khả năng vô giới hạn.** Chúng ta không thể nói là chúng ta làm việc này không nổi, làm việc kia không nổi được. Quý vị không phải những người như vậy.

2. Lãnh đạo là người có khả năng chia sẻ cái thấy một cách hài hòa

Tất cả quý vị đã có tư duy như là một nhà doanh nghiệp, một nhà lãnh đạo. **Lãnh đạo ở** đây nghĩa là có khả năng chia sẻ cái thấy của mình cho người khác một cách hài hòa nhất, một cách hòa bình, một cách tốt đẹp nhất. Khả năng chia sẻ với những người khác của quý vị rất lớn, vô tận vô biên để giúp người ta vượt qua khó khăn. Vai trò lớn lao của

quý vị là như vậy. Như vậy không có vị nào nói là tôi không có khả năng làm việc này hay tôi không có khả năng làm việc khác. Vấn đề là chúng ta chưa thấy, chưa biết kích hoạt khả năng của chúng ta, **chưa biết phát triển những góc độ, những phần quan trọng nhất trong bộ não của chúng ta, chứ không phải chúng ta không có khả năng.** Chúng ta cũng chưa biết đầu óc tối ưu của chúng ta là cái gì và phát triển nó như thế nào. Chúng ta chưa biết thôi. Còn nếu chúng ta đã mò mẫm nghiên cứu tìm hiểu thì chúng ta phải biết, dứt khoát như vậy. Khi biết thì sẽ phát triển được, thay đổi được cuộc đời của chúng ta không khó nhưng chắc chắn cũng dễ nếu chúng ta không nhận thức đúng, thiếu ý chí.

Vấn đề tôi chia sẻ trong bài này tiếp tục những nội dung rất quan trọng cho quý vị. Có thể quý vị là những nhà doanh nghiệp, nhưng tôi muốn đi sâu vào vấn đề lãnh đạo, đi sâu vào vấn đề giúp quý vị có thể chia sẻ những cái thấy sâu thẳm nhất của mình cho tất cả cộng đồng và trên toàn thế giới. Điều này sẽ bắt quý vị làm việc mạnh lắm và đòi hỏi phải có những đức tính rất đặc biệt thì mới phát triển sức mạnh này ra được.

Đến phần nào cần có sự trao đổi chia sẻ thì tôi sẽ mời quý vị chia sẻ. Quý vị đừng rụt rè trong việc chia sẻ. Đây là vấn đề trong nội bộ gia đình Minh Triết đóng cửa học với nhau, hướng dẫn và chia sẻ với nhau. Chẳng có ai giỏi, mà cũng chẳng có ai dở. Do đó, không việc gì phải rụt rè e ngại xấu hổ hay sợ mình bộc lộ những yếu điểm của mình. Không có gì cả. Chúng ta là những người mò mẫm trong cuộc thám hiểm vĩ đại này. Có thể chúng ta chưa chuẩn, chưa chính xác nhưng nhờ phát hiện những sai lầm mà chúng ta sẽ đi đúng đường.

3. Chúng ta làm việc với trách nhiệm cho nhiều thế hệ mai sau

Tất cả những việc chúng ta làm phải có đầy đủ trách nhiệm đối với con cháu của chúng ta cho hàng ngàn năm về sau. Một lời chúng ta nói, một việc chúng ta làm, đều phải đặt trách nhiệm vô tư trên dân tộc của chúng ta, không để thiếu tinh thần trách nhiệm đối với dân tộc xuyên suốt một thời kỳ lịch sử sau khi chúng ta mất đi hay đang còn sống. Cho nên chúng ta phải đặt sứ mệnh, trách nhiệm của chúng ta trong từng lời từng câu từng chữ đối với sự nghiệp giáo dục của dân tộc.

Tôi cho rằng sự nghiệp giáo dục của dân tộc vẫn là số một. Không có cái gì hơn sự nghiệp giáo dục cả. Tiền bạc cũng từ giáo dục mà ra. An ninh chính trị cũng từ giáo dục mà ra. Phát triển trí tuệ cũng từ giáo dục mà ra. Dân tộc sống sung sướng hòa bình cũng từ giáo dục mà ra. Tự do dân chủ cũng từ giáo dục mà ra. Hạnh phúc về sức khỏe hay vật chất cũng từ giáo dục mà ra. Được tiếng tăm, được tiếng thơm, được các dân tộc khác trên thế giới tôn trọng quý mến cũng từ giáo dục mà ra. Cho nên tôi đặt nặng vấn đề giáo dục là vấn đề sống còn, vấn đề cao nhất của chúng ta làm việc cho tất cả các thế hệ. Chứ không phải vấn đề tôn giáo, vấn đề triết học hay những vấn đề khác. Vấn đề khoa học dĩ nhiên quan trọng, nhưng tất cả đều phải bắt đầu từ giáo dục. Tất cả những hoạt động tôn giáo, thiếu giáo dục thì đều là những tổ chức lợi dụng mê tín dị đoan. Mọi lĩnh vực của hoạt động của xã hội, kể cả những hoạt động chính trị quân sự, triết học, khoa học, tài chính, ngân hàng... đều phải

được bắt nguồn từ một sự giáo dục tốt. Chắc chắn như vậy. Không có gì sai cả. Đó là con đường quan trọng vô cùng. Do vậy, tôi đề nghị tất cả thành viên trong gia đình Minh Triết phải coi trọng giáo dục một cách hết sức nghiêm minh và là số một cho cuộc đời của mỗi chúng ta, con cháu chúng ta, gia đình chúng ta và cộng đồng xã hội. Điều này là vô cùng quan trọng, nó quyết định tất cả.

4. Tập đi vào thế giới sâu thẳm

Bây giờ tôi đặt vấn đề cho quý vị suy tư. Tôi cũng sẽ mượn trong Kinh Duy Ma Cật một số khái niệm, một số ý, một số từ ngữ để tạo cảm hứng cho quý vị. Bởi vì đầu óc chúng ta cũng cần một vài chỗ dựa để gây cảm hứng mà tiến hành một cuộc thám hiểm rất sâu thẳm, bí hiểm mà vô cùng quan trọng này trong đầu óc của chúng ta. Thỉnh thoảng tôi cũng sẽ mượn một vài ý trong các kinh khác để gây sự cảm hứng cho quý vị. Phải nhớ rằng quý vị lần lượt nghe rồi suy tư trên những điều mà tôi trao đổi với quý vị, để từ đó, quý vị mới nhận ra sự thật tôi muốn nói điều gì. Khi tôi nói với quý vị rằng tôi sẽ nói với quý vị, muốn gửi gắm với quý vị chuyện gì, thì có nghĩa là tôi đã bắt đầu đưa quý vị vào một thế giới sâu thẳm, chứ không phải là như những chuyện vừa rồi tôi nói với quý vị. Vì chuyện đó không phải là thế giới sâu thẳm. Nó chỉ là những sự kiện, sự việc chúng ta phải làm mà thôi. Quý vị phải tập nghe, tập để cái đầu mình đi vào thế giới sâu thẳm. Cái đầu mình đi vào thế giới sâu thẳm nghĩa là chuyện đó mình không thể đánh giá được, không suy nghĩ được. Mình không thể lý giải được bằng đầu óc thông thường của mình. Khi tôi đã dùng từ "chúng ta tập đi vào thế giới sâu thẳm" nghĩa là quý vị không thể dùng bất cứ một thứ logic nào quý vị đã biết để quý vị hiểu và giải thích được.

Tôi đặt vấn đề như thế này để quý vị dễ đi vào thế giới sâu thẳm qua ngôn ngữ mà tôi dùng. Quý vị hãy hình dung có nhiều vị Phật trong quá khứ và hiện tại. Chúng ta bị ảnh hưởng văn hóa Phật giáo, nghe nói nhiều về Phật - Bồ tát - Chúng sinh. Chúng sinh thì đau khổ. Bồ tát thì làm việc cho chúng sinh. Học Phật giáo nên chúng ta nghe về Thanh Văn, Duyên Giác, tức là trường phái tu theo đường lối Tiểu thừa, chủ yếu nói về đạo đức và cúng dường. Còn các Bồ tát theo Đại thừa bây giờ cũng không phải là Bồ tát. Hiện nay, chúng ta thấy, hình ảnh hoạt động của Phật giáo Đại thừa cũng không phải là Bồ tát. Chỉ có một phần nào đó nói lên Bồ tát, nhưng đã thọ hưởng sự cúng dường thì có nghĩa không phải là Bồ tát. **Tất cả những** người đi theo con đường của Đức Phật mà thọ hưởng sự cúng dường thì không gọi là Bồ tát được. Bồ tát là đem cho, không sống bằng của cúng dường.

Tất cả những người thọ hưởng sự cúng dường đều được gọi là Thanh Văn nếu nói theo văn hóa Phật Giáo, tức là tu cho mình nhưng không biết tu cái gì, rồi thọ hưởng sự cúng dường của người khác. Vì người Việt Nam chúng ta ảnh hưởng rất nhiều về văn hóa Phật giáo nên ở đây tôi nói sơ qua để quý vị hiểu. Sau đó, khi đầu óc quý vị rõ ràng, quý vị sẽ làm việc dễ dàng.

Tóm lại, mình cứ cho Bồ tát là những người đi cho và cống hiến. Nếu nói các vị Phật cao hơn Bồ tát thì Bồ tát là những người gần gũi với Phật, nghĩa là cũng suýt soát với Phật, nhưng vì phải lăn lộn, phải chịu đựng những chuyện của cuộc đời vùi dập thì gọi là Bồ tát vậy thôi. Còn Phật thì ung dung hơn một chút.

Qua đó, tôi đặt vấn đề để chúng ta tưởng tượng - giống như khi mình giải bài toán thì mình đặt giả thiết để từ các giả thiết đó mà tìm ra hướng giải bài toán. Chẳng hạn, nếu Phật với Phật gặp nhau thì quý vị nghĩ sẽ như thế nào? Hai vị Phật gặp nhau thì quý vị thấy hai vị Phật sẽ làm gì? Quý vị tự suy ngẫm xem. Kế đó, hai người gọi là chúng sinh gặp nhau thì quý vị thấy người ta làm gì? Một vị Phật gặp một chúng sinh thì chuyện gì xảy ra? Một chúng sinh tới gặp Phật thì chuyện gì xảy ra? Một Bồ tát gặp một chúng sinh thì chuyện gì xảy ra? Một bồ tát gặp một chúng sinh thì chuyện gì xảy ra? Một bồ tát gặp một chúng sinh thì chuyện gì xảy ra? Một bồ tát gặp một Thanh Văn - tu theo đường lối Nguyên thủy ngồi nhắm mắt, tu cho mình đạt những quả vị - thì chuyện gì xảy ra?

Một người tu theo đường lối Thanh Văn, đề cao những cái hạnh gọi là "ly ái ly dục", ngồi thiền để đạt những quả vị giải thoát, gặp chúng sinh thì chuyện gì xảy ra? Chúng ta đặt một loạt những mối quan hệ như vậy để tư tưởng tương xem chuyên gì sẽ xảy ra.

Quý vị hãy phát biểu, xong rồi tôi sẽ nói chuyện tiếp. Đây là lúc tôi tập cho quý vị. Quý vị có thể bắt đầu từ trường hợp hai vị Phật gặp nhau thì làm sao?

- **HG 1 (Hiền giả 1):** Thưa Thầy, theo con nghĩ, hai vị Phật gặp nhau không nói gì hết vì Phật là khối sáng. Mà hai khối sáng gặp nhau thì hòa làm một với nhau chứ chẳng nói gì hết.
- **TG (Tác giả):** Ví dụ bây giờ quý vị là một vị Phật, và một người khác cũng là một vị Phật. Hai người gặp nhau thì ánh sáng làm sao gặp nhau?
- **HG 1:** Con nghĩ, nếu mình cho rằng cả hai cùng là Phật, cùng thuộc một đẳng cấp, thì tần số trong suốt của khối sáng sẽ bằng nhau, sẽ hòa với nhau. Theo con hiểu thì như vây.
- **TG:** Thế quý vị hiểu thế nào là khối ánh sáng? Cứ trả lời, không sợ gì hết. Trật thì sẽ hiểu, đừng sợ.
- **HG 1:** Khối sáng là trong đó không bị vẩn đục gì, tức là theo như lâu nay con học với Thầy, con hiểu để thành được cái khối sáng đó thì trong đầu mình được trong suốt, không có một ý tưởng gì.
- **TG:** Nếu con nói chuyện về khối ánh sáng đó với một người đi cày, đi bắt ốc ở miền Tây thì mình nói làm sao? Mình đem khái niệm ánh sáng ra nói làm sao?
- **HG 1:** Dạ, nếu như con nói với một người nông dân về khái niệm ánh sáng, con sẽ giải thích đó là tính hồn nhiên, sự trong suốt ở trong cái đầu như có lần Thầy đã nói.
- **TG:** Tôi cám ơn. Bây giờ một vị Phật nghe một chúng sinh than rằng: "Khổ quá! Giờ tôi đang cần gặp Phật mà đi không được. Phật có rảnh không thì tới nhà tôi". Phật nói: "Được, ta giờ chỉ có một chuyện là đi cứu các ông, nên ông nào kêu khổ thì ta tới thôi. Ông bận không đi được thì ta tới". Thế là ông Phật tới nhà ông chúng sinh, hai ông gặp nhau thì chuyện gì xảy ra?

- **HG 1:** Nếu Phật tới nhà chúng sinh thì ông Phật sẽ dạy cho ông chúng sinh như thế nào đó để ông chúng sinh cũng sẽ được như mình.
 - **TG:** Mình có thể tiên đoán chuyện gì sẽ xảy ra không?
- **HG 1:** Ông Phật sẽ dạy pháp cho ông chúng sinh để làm sao cho ông chúng sinh sáng bằng ông Phật và trở thành ông Phật như ông Phật.
- **TG:** Giả sử hôm đó ông Phật bảo: "Hôm nay ta bị sổ mũi. Thời tiết hơi khó chịu. Tứ đại ta dùng nó hơi trục trặc. Giờ ta đi không được. Ông lấy xe Honda tới chỗ ta được không?". Ông chúng sinh trả lời là "Được. Tôi đi xe tới gặp ông". Hai ông gặp nhau thì chuyện gì xảy ra?
- **HG 1:** Nếu mà ông chúng sinh lấy xe máy tới gặp ông Phật thì ông Phật sẽ khen ông chúng sinh.
- **TG:** Nếu có hai ông chúng sinh điện thoại cho nhau, bảo là bây giờ không cần tới gặp ông Phật. Một ông nói: "Tôi đang khổ. Anh có gì vui không?". Ông kia bảo: "Tôi không khổ, cũng không vui". "Hôm nay tôi gặp anh chút được không?". "Được". Hai ông gặp nhau ở quán cà phê. Chuyện gì xảy ra?
- **HG 1:** Nếu hai người đó có tâm hướng về Phật thì cái ông ít khổ, không khổ sẽ nói cho ông kia làm thế nào để đừng có khổ. Còn nếu hai người đó không có tâm hướng về Phật thì gặp nhau để "tán gẫu". Người này kể cho người kia nỗi khổ của mình rồi nói qua nói lại thôi.
- **TG:** Vậy nếu ông chúng sinh đang đau khổ đó, chạy tới chùa xin gặp các ông thầy tư trường phái Nguyên thủy hay Phật giáo Tiểu thừa thì chuyện gì xảy ra?
- **HG 1:** Nếu ông chúng sinh đó đến gặp thầy chùa, ông ấy sẽ kêu tụng kinh hay niệm chú thì sẽ hết đau khổ. Rồi ông chúng sinh đó sẽ tin lời ông thầy chùa nói và làm theo lời ông ấy.
- **TG:** Nếu ông kia gặp một ông Bồ tát đang lang thang cứu khổ chúng sinh thì chuyện gì xảy ra?
- **HG 1:** Nếu như một người khổ mà gặp Bồ tát đi giữa đường thì người kia tất nhiên sẽ xin Bồ tát giải nghiệp làm sao cho hết khổ.
- **TG:** Bây giờ ông đang khổ đau tới một chùa Đại thừa, tức là chùa dạy về thiền và dạy niệm Phật thì chuyện gì xảy ra?
- **HG 1:** Nếu như ông ấy đến chỗ ngồi thiền, ông ấy sẽ xin học pháp để mưu cầu là mình sẽ giải đi cái đau khổ trong đầu mình.
- **TG:** Và quý vị có thể đoán được kết quả sẽ như thế nào khi ông ấy gặp hết người này người kia không?

- **HG 1:** Nếu như lúc trước con chưa gặp Thầy, con nghĩ ông ấy đi lung tung và sẽ chọn được một chỗ nào vừa ý, vừa với nhu cầu mà ông thích. Thí dụ, ông ấy là người trầm tính, sẽ chọn phương pháp ngồi thiền. Còn nếu ông ấy làm biếng, ông ấy sẽ dùng phương pháp xin chú giải hạn. Nếu ông đau khổ đó đã gặp Thầy (tác giả Duy Tuệ) rồi, ông ấy sẽ không tới mấy chỗ đó nữa. Ông ấy sẽ về tư thực hành Minh Triết để hết đau khổ.
- **TG:** Bây giờ, ông đau khổ đó ăn chay trường, đến gặp ông Bồ tát. Ông ấy bảo: "Ngày xưa, trong vô lượng kiếp, có những vị Phật hy sinh thân mạng của mình cho kiến ăn. Khi bầy kiến đói quá, vị Phật đó phải nằm im để kiến ăn mà không được cựa quậy, làm thế sợ con kiến sẽ giật mình chạy. Vì tội nghiệp nó, nên cứ nằm để nó ăn cho hết, chỉ còn cái bộ xương thôi. Suy ra việc của ông mà khổ cái gì! Lỡ ông có về nhà mà bị bọ xít cắn, hút máu một chút cũng không sao. Nó có hút máu ông thì cứ để vậy cho được phước. Ông hy sinh mạng ông cho con bọ xít hút máu đó thì ông cũng có phước báu lớn, ông đang làm công việc Bồ tát, ông bắt chước Đức Phật". Ông khổ đau đó thấy ông Bồ tát nói rằng mình không cần mạng sống mình nữa, tự nhiên cũng cảm thấy nếu thế thì ông ấy cũng nhẹ người, không sợ đau khổ nữa. Liệu ông ấy có về để cho bo xít hút máu ông ấy không?
- **HG 1:** Theo con nghĩ, chắc là tùy người. Nếu ông ấy ngu thì sẽ nghe theo, còn ông ấy khôn thì ông ấy không nghe. Vì nó hút hết máu thì mình chết rồi, mạng mình mất rồi, còn đâu để tu đươc.
- **TG:** Cám ơn quý vị. Bây giờ vị nào có ý kiến khác về câu chuyện giống này, quý vị cho tôi biết ý kiến của quý vị, sáng kiến của quý vị giải quyết vấn đề này như thế nào, và tiên đoán thử cái ông đau khổ kia như thế nào. Tôi đang tập cho quý vị đi vào vấn đề sâu thẳm, do đó đừng bỏ qua cơ hội này. Quý vị nói trật hay trúng cũng được.
- **HG 2:** Dạ, con chào Thầy, chào tất cả các hiền giả. Con xin tiếp theo ý kiến của hiền giả vừa rồi. Vấn đề thứ nhất, con thấy khi hai vị Phật gặp nhau, chắc họ không nói gì. Vì theo con hiểu, đã gọi là Phật thì tượng trưng cho sự thấy biết, họ nhìn thấy và hiểu mọi vấn đề một cách thấu đáo rồi, không còn gì để hỏi hay trao đổi. Do đó, có thể họ chỉ gặp nhau cười một cái là hết.

Khi một vị Phật gặp một chúng sinh, con nghĩ vị Phật đó biết vị chúng sinh kia cần gì và sẽ nói những việc, sẽ làm những việc để giúp ích cho vị chúng sinh đó. Còn hai vị chúng sinh gặp nhau thì tùy theo trình độ nhận thức hiểu biết, trình độ tâm linh và ý muốn của hai người đó mà sẽ có những kết quả khác nhau. Có thể họ sẽ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Hoặc có thể họ sẽ cùng làm rối thêm những vấn đề đau khổ mà cả hai đang vướng phải. Hoặc cũng có thể là họ sẽ giúp đỡ nhau tìm ra một hướng nào đó để cả hai cùng tiến bộ.

Và khi một vị chúng sinh gặp Bồ tát, vị Bồ tát này cũng có thể giúp ích được nhiều cho họ tùy theo ước muốn của họ. Nếu họ vô minh đi tới chùa để trì chú, ngồi thiền thì theo con, họ cũng bị cuốn theo những con đường, những phương pháp mà họ có duyên gặp phải. Còn nếu họ tỉnh táo, có đầu óc sáng suốt một tí, thì dù có đi tới tất cả những nơi đó, nhận ra được những điều không hợp lý, những phương pháp không có kết quả, họ cũng ngộ ra thôi.

Theo con, đau khổ hay không, tất cả đều phụ thuộc vào đầu óc nhận thức của vị chúng sinh đó. Con xin hết.

TG: Vâng, cám ơn quý vị. Cũng là một cái thấy hay. Quý vị nào có cái thấy khác hoặc tương tự thì cho ý kiến!

HG 3: Con kính chào Thầy. Con xin trả lời câu hỏi của Thầy như sau: Nếu hai vị Phật gặp nhau, con không nghĩ họ sẽ không nói gì cả. Vì không nói gì cả thì cũng chẳng cần gặp nhau để làm gì. Nên con nghĩ, hai vị Phật gặp nhau thì sẽ thảo luận với nhau về tính thấy của mình để giúp cho chúng sinh vượt qua được đau khổ.

Khi một vị Phật gặp một chúng sinh, chắc chắn vị Phật đó sẽ nhận ra được những vướng mắc mà chúng sinh đó đang mắc phải. Nhưng vị Phật đó sẽ không đưa ra ngay lập tức những bài giảng hay phương pháp gì đó để vị chúng sinh đó được ngộ ra ngay, mà sẽ căn cứ vào khả năng tiếp nhận của vị chúng sinh tại thời điểm đó để đưa ra hành động cho hợp lý.

TG: Có mấy mối quan hệ thế này tôi nhắc lại để cho HG Duyên Nhẫn nhớ: Phật gặp Phật, Phật gặp chúng sinh, chúng sinh gặp Bồ Tát, Bồ tát gặp chúng sinh, chúng sinh gặp Duyên Giác hay là Thanh Văn, chúng sinh gặp mấy vị thầy chùa Đại thừa. Bây giờ tôi thêm vào nữa là Phật gặp Bồ tát, Bồ tát gặp Phật, Phật gặp tu sĩ Thanh Văn, tu sĩ Thanh Văn gặp Phật. Thêm hai mối quan hệ đó nữa để rộng đường suy tư và tưởng tượng. Cứ tưởng tượng thôi, tập tưởng tượng. Đây là cơ hội để quý vị tưởng tượng.

HG 3: Vâng. Thế thì con trả lời tiếp. Nếu chúng sinh gặp Phật thì chúng sinh đó có cảm giác được bình an và bản ngã sẽ giảm bớt đi. Con nghĩ chúng sinh gặp Phật thì thật sự cũng chẳng có gì để xin. Nếu gặp vị Phật thật thì tự nhiên năng lực của vị Phật thật đó sẽ khiến cho chúng sinh được tịnh hóa ngay thôi. Tiếp theo là Bồ tát gặp Phật. Bồ tát là người đã trải qua được sự đau khổ và cũng đã thực hành một số phương pháp để đạt được một cái gì đó, gọi là chứng ngộ. Nhưng cũng chưa gọi là hoàn toàn đạt đến trạng thái như Thầy dạy, gọi là trạng thái như vị Phật. Nên Bồ tát gặp Phật thì chắc cũng muốn xin Phật chỉ dạy thêm để tiếp tục có những bài học vượt qua được các cảnh trong cuộc sống và hướng tới sự màu nhiệm. Còn Bồ tát gặp chúng sinh thì Bồ tát sẽ mong muốn chúng sinh đó bớt khổ đi vì mình đã từng trải qua những cảnh như thế rồi. Thế nên có thể Bồ tát sẽ giúp đỡ chúng sinh đó bớt khổ.

TG: Bây giờ Bồ tát gặp Thanh Văn?

HG 3: Bồ tát gặp Thanh Văn tức là...

TG: Ông Thanh Văn tức là thầy tu trong chùa Nguyên thủy, nghĩa là gặp chay ăn chay, gặp mặn ăn mặn, tụng kinh bằng tiếng Pa-lị đó.

HG 3: Thầy ơi, thôi câu này con xin nhường cho các vị khác a.

TG: Bây giờ mình tưởng tượng, trong trường hợp chúng sinh đang khổ đau đó đi gặp đủ thứ người như vậy. Ông ấy gặp Phật luôn thì quý vị dự đoán, tưởng tượng hay tiên đoán

được ông chúng sinh đó như thế nào không? Cứ tưởng tượng, mình tha hồ tưởng tượng thôi, không có sợ trật gì cả.

HG 3: Ông chúng sinh gặp ông Thanh Văn hả Thầy?

TG: Chúng sinh gặp ông Thanh Văn. Chúng sinh gặp ông Bồ Tát.

Lãnh đạo là người có khả năng chia sẻ cái thấy của mình cho người khác một cách hài hòa nhất, một cách hòa

HG 3: Bình thường chúng sinh cũng đã trải qua khổ đau và bình, một cách tốt đẹp nhất." cũng muốn thoát ra được sự khổ đau đó. Ông Thanh Văn nắm bắt được thị hiếu đó của ông chúng sinh thì chắc chắn sẽ sử dụng những phương pháp đặc biệt để đưa ông chúng sinh kia vào con đường mang lại cái gì đó có lợi cho mình. Hoặc có thể đưa chúng sinh đó vào con đường gọi là tu để đạt được cái này cái nọ như mình đã làm chứ cũng khó có thể đưa vị chúng sinh đó tiến lên thành Bồ tát hay tiến lên thành vị Phật được.

TG: Thế nếu bây giờ ông chúng sinh nổi hứng mời Bồ tát hay mời ông Thanh Văn lại ăn tiệc để trình bày hoàn cảnh khó khăn của mình trong gia đình. Cả ông Thanh Văn lẫn ông Bồ tát đều gặp nhau. Ông Thanh Văn bảo: "Ông chúng sinh à, bây giờ tâm của ông bị rối loạn, đầu óc ông bị khổ đau. Ông không biết đường đi ra thì đi đường lối của chúng tôi, Đức Phật dạy chúng tôi là ông phải ly dục. Tức là ông phải bỏ vợ bỏ con, bỏ công ăn việc làm đi vô rừng núi ngồi thiền giống như chúng tôi thì sẽ đạt được quả vị giải thoát". Còn ông Bồ tát thì bảo: "Ông chúng sinh à! Đức Phật nói như vậy với các ngài Thanh Văn, là vì họ thích chuyện đó. Cho nên Đức Phật phải dùng chuyện đó để nói thì họ mới nghe. Chứ nói kiểu khác thì mấy ông Thanh Văn sẽ khinh Đức Phật, bảo Đức Phật là người không có đạo đức. Nhưng Đức Phật dạy riêng cho tụi tôi là ông cứ ở nhà với vợ con, cứ đi làm việc, nhưng đừng có say đắm trong tiền bạc, đừng say đắm quá với ngũ dục và vợ con, thì ông cũng đạt được trình độ giải thoát thậm thâm và có cái lực giải thoát bất khả tư nghì. Lúc đó ông Thanh Văn với ông Bồ tát kia sẽ cãi nhau. Nếu chúng sinh là quý vị ngồi đó chứng kiến, nghĩa là có ba người gặp nhau, thì chuyện gì sẽ xảy ra và ý kiến của quý vị thế nào?

HG 3: Khi chứng kiến hai vị đó cãi nhau thì đầu tiên, tuy là chúng sinh, nhưng cũng sẽ xảy ra sự nghi ngờ, đặt ngược lại câu hỏi là hai vị này ai trúng ai trật. Cứ nghi ngờ mãi thì rồi sẽ tự quay lại bản thân. Thông thường, khi nghe cuộc đối đáp của ông Thanh Văn và ông Bồ tát như vậy (bản tính của chúng sinh là luôn muốn có lợi cho mình), thì chúng sinh sẽ theo ông Bồ tát. Vì theo ông Bồ tát cũng thành Phật nhưng vẫn được sử dụng hay hưởng các lợi ích của mình. Còn như ông Thanh Văn thì kêu là phải bỏ hết đi, bỏ sạch đi.

TG: Thế lúc ấy quý vi sẽ theo ông Bồ tát?

HG 3: Vâng, nếu một vị chúng sinh chưa có sự giác ngộ của Phật thì khi nghe hai vị đó, thông thường là chúng sinh sẽ chon đi theo Bồ tát.

- **TG:** Nếu như trường hợp chúng sinh là HG Duyên Nhẫn này đã từng nghe Phật, rồi từng nghe Thanh Văn, từng nghe Duyên Giác, đầu óc mình minh mẫn hơn thì mình xử sự làm sao? Mình có ý kiến gì?
- **HG 3:** Khi đã nghe qua các vị Phật rồi thì mình sẽ vẫn nghe cả hai vị đó nói, nhưng không cần đánh giá vị nào là trúng vị nào là trật nữa. Mình sẽ cứ thực hành theo phương pháp mà vị Phật đã chỉ cho mình. Đó là tự kiểm soát được cái đầu mình. Còn việc hưởng hay không hưởng, hoặc tu hay không tu không còn là việc quan trọng nữa vì mặc nhiên điều đó đã có sẵn ở trong mình rồi.
- **TG:** Cám ơn quý vị. Có vị nào có ý kiến gì khác nữa hay có sáng kiến gì không? Tôi đề nghị quý vị cứ tưởng tượng rồi phát biểu, hay lắm. Đó là phương pháp để quý vị bắt đầu đi sâu vào sự sâu thắm trong đầu óc của mình, tự mình xử lý công việc của mình. Đây thuộc phần giáo ngoại biệt truyền.
- **HG 4:** Dạ thưa Thầy. Những tình huống mà Thầy đặt ra có nhiều cái con trả lời không được vì con chưa nắm hết những nhân vật Thầy nêu. Nhưng con xin trả lời theo mức độ hiểu của con. Tình huống thứ nhất Thầy nêu là Phật gặp Phật thì sẽ như thế nào. Theo con, một vị Phật không có nhu cầu gì hết, không có nhu cầu gì riêng cho mình. Và sự hiện diện của một vị Phât là để giúp đỡ chúng sinh đau khổ nếu có duyên chứ cũng không có tìm hiểu gì.
- **TG:** Bây giờ đặt tình huống quý vị nữ bây giờ thành Phật. Ông xã quý vị cũng thành Phật. Trước đây, hai người vì lý do gì đó ly dị nhau. Bây giờ hai người thành Phật rồi gặp lại nhau, hai người sẽ bàn cái gì?
- **HG 4:** Dạ, nếu hai người thành Phật hết thì con nghĩ là hai người sẽ không tìm nhau. Vì nếu là Phật rồi thì sẽ không có nhu cầu tìm kiếm gì. Nên nếu tình cờ gặp nhau thì cũng chỉ là cười xã giao. Theo con nghĩ, cũng không có cái gì để trao đổi hết.
- **TG:** Giả sử bây giờ quý vị thành Phật rồi mà ông xã mới thành Bồ Tát, gặp nhau chuyện gì xảy ra?
- **HG 4:** Dạ, theo con hiểu như phần trước Thầy có nói, một vị Bồ tát gần như là một vị Phật. Vị Bồ tát này còn là Bồ tát bởi vì vẫn còn sống trong đời thường, vẫn còn phải lăn lộn, phải lo toan nhiều chuyện khác nhau cho nên không được ung dung như một vị Phật. Cho nên, nếu đặt ra một tình huống là vị Phật gặp Bồ tát, theo con đoán vị Phật sẽ nhìn thấy được căn cơ của vị Bồ tát này để có sự hướng dẫn, truyền thụ nào đó cho vị Bồ tát này trở nên gần Phật hơn nữa hoặc thậm chí là trở thành một vị Phật nhưng đóng vai trò là Bồ tát, tức là sống như một vị Phật nhưng trong vai của một vị Bồ tát.
- **TG:** Tôi ví dụ nếu bây giờ quý vị thành Phật rồi, nhưng ông xã của quý vị chưa phải Bồ tát mà đang xuất gia tu theo pháp Thanh Văn, tức là vô trong rừng ngồi thiền để đạt quả vị A La Hán. Hai người tình cờ gặp nhau thì chuyện gì xảy ra?

- **HG 4:** Dạ, về tình huống một vị Phật gặp một vị Thanh Văn, theo con hiểu, vị Phật sẽ bắt đầu bằng sự lắng nghe chứ Phật sẽ không nói gì nhiều, không bắt đầu từ sự nói từ phía vị Phật. Trước hết vị Phật sẽ lắng nghe và dựa trên những dữ kiện, những điều mà vị Phật đó quan sát được, lắng nghe được để có một sự hướng dẫn phù hợp đối với đối tượng mà có nhân duyên gặp được vị Phật đó. Cho nên, nếu vị Thanh Văn này có nhu cầu học hỏi thì vị Phật sẽ có cách thức đặt câu hỏi gợi mở để vị Thanh Văn này bày tỏ và bộc lộ. Dựa trên những điều đó, vị Phật sẽ cho những hướng dẫn cụ thể. Còn nếu như vị Thanh Văn này không có nhu cầu học hỏi gì từ vị Phật thì cũng có thể, vị Phật này sẽ cho một số lời khuyên nào đó vu vơ, nhưng không chỉ đạo, không nói rõ là phải thế này, phải thế kia, phải thế nọ. Nếu vị Thanh Văn đó không có nhu cầu học thì vị Phật cũng sẽ có một giao tiếp đơn giản như vậy, chứ không có đi sâu quá. Tại vì, vị Phật nói không xuất phát từ nhu cầu của mình xuất phát từ vấn đề của người mà vi Phât đó tiếp xúc.
- **TG:** Nguyên tắc của Thanh Văn tu là không được thành Phật, chỉ có đạt quả vị giải thoát. Nhưng con đường của Bồ tát là phục vụ chúng sinh và thành Phật. Thế bây giờ quý vị gặp ông xã đang ngồi dưới gốc bồ đề để tu theo đường lối Thanh Văn ngồi thiền. Quý vị báo: "Tôi biết ông muốn cắt đứt luyến ái để chứng A La Hán đạt quả vị giải thoát. Nhưng trong kiếp này tôi nhìn thấy ông cũng khó giải thoát vì trong lòng ông vẫn còn ghen tức với tôi. Thôi bây giờ ông chuyển qua tu Bồ tát được không? Có thể mình tới lui gặp nhau, rồi bàn chuyện với nhau cho ông xả bớt sự căng thẳng đi". Ông xã của quý vị liền bảo: "Tôi quyết cắt lìa luyến ái với bà để tôi đạt quả vị A La Hán". Quý vị liền nói: "Tôi biết ông nói vậy thôi chứ ông không làm nổi đâu. Đừng có cứng đầu. Đi qua Bồ tát đi!". Ông kia bảo: "Không! Dứt khoát không. Ngày nào mà tôi chưa cắt được luyến ái với cô thì ngày đó tôi chết dưới gốc cây này". Vậy quý vị có đường lối gì để thuyết phục ông này không?
- **HG 4:** Dạ, nếu người ta quá cương quyết như vậy thì rất khó dùng ngôn ngữ giải thích cho người ta hiểu. Cho nên, khi đã đạt tới mức độ là một vị Phật thì sẽ có những thần thông nào đó của vị Phật. Và đặc biệt là vị Phật có khả năng dẫn dắt hướng dẫn người khác không qua ngôn ngữ. Cho nên vị Phật sẽ có cách thức riêng của mình để mà giúp cho vị Thanh Văn này không bị trói buộc, không bị vướng vào tư tưởng giải thoát là như vậy, hay phải đạt quả vị đó. Vị Phật sẽ không dùng ngôn ngữ mà sẽ dùng thần lực riêng của mình để độ giúp cho vị Thanh Văn này.
- **TG:** Một tháng sau ông ấy về gặp quý vị, bảo "Thôi, tôi nghĩ đi nghĩ lại rồi, bà nói đúng. Bây giờ tôi không chấp nữa, tôi theo cái hạnh Bồ tát. Thỉnh thoảng bà cho tôi gặp bà để bà giúp đỡ cho tôi có cơ hội phụng sự chúng sinh. Vậy thì quý vị đối xử làm sao?
- **HG 4:** Dạ, nếu như Thầy đặt vai trò là một vị Phật, vị Phật đó sẽ đón nhận tất cả và sẽ có sự dẫn dắt tùy theo nhân duyên. Cho nên nếu như người đó có một cái tâm cũng muốn tu Bồ tát để trở thành vị Bồ tát giúp đỡ chúng sinh và gặp gỡ vị Phật đó để học hỏi, con thấy không có vấn đề gì mà vị Phật đó phải từ chối. Vị Phật đó vẫn sẽ tiếp xúc và có sự hướng dẫn đối với người đó. Đặc biệt, vị Phật có sức thấy, sức biết và sức định, có thần thông nên vị Phật thấy rõ, hiểu rõ mình cần phải làm gì, làm như thế nào để giúp cho người đó mà vẫn giữ được vị Phật của mình.

TG: Tôi nhắc quý vị điều này, khi theo dõi các cuộc nói chuyện quý vị phải chú ý. Phần nào là phần người đối thoại đi sâu vào bên trong, phần nào là phần người đối thoại chú ý bên ngoài. Quý vị phải biết rõ để quý vị tập đi sâu vào bên trong. Cám ơn quý vị. Bây giờ tôi mời một quý vị khác phát biểu.

Quý vị trao đổi rất hấp dẫn, quý vị cứ trao đổi thẳng thắn đừng ngại gì cả. Những trao đổi này giúp quý vị nhiều lắm. Quý vị cũng có thể đặt ra tình huống mới. Tôi chỉ gợi ý quý vị vậy thôi. Quý vị cũng có thể đặt ra tình huống khác để đi thẳm sâu vào bên trong, vượt qua thế giới hình tướng.

HG 5: Con chào Thầy và các hiền giả. Con có câu hỏi thế này: Ví dụ một vị Phật, trong quá trình tu nào đó có thể tình cờ rơi vào một trạng thái rồi trở thành một vị giác ngộ, có cái nhìn rõ ràng để dẫn dắt chúng sinh. Còn các vị Bồ tát vẫn còn phải lầm than, vẫn gần với chúng sinh và vẫn phải đau khổ. Thế nhưng bữa trước, Thầy dạy là những vị dạy về đạo đức học là chẳng có đạo đức gì cả. Phải là những người thực sự làm việc, lao động, khổ đau, trải qua rất nhiều khó khăn thì mới là những người có đạo đức, những người đó mới xứng đáng nói về đạo đức. Vậy thì hai trường hợp này khác nhau thế nào thưa Thầy?

TG (cười): Bây giờ quý vị phải tự tưởng tượng ra. Tôi đang đưa quý vị vào một tình huống buộc quý vị phải làm việc vượt qua tất cả mọi kinh nghiệm của đầu óc mình. Mà muốn vượt ra khỏi kinh nghiệm của đầu óc, quý vị buộc phải tự mình tưởng tượng ra. Tưởng tượng những chuyện giống như hoang đường, chuyện không có trong đầu óc quý vị. Đây là cơ hội tập vượt ra khỏi thế giới kinh nghiệm bằng sự tưởng tượng trước. Tức là vượt qua tất cả mọi khái niệm mà chúng ta đã mắc phải để chúng ta sáng tạo ra khái niệm khác, sáng tạo ra thế giới khác, mượn các khái niệm sáng tạo để đi vào một thế giới khác. Vì vậy, quý vị cứ tha hồ tưởng tượng, không sao cả. Đây là cơ hội tập cho quý vị vượt ra ngoài các khái niệm, thành ra quý vị cứ mạnh dạn tưởng tượng. Xin mời quý vị khác.

HG 6: Con xin hỏi Thầy một câu: Có thể nào một người vừa là Bồ tát, vừa là Thanh Văn, vừa là chúng sinh, tức là đó chỉ là các hình tướng thôi không ạ?

TG: Có. Có thể vừa đóng Phật, vừa đóng Bồ tát, đóng Thanh Văn, đóng chúng sinh luôn cũng được, không sao. Đó cũng là cách quý vị tưởng tượng để vượt ra khỏi kinh nghiệm của một vai mình đóng. Có thể đó là một sự tưởng tượng hay. Chẳng những là một sự tưởng tượng hay mà quý vị có thể làm được. Ý kiến của quý vị vừa rồi cũng hay lắm.

HG 6: Con đã nghe Thầy và các hiền giả nói chuyện từ lúc đầu, thấy thực ra phương pháp Thầy dạy chúng con là hiện tất cả các nhân vật trong một con người của mỗi con người. Mà con và các hiền giả đang học Thầy đều có mầm của tất cả các vai đó ở trong con người mình. Chỉ có điều là cần biết trong các vai đó, vai nào được đóng nhiều hơn trong con người mình. Như con bây giờ thì cái phần chúng sinh trong người con rất nhiều, nhiều hơn cả. Nhưng cũng có phần khác có đặc điểm của một vị Phật, rồi phần khác có đặc điểm của một vị Bồ tát hay đặc điểm của một vị Thanh Văn. Con thấy tất cả những vai Thầy đặt ra đều có ở trong mình.

TG: Vậy lúc nào thì cái vai đó biểu lộ mạnh nhất mà mình không kịp kiểm soát?

HG 6: Dạ, vai biểu lộ mạnh nhất mà mình không kịp kiểm soát là vai chúng sinh ạ. Tức là mình không kiểm soát. Nhưng dù cũng có lúc bất chợt ra ngoài cái sự kiểm soát của mình thì đấy cũng là vai của mình.

TG: Thế nào gọi là tính chúng sinh?

HG 6: Dạ, tính chúng sinh là tham - sân - si có đầy đủ cả ạ. Và thường như chúng con nói, cái bản ngã nhiều, cái kinh nghiệm nhiều, cái tôi nhiều.

TG: Cũng là một ý kiến hay, một sáng kiến hay. Cám ơn quý vị hiền giả từ Paris. Xin mời quý vị khác.

HG 7: Con xin hỏi lại vấn đề mà vừa rồi có hiền giả nói là vấn đề đạo đức. Con xin đặt ra tình huống. Mình thấy ông kia giàu có nhưng độc ác và hay thu vén cho bản thân thì mình đóng vai thẳng ăn trộm, đến đó lấy tiền hàng đêm. Mình phải làm sao để lấy tiền của ông ấy mà không bị phát hiện, sau đó đem cho những người nghèo, giúp đỡ xây trường xây cầu. Trong tình huống này là mình đã vượt qua quy định không được lấy trộm của người khác. Nhưng lúc đó, mình lấy trộm hoàn toàn trong trạng thái chỉ là sự chứng kiến thôi, chứ không có gì hết. Và mình lấy tiền chỉ để ngăn chặn cái sự tham của ông đó và để cho những người khác. Con nghĩ vậy đã vượt ra trạng thái đạo đức. Và trong đầu óc mình bị dằn vặt bởi cái ý nghĩ mình là ăn trộm, nó làm cho mình che cái sự chứng kiến của mình đi. Con thấy điều đó là vượt qua đạo đức, tình huống đó là như vậy.

Vấn đề thứ hai là có lúc con cảm nhận mình đi đến một trạng thái giống như mình đóng vai từ bỏ tham sân si, mình từ bỏ dục hết. Nhưng khi mình đi đến trạng thái không biết là trạng thái nào thì bắt buộc mình phải thể hiện toàn bộ con người mình trở lại hết. Và khi mình buông luôn sự quan sát là lúc mình tham, lúc mình sân, lúc mình si và mình tự nhiên muốn vào cái dòng chảy đó, không hiểu cái dòng chảy đó như thế nào. Gặp tình huống thì mình thể hiện hoàn toàn là con người tham - sân - si. Người bình thường họ thấy mình y như tham - sân - si thật sự luôn. Nhưng khi tình huống xảy ra xong thì con người mình vẫn hoàn toàn ở trong trạng thái zero. Mình vẫn có mọi cái mà thế gian đang có, đang bình thường nhưng thực sự mình không có như vậy, nhưng mình muốn mình giống y chang người ta thôi. Và lúc đó, mình sử dụng tất cả mọi băng tần để mình đi đến một mục tiêu duy nhất là mình giúp những người khác ra khỏi chỗ mà họ đang vướng bận. Việc này cực kỳ khó, cực kỳ nhạy cảm, cực kỳ nguy hiểm. Nhưng con nghĩ nếu mình chịu thực hành thì mình sẽ cực kỳ tinh tấn, khám phá ra nhiều điều vi diêu.

TG: Bây giờ tôi đặt một tình huống cho quý vị. Giả sử quý vị là Bồ tát, là nhà doanh nghiệp. Là nhà doanh nghiệp nhưng một mặt mang tính chất Bồ tát. Nói tới doanh nghiệp tức là quý vị phải đi kiếm tiền, phải làm việc để kiếm tiền, không làm gì khác được. Bồ tát giờ phải đi kiếm tiền thôi. Nhưng quý vị kiếm tiền ở đâu. Đây là tôi nói quý vị phải suy nghĩ theo đường lối Bồ tát chứ đừng suy nghĩ theo đường lối bình thường. **Quý vị** phải quan niệm cách mình đi kiếm tiền theo cách của Bồ tát, chứ không phải quý vị đi kiếm tiền theo

cách của người bình thường được. Quý vị nhớ đây là tập đi sâu vào cái thấy của Bồ tát trong vấn đề tài chính, trong vấn đề kinh doanh.

Có vị nào phát biểu với tính chất mình là Bồ tát nhưng lại đóng vai trò phải đi kinh doanh xem! Quý vị kiếm tiền từ đâu? Quý vị thấy tiền từ đâu để mình sẽ lấy về? Và lấy về bao nhiêu thì đủ? Không lấy không được, phải lấy về. Nhưng tiền đó ở đâu mà lấy, lấy bao nhiêu thì đủ? Quý vị phải tự tưởng tượng ra theo tính chất Bồ tát chứ không được suy tư theo đường lối bình thường. Tưởng tượng theo đường lối Bồ tát tức là không nằm trong những khái niệm bình thường của cuộc sống. Quý vị phải tạo ra những khái niệm khác. Khái niệm đó không có trong đời sống. Quý vị buộc phải sống trong một thế giới không có khái niệm thì mới sáng tạo ra những khái niệm khác để tạo ra một thế giới khác.

HG 7: Dạ nếu trả lời về việc kiếm tiền thì con sẽ nghĩ cách kiếm tiền ở những nhà giàu có nhất, những người bóc lột dân chúng nhất, những tên mafia nhất. Con sẽ quan sát cái đầu họ thích cái gì rồi sáng tạo ra. Chẳng hạn như con biết giới giàu có thì chỉ thích ăn xài hàng hiệu. Con sẽ tạo ra những hàng hiệu rất đắt tiền. Rồi con thay đổi liên tục những hàng hiệu đó.

TG: Cái đó cũng nằm trong khái niêm bình thường. Nếu mình đưa những khái niêm đó, nó cũng thuộc đời sống bình thường. Bây giờ quý vi phải sáng tao, phải suy tư theo cái mà đời thường không có thì mới được, chứ trong đời thường có mà đưa ra là cũng không được. Phải đưa ra cái mà trong đời thường người ta chưa nghe tới bao giờ. Vì nếu quý vi đưa những khái niệm của đời thường thì quý vị sẽ thấy bế tắc, quý vị sẽ thấy mình làm không nổi, mình không có đường lối gì hết, mình không có tư tin nữa, khó khăn quá. Vì nếu quý vi dùng những khái niêm đời thường thì quý vi sẽ ket chỗ này chỗ kia. Một bên ket về pháp luật, một bên ket về đạo đức, một bên ket về vấn đề nghĩa tình, một bên ket về chỗ này chỗ kia... nhiều chuyện kẹt lắm. Nếu quý vị đưa những khái niệm của đời thường vào thì quý vi sẽ bị kẹt hết. Và cuối cùng, quý vị sẽ trở lại là một người đi buôn bán bình thường rất là chật vật, và cái suy nghĩ đó làm cho quý vi lúc nào cũng nhức đầu. Nay lời mai lỗ, nay rủi ro ngày mai may mắn... Đủ thứ chuyên. Bây giờ đầu óc quý vị phải vượt qua thế giới này để thấy một thế giới khác. Nhưng khi hiện tướng thì quý vi lai sống lai trong thế giới này, nhưng không bi các khái niệm của thế giới này ràng buộc quý vi nữa, bởi vì quý vi đã mở ra một cái nhìn không khái niệm cho một thế giới khác. Cái này tội không nói rõ mà để cho quý vi suy tư. Bởi vì nếu tôi nói rõ thì quý vi cũng sẽ bi ket. Quý vi phải suy tư và sáng tao.

HG 8: Nếu con là một nhà Bồ tát-doanh nghiệp, con sẽ dùng sự sáng suốt và thông minh của mình trước mọi đối tác và lắng nghe quan sát nhu cầu của đối phương. Trước hết vì lợi ích, vì doanh thu của công ty. Thứ hai vì lợi ích của công nhân. Thứ ba vì lợi ích chung của đất nước. Con bằng mọi cách đối mặt, khám phá từ trí thông minh của mình mà phát triển doanh nghiệp. Con không cần phải nghĩ tới lời hay lỗ mà con cần khám phá đối phương. Và con coi như mình tìm ra hàng hóa ở dạng độc quyền trong việc khám phá của chính mình. Ý con là như vậy. Còn việc thành công hay thất bại cũng là một kinh nghiệm trong chiến trường. Nhưng thật sự mình phải biết khám phá đối tác. Đó là bản lĩnh của người Bồ tát-doanh nghiệp. Ý con là như vậy.

TG: Cám ơn quý vị. Bây giờ quý vị phải chú tâm chỗ này. Tôi đang hướng dẫn để quý vị vượt ra tất cả những chuyện của đời sống bình thường này, để quý vị ở trong trạng thái của một thế giới khác. Trạng thái đó giúp quý vị vượt qua tất cả những sự ràng buộc ở đời để cuối cùng, quý vị làm một nhà doanh nghiệp một cách rất đặc biệt có tính chất Bồ tát.

Do đó, tôi khởi đầu bằng một khái niệm là tiền để quý vị dễ hình dung. Quý vị nghĩ tiền trong ngân hàng, tiền trong túi người dân, tiền trong chính phủ, tiền của nước ngoài thì tất cả những cái đó cũng nằm trong thế giới này hết chứ không nằm ngoài thế giới này. Nó nằm trong thế giới kinh nghiệm. Nếu cái đầu của quý vị không vượt ra khỏi thế giới kinh nghiệm thì quý vị trở lại đi như cũ. Đầu óc quý vị sẽ làm việc rất căng thẳng, sẽ dễ bị stress, dễ bị bệnh và cũng dễ bị nguy hiểm. Quý vị không thể tự tại được.

5. Sáng tạo ra khái niệm của một thế giới khác nằm ngay thế giới này

Bây giờ tôi sáng tạo ra khái niệm của một thế giới khác nằm ngay thế giới này, đó là công việc của Bồ tát. Rồi quay ngược trở lại, khi quý vị sáng tạo ra những khái niệm hay quý vị hình dung ra được một thế giới khác, thì sự hình dung phát triển ý tưởng ra một thế giới khác đó sẽ quay ngược trở lại giúp cho quý vị nghiền nát tất cả mọi trở ngại của thế giới này, nghiền nát hết thì quý vị mới trưởng thành, mới lớn lên được, không bị kẹt. Chẳng hạn bây giờ tôi nói quý vị đi kiếm tiền. Bồ tát làm doanh nghiệp thì phải kiếm tiền. Chưa nói tiền đó để làm gì. Bây giờ tiền ở đâu? Quý vị kiếm tiền thì tiền đó ở đâu? Mà quý vị không được nghĩ tới tiền ở thế giới này. Vì nghĩ tới tiền ở thế giới này cũng vậy thôi, đâu có được. Cũng mở cửa hàng, cũng mở doanh nghiệp, cũng đối phó nhức đầu, cũng lỗ cũng lời, cũng thấy thành công cũng thấy thất bại... chứ làm sao không thế được, làm sao không nhức đầu được. Rồi thấy có vinh có nhục, thấy mình lên thì cưỡi xe cưỡi ngựa, còn khi thấy mình xuống, giống như mình cưỡi chó... Làm sao không xấu hổ, làm sao không sĩ diện được.

HG 4: Dạ, con xin phát biểu. Thầy đề cập tới khái niệm tiền thì tiền là một giá trị vật chất hữu hình. Bây giờ Thầy bảo tụi con tưởng tượng thì con tưởng tượng tiền là một dạng giá trị khác chứ không phải là một dạng hữu hình nữa mà nó là một giá trị vô hình. Như vậy mình kinh doanh một sản phẩm nào đó mà mục đích của mình không phải là nhắm lấy được bao nhiêu tiền, thu về bao nhiêu tiền, thấy được đếm được bằng vật chất mà mình kinh doanh một sản phẩm đó mang lại một giá trị tinh thần. Mà giá trị tinh thần đó, đôi khi giá trị vật chất nó không mua được, đồng tiền hữu hình nó không mua được. Đó cũng là một dạng kinh doanh. Theo con tưởng tương là như vây thưa Thầy.

TG: Bây giờ tôi hỏi tất cả quý vị. Chẳng hạn trong số quý vị, tôi kêu gọi quý vị hãy lập ra một trung tâm để anh em đến tu học hay trao đổi kinh nghiệm, sinh hoạt, vui chơi với nhau. Chỗ đó cũng là chỗ để người ta đến tham quan du lịch, tìm hiểu phong trào học tập phương pháp Duy Tuệ của Việt Nam. Nó không có trên thế giới, chỉ có ở Việt Nam trước, rồi sau đó trên thế giới có sau.

Tôi bảo quý vị cố gắng làm cái đó trị giá chừng ba triệu đô la tiền của thế gian này. Trong đó đất là khoảng một triệu, còn hai triệu là trên mặt đất. Vậy tôi hỏi hiền giả Liễu Thức Tuệ làm được không. Liễu Thức Tuệ bảo cái này khó quá con không đủ khả năng. Tôi hỏi Tú Hoa làm được không. Tú Hoa bảo cái này cũng khó. Tôi hỏi Nhiên Tịnh thì Nhiên Tịnh bảo cái này con dốt đặc, con chỉ biết đi dạy học, đâu có biết làm kinh tế. Tôi hỏi Duyên Nhẫn thì Duyên Nhẫn bảo con chưa tốt nghiệp, con không biết có làm được không. Tôi hỏi Trung Ý bảo cũng có thể được, nhưng để coi thử cách nào con kiếm tiền đây.

Còn những vị khác, tôi chưa hỏi thì quý vị có ý kiến làm sao. Hoặc với những vị tôi hỏi rồi thì quý vị có sáng kiến gì mới để trả lời câu này không? Nếu quý vị căn cứ vào tất cả những kinh nghiệm mình đã trải qua ở đây thì đa số quý vị sẽ trả lời là không được, hoặc quý vị sẽ trả lời là được nhưng phải có điều kiện như thế này như thế khác. Có quý vị nào có câu trả lời mới hơn không, có sự tưởng tượng gì mới hơn không? Nhưng nó không dính gì tới kinh nghiệm ở đây cả, không dính gì tới kinh nghiệm của thế giới này. Cứ tự do tưởng tượng! Các bạn trẻ? Các bạn trung niên. Hiền giả Duy Nhật Nhãn muốn phát biểu?

HG 9: Thưa thầy, có lẽ cái nhìn này không phải mắt thịt mà cũng không phải mắt siêu việt như thầy mong mỏi, nhưng Nhật Nhãn có ý định sau. Bây giờ ta có một đĩa nào đó của thầy thật hấp dẫn. Ta bán một đô la một đĩa thôi, nhưng có thể bán một triệu đĩa ngay tức khắc để có một triệu đô la. Đó là một cách. Cách thứ hai nữa là huy hiệu của Minh Triết. Nếu chúng ta có được một triệu người thương mến Minh Triết, nghĩa là ta có một triệu người có thể sử dụng được một triệu cái huy hiệu, thì một triệu cái huy hiệu đó có thể mang về cho gia đình Minh Triết một triệu đô la, nếu như ta chỉ bán một cái huy hiệu rất rẻ là một đô la một chiếc. Đó, những ý kiến như vậy có thể là sử dụng được trong cái tình huống một thế giới vật chất mà cũng chưa phải kêu gọi đến một con mắt siêu việt nữa. Xin trình bày ra để Thầy xem lại và có ý kiến.

TG: Cám ơn quý vi.

HG 10: Theo con, con không tìm cách gì hết nhưng có khả năng bao nhiêu, con làm bấy nhiêu, con làm hết lòng vì lợi ích của chúng sinh và mai sau. Và con tin, tự nhiên sẽ có những người đến làm chung với con để cùng hoàn thành nhiệm vụ đó cho mai sau. Con khỏi tính buôn bán hay tìm kiếm gì hết.

TG: Đó cũng là một sáng kiến hay, nhưng cũng còn dính tới kinh nghiệm của cuộc đời là có nhiều người tham gia. Mình cũng còn phải chờ nhiều người tham gia.

HG 10: Dạ, con nghĩ nếu cái tâm mình muốn như vậy, sẽ có nhiều người đồng tâm với mình cùng làm thì sẽ có kết quả thôi.

TG: Ví dụ tôi đặt vấn đề là không ai tham gia cả thì sao?

HG 10: Dạ, nếu không ai tham gia, con sẽ làm hết khả năng của con. Thế nào rồi ơn trên cũng có biện pháp nào đó, sẽ có một số người giúp để hoàn thành nhiệm vụ, lo cho hậu thế.

TG: Vâng, cám ơn quý vị. Quý vị nào có sáng kiến gì độc đáo nữa không?

HG 5: Thưa Thầy, ngày xưa, các vị mở tâm, từ Chúa Giêsu cho đến các vị khác, khi họ phát hiện ra một con đường, tuy chưa có băng đĩa nhưng có nhiều người viết sách, thì từ sách đó họ đã kiếm được một núi tiền. Nếu tính các sách Kinh Thánh hay Kinh Cô-ran người ta đã từng bán là nhiều tiền lắm. Còn hiện nay, bao nhiêu sách và đĩa Thầy giảng thì con thấy trong tương lai cũng nhiều tiền lắm. Chẳng cần phải tưởng tượng. Hiện công ty Minh Triết đã làm việc đó. Nhiêu đó đủ để xây trung tâm mà Thầy vừa nói.

Thứ hai, vừa rồi có hiền giả nói một quan điểm về tiền hữu hình hay vô hình. Thực ra, tiền vừa là hữu hình vừa là vô hình. Hữu hình là khi mình tiêu tiền mặt thì nó hữu hình, mình sờ thấy được. Nhưng nếu nó chỉ là con số ghi nhận trên tài khoản không thôi, tức là nó là một sự công nhận của khách hàng cho một sản phẩm, thì lúc ấy nó chỉ là vô hình. Còn khi nó có tác dụng mua sắm các thứ trong cuộc sống hàng ngày thì người ta hay tưởng tượng nó là hữu hình, nó được thể hiện qua các credit card rồi qua đồng tiền mặt. Ý con là như thế.

Thực ra cũng chẳng cần phải tưởng tượng. Vì thầy nói đề tài tưởng tượng cũng hay nhưng con chưa tưởng tượng ra được ý nào. Con xin mạo muội có một cái ý nhỏ thế này: Tiền mua đất cho trung tâm Minh Triết đó thì không khó để có. Vấn đề là nếu xây dựng xong, tụ tập rồi thành các tổ chức mang tính xã hội thì trong thời điểm hiện nay, có lẽ nhà nước họ chưa đánh giá thuận và có thể bị đặt những dấu hỏi, những nghi ngờ. Như vậy có thể ảnh hưởng đến sự phát triển của Minh Triết. Việc này đã được thấy, đã có kinh nghiệm trong quá khứ đối với nhiều phong trào, tổ chức khác. Thế nên con nghĩ, vấn đề không phải là xây trung tâm đó khó hay không, mà vấn đề là thời điểm nó đã tới hay chưa. Khi mình xây dựng lên có thể có những hành động tạo ra những bước đi thụt lùi cho sự phát triển của Minh Triết. Ngoài ra con có một câu hỏi với thầy là giả sử trung tâm đó được xây dựng rồi. Giống như chùa được xây dựng lên thì phải có một nhà sư. Con ví dụ vậy thôi chứ không nghĩ đây là một cái chùa, vì không ai quan niệm nó là một cái chùa. Con muốn hỏi rằng liệu có một lúc nào đó thầy sẽ về trung tâm này để khai trương hoặc có những bài phát biểu tại trung tâm mà đang nghĩ tới không a?

TG: Cám ơn quý vị. Tôi nói điều này kẻo không thì quên. Quý vị phải nghĩ, phải tưởng tượng ra những điều mà về mặt logic, về mặt kinh nghiệm của thế giới này, người ta hoàn toàn thấy chúng vô lý, không hợp lý. Đó là nhiệm vụ của quý vị. Phải sáng tạo ra chuyện vô lý so với kinh nghiệm của thế giới này. Tôi lưu ý quý vị là sự vô lý ấy đối với quý vị đang học chương trình này là vô cùng quan trọng. Phải cố gắng đưa ra những điều vô lý với một nhận thức sâu sắc nhất, quý vị sẽ chạm tới một sức mạnh vô hình khác. Đó là chuyện mà quý vị cần phải làm.

Còn chuyện về vấn đề trung tâm, hôm qua, tôi có hướng dẫn Phú Tuệ nói chuyện với ban biên tập tạp chí Pháp luật, vì tạp chí Pháp luật có bàn với Phú Tuệ cùng xây dựng một chương trình tìm hiểu và học phương pháp Duy Tuệ qua tạp chí pháp luật hàng tuần. Tôi đã có một cuộc nói chuyện ngắn cho Phú Tuệ để gửi gắm đến Ban biên tập tạp chí Pháp luật. Tất cả những điều tôi nói với quý vị từ trong nước cho đến các nơi trên toàn thế giới là nói nhiều lần rồi. **Một lời nói mà tôi đã nói** ra là có trách nhiệm hàng ngàn năm đối với dân tộc

chúng ta, không nói đùa nói giỡn được, hết sức nghiêm túc trong sự nghiệp giáo dục có lợi nhất cho dân tộc của mình. Từ dân tộc của mình mới đi vào nhân loại được. Một đường lối, một ý tưởng thật tốt cho một dân tộc sẽ có tác động toàn cầu, có ảnh hưởng tốt cho các dân tộc khác. Và con đường của tôi chọn đi là đi từ dân tộc của chúng ta đi ra. Do đó, tôi rất mong mỏi có một hiện tượng gọi là hiện tượng phát triển tầm nhìn của dân tộc Việt Nam, nó phải đi từ trung tâm Việt Nam, **từ đất nước Việt Nam**. Cái này không liên quan gì đến chính trị, tôn giáo, mà cũng chẳng liên quan đến lĩnh vực nào của thế giới này cả. Nó chỉ liên quan đến hạnh phúc của dân tộc chúng ta. Do đó không đụng chạm gì tới ai hết. Về hình thức, chúng ta sinh hoạt đúng luật pháp quy định. Về nội dung, nó chỉ là giúp cho dân tộc chúng ta - những người có nhân duyên tìm hiểu, học tập và phát triển tầm nhìn. Rồi trên cơ bản phát triển tầm nhìn này, chúng ta gây ra một sự chú ý cho thế giới về sự tiến bộ mới, về sự thay đổi mới của dân tộc Việt Nam.

6. Hạt giống Tình Yêu Dân Tộc trong Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm

Bây giờ chúng ta không thể phô trương quân sự, kinh tế, triết học hay văn hóa vĩ đại nào đó của chúng ta được. Chúng ta cũng không thể phô trương tư tưởng xuất sắc hay tài năng gì của chúng ta được. Hiện nay, cái được lớn của chúng ta là gì? Chúng ta có uy tín trong vấn đề bảo vệ độc lập dân tộc. Chúng ta có uy tín trong vấn đề cư xử hòa bình sau chiến tranh. Và chúng ta có uy tín trên toàn thế giới về tinh thần học tập của con em Việt Nam, tinh thần khuyến khích chăm sóc con cái mình học tập của tất cả các bậc cha mẹ phụ huynh Việt Nam. Chúng ta được thế giới chú ý tới những điều đó nhưng mà chúng chưa là cái gì cả, cũng chưa phải là một sức mạnh gì. Bấy nhiêu đó thôi không đủ. Về tài chính chúng ta cũng không có đủ mạnh để người ta tin tưởng vào dân tộc chúng ta. **Người ta mới để ý thế thôi.**

Không cần hỏi dân tộc mình có khả năng làm cái gì hay không. Điều đó không cần phải bàn. Khả năng nằm trong sự thấy biết nên không cần bàn tới khả năng. Bây giờ, những việc các thành viên trong gia đình Minh Triết đang làm, đang phấn đấu là không đụng chạm tới tôn giáo, chính trị, luật pháp, không đụng gì tới ai cả. Đó là sự độc đáo mà hiện nay chúng ta đang làm, đang phát triển. Nó rất có lợi cho loài người, cho tất cả mọi người và trước nhất là có lợi cho dân tộc chúng ta. Chúng ta không theo phe phái nào hết và cũng chẳng vi phạm pháp luật nên chúng ta làm việc hết sức vô tư.

Chương trình phát triển tầm nhìn này lấy tính thấy và tính biết làm căn bản. Mà tính thấy biết là hiển nhiên, không có gì phải chứng minh. Hàng ngàn năm về trước Phật phải đi chứng minh, các bậc giác ngộ phải đi chứng minh, các ông Tổ phải làm việc cật lực để đi chứng minh tính thấy biết là căn bản. Bây giờ tính thấy biết không cần phải chứng minh nữa, nó tự nhiên vậy, không có gì lạ cả. Con vật mình thấy là nó có tính thấy biết. Nhưng mức độ hiểu biết của nó, mức độ thấy của nó rất nông cạn. Một người điên người ta vẫn thấy vẫn biết chứ, người ta vẫn có Phật tính - Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm chứ. Con bò con trâu nó vẫn có Phật tính - Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm bình thường. Nó biết ăn cỏ, biết đói bụng, biết khát nước - đó là tính biết của nó. Nó thấy chướng ngại vật trước mắt nó đổi nó đi hướng khác, đó là tính thấy biết của nó. Có gì đâu phải chứng minh? Có gì đâu phải

qua mắt, qua tai, qua mũi, qua lưỡi rồi làm cho nó khó khăn như ngày xưa? Không có gì hết, quá dễ. Mà cũng chẳng có gì quan trọng cả.

Chỉ có một điều là **đối với con người, nếu anh nhận thức** sâu về Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm như là một bản chất thật của anh, một bản chất cơ bản của anh thì ở đó, với cái nhận thức ấy, đầu óc của anh sẽ có khả năng phát triển được tầm nhìn một cách nhanh chóng hơn, dễ dàng hơn. Và anh sẽ kiểm soát được đầu óc của anh ở trạng thái cân bằng hơn.

Nó khác với người điên, nó khác với trâu bò. Người điên cũng có tính thấy biết chứ. Nó điên nhưng bỏ tiền dưới đất nó vẫn lượm mặc dầu nó không biết gì hết. Nó cởi quần cởi áo đi ngoài đường nhưng tiền rớt dưới đất nó vẫn thấy nó lượm. Nó vẫn đi đúng đường, không có sai đường. Nó vẫn tránh đường cho xe hơi chạy. Tính thấy biết nó rõ, nó phát huy đươc chứ. Nhưng nó phát huy tới cỡ nào? Phát huy tới cỡ của người điên thôi.

Vậy thì cái gì làm cho tính thấy tính biết này không phát **huy được**? Một kẻ ăn trộm, một kẻ giết người thì tính thấy biết cũng bình thường giống như người khác. Nhưng do định hướng trong đầu óc của nó. Nó đi theo hướng mở cửa chìa khóa người ta ăn trộm hay ăn cướp, thì cái tính thấy biết này giúp nó sắc sảo hơn, giết người cũng sắc sảo hơn, không để lại tang chứng vật chứng. Nếu một kẻ muốn sử dụng thủ đoạn để lừa người, đưa thủ đoạn ra thì tính thấy biết này sẽ đi theo hướng trong cái đầu của nó, giúp nó lừa bịp người khác để sống ăn trên ngồi trước. Tính thấy biết hoạt động như vậy.

Bây giờ không có gì phải chứng minh nữa. Không có gì để chứng ngộ chứng đạo nữa, không có nữa. Ngày xưa, việc này là ghê góm lắm. Ngày xưa, người nào nhận ra được điều này là thành Tổ ngay. Còn bây giờ, tất cả quý vị hiền giả Minh Triết người nào cũng biết chuyện này cả. Nếu căn cứ vào giá trị của cách đây bảy trăm năm về trước thì tất cả quý vị đều là tổ sư hết. Không có gì mà không tổ sư cả.

Nhưng bây giờ khác, thời đại bây giờ khác. **Bây giờ chỉ còn** lại một giá trị là nếu anh nhận thức sâu vào nền tảng này thì anh sẽ dễ thấy tình trạng của cái đầu anh hơn, đơn giản vậy thôi. Anh dễ thấy hơn để làm gì? Để anh cân bằng cái đầu anh cho được, để không bị điên, không bị mất cân đối. Đó là nền tảng cơ bản thứ nhất. Trên nền tảng cơ bản này, anh phát hiện ra con người chúng ta không phải là không có khả năng, vì chúng ta có Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm. Đây là khả năng vô tận của chúng ta, là chỗ dựa lớn để chúng ta **phát triển sự thấy biết.** Tuy nhiên, phát triển sự thấy biết như thế nào để cái đầu hết sức chuẩn, để không bị điên, không bị bản ngã, để không trở thành kẻ lưu manh trộm cắp, kẻ lừa phỉnh người khác, kẻ đóng kịch... mà sống hạnh phúc, giúp được đời, giúp được dân tộc thì còn tùy thuộc vào những yếu tố khác mà anh phải sáng tạo ra. Anh phải trên cơ sở nhận thức tính hiểu tính thấy này, sử dụng nhận thức và ý chí của đầu óc để sáng tạo. Trong quá trình sáng tạo đó có vấn đề sáng tạo tình yêu dân tộc của anh. Nếu anh thiếu yếu tố tình yêu với dân tộc của anh, thì anh sẽ là người lạc lõng, lạc đường, cực đoan, sẽ là người cơ hội trong chính trị, cơ hội trong tôn giáo, cơ hội trong hoạt động tâm linh hay trong tất cả các hoạt động khác.

Do đó, anh phải sáng tạo khái niệm về tình yêu dân tộc. Và phải áp dụng khái niệm về tình yêu dân tộc ấy như thế nào để biến nó thành hạt giống tình yêu dân tộc trong Diệu Lực Thông Minh Sâu Thẳm của anh. Nếu không anh sẽ thờ Tàu, thờ Ấn Độ, thờ Tây Tạng, thờ Nhật Bản, thờ Mỹ, thờ những nước khác... Anh sẽ thờ lung tung. Trong đầu anh có một nhà thờ đa thần giáo, đa quan niệm, đa ý tưởng thì thành cái đầu loạn óc. Với một cái đầu loạn như vậy, không có căn bản, không cân bằng, làm sao anh có thể có những cái thấy, những quyết định hay những định hướng sắc sảo cho tính thấy biết phát triển được? Không thể có được. Đây là gốc của vấn đề.

Ngay cả tự do dân chủ là một trong những yếu tố giúp anh trở thành người thông minh thì cái tự do dân chủ ấy cũng không thể rời khỏi khả năng thấy và hiểu này, cộng với tình yêu dân tộc sáng tạo vô điều kiện mà ở đó bản ngã của anh không có.

Nếu không dựa vào Diệu Lực Thông Minh Sâu Thắm và tình yêu dân tộc này thì trong sự tối hậu sâu thắm của đầu óc anh, bản ngã chắc chắn sẽ hình thành. Mà bản ngã hình thành thì nay anh đấu tranh, mai anh có quyền lực thì sẽ trở thành kẻ bịp bợm. Khó khăn lắm. Ngày nay anh trung thành, ngày mai anh phản bội. Ngày nay anh tốt, ngày mai anh xấu. Anh có thể bóp méo sự thật để anh lấy phiếu người khác. Đó là thủ đoạn trong chính trị. Lý do vì sao? Vì cái sâu thẳm nhất bên trong anh không quan tâm tới. Còn nếu quan tâm tới tính chất sâu thẳm nhất bên trong thì dứt khoát anh không thể làm bậy được, không thể trở thành kẻ buôn dân bán nước được, không thể bóp méo sự thật để củng cố quyền lợi của anh được, chắc chắn như vậy.

Phong trào phát triển tầm nhìn này phải đưa tới những khả năng nhận thức cao, trong đó có sự nhận thức chuyển đổi, chuyển hóa tính chất tình yêu quê hương, tình yêu đất nước, tình yêu dân tộc. Phải chuyển đổi nhận thức không theo khái niệm cũ. Nó phải có những khái niệm mới bổ sung vào cho phù hợp với tầm nhìn của anh trên toàn thế giới. Vì khi phát triển được tính chất sâu thẳm của đầu óc thì tự nhiên tầm nhìn của anh sẽ khác.

Ví dụ anh nói **về biên giới thì tự nhiên sẽ thấy ngay có biên** giới hữu tướng và biên giới vô tướng. Anh không thể dừng lại ở biên giới hữu tướng được. Nếu anh dừng lại ở biên giới hữu tướng tức là anh cô lập quốc gia của anh. Anh sẽ trở thành kẻ cực đoan về dân tộc. Còn nếu anh phát triển tầm nhìn, phát triển nhận thức của anh về biên giới vô tướng thì cái tính cực đoan dân tộc chắc chắn sẽ không phát triển, kể cả dân chủ tự **do.** Các khái niệm dân chủ tự do của anh sẽ phát triển với mức sâu thẳm của tính chất đầu óc này. Đầu óc cân bằng như thế thì anh sẽ không chạy theo bất cứ một thứ tự do hình thức nào của bất cứ nước nào trên thế giới mà phải căn cứ vào tâm hồn của văn hóa dân tộc. Quyết định cho khái niệm tự do ấy chính là dân tộc anh quyết định chứ không phải dân tộc khác quyết định. Nó khác, bởi vì nó khác văn hóa. Dĩ nhiên, giá trị tự do là giá trị chung của nhân loại nhưng đầu óc của chúng ta không thể nào cách ly văn hóa được. Cũng như trong tôn giáo cũng vậy thôi, đức tin là chung hết cho toàn nhân loại nhưng không thể rời ảnh hưởng của văn hóa được.

Nhưng phải coi chừng. Từ sự vô minh trong nhận thức, nó sẽ biến cái cố chấp trong đức tin, trong đánh giá, trong quan niệm tự do thành văn hóa. Lúc bấy giờ, sự nguy hiểm cho dân tộc sẽ xảy ra do những hiểu lầm đã biến thành văn hóa. Quý vị thấy văn hóa quan trọng

đến cái mức như vậy. **Nếu chúng ta** cứ nói văn hóa chung chung mà không nói sâu, cứ tối ngày nói chung chung là chết, nguy hiểm lắm. Phải nói thật sâu, phải viết thật sâu để giúp cho dân tộc chúng ta hiểu những vấn đề sâu sắc, mà nhất là giữ bản chất sự thấy biết và lòng yêu dân tộc của chúng ta, sự yêu quý dân tộc chúng ta. Nó phải trở thành một tố chất căn bản nhất thì mới thanh lọc tất cả những vấn đề khác nằm trong dân tộc. Từ đó, chúng ta mới chuyển sang các dạng văn hóa, mới giữ được tính độc lập của dân tộc.

Và điều này sẽ trở thành phong trào, bắt nguồn từ các thế hệ trẻ trong nước, bắt nguồn từ các thành viên trong gia đình Minh Triết. Nếu sau này có những trung tâm nghiên cứu phương pháp phát triển tầm nhìn thì người ta sẽ nghiên cứu từ các trung tâm này, từ trong nước Việt Nam. Không ai phá phách mình bởi vì mình tự điều chỉnh mình, mình tự sửa mình, mình tự chuyển hóa mình thành ra không ai phá phách mình được. Còn mình muốn sửa người khác thì chắc chắn phải bị người ta phá, bị người ta ngăn chặn. Còn tất cả những hiểu lầm thì dần dần sẽ hết, không sao cả.

Chúng ta kiên quyết giữ vững một con đường tự chuyển hóa, tự giáo dục, phát triển đường lối giáo dục để tự chuyển hóa mình. Nó trở thành một phong cách sống, phong cách suy nghĩ của mỗi thành viên Minh Triết. Cách suy nghĩ, cách nhìn vấn đề, cách nhìn bên trong, cách nhìn bên ngoài, cách trầm tư, cách ứng xử... phải trở thành phong cách của mỗi hiền giả Minh Triết chúng ta. Và điều đó sẽ trở thành phong trào, hiện tượng của xã hội Việt Nam

Hiện tượng một cộng đồng Minh Triết hình thành trong xã hội Việt Nam hiện nay là một hiện tượng thay đổi tiến hóa nhận thức, phát triển nhận thức trên tất cả mọi vấn đề, từ kinh tế, xã hội, nhân văn, triết học, tài chính, biên giới, đức tin và cả về khái niệm tự do. Chúng ta không tham vọng để trở thành một tổ chức gì cả. Hãy từ bỏ tham vọng đó. Chúng ta không có kẻ trên người dưới, không có người lãnh đạo. Chúng ta không hình thành bất cứ một thứ tổ chức gì hết. Nó chỉ là một phong trào học tập. Tự mỗi người học tập để chuyển hóa mình, để mở tầm nhìn cho mình.

Hiện nay trong nước chỉ có Trung tâm UNESCO Nghiên cứu Ứng dụng Phật học là ra đời từ ngày xưa, chứ sự thật chúng ta cũng chẳng cần tới tổ chức gì cả, mà cũng không cần thiết phải xây dựng tổ chức. Về mặt tài liệu, sách vở, băng đĩa thì đó là những tài liệu phổ biến, ai cũng có thể đọc, cũng có thể hiểu, cũng có thể học và cũng có thể hưởng lợi từ chúng.

Còn chúng ta tổ chức lại công ty Minh Triết để phát hành sản phẩm đó một cách đúng luật pháp. Nó chỉ là một tổ chức kinh tế hoạt động đúng luật pháp để phát triển những sản phẩm Minh Triết, chứ không phải một tổ chức tôn giáo, không phải huy động một lực lượng để làm áp lực với ai. Chúng ta cũng không có chủ trương tập trung năm ngàn người, bảy ngàn người lại rồi ngồi thiền nhắm mắt, hít thở, nói chuyện trên trời dưới đất. Chúng ta không làm chuyện đó vì làm vậy cũng chẳng giải quyết được chuyện gì cho ai cả.

Chúng ta làm công việc thực sự, truyền trao với nhau thực sự, tự mỗi người chuyển hóa mình qua phương pháp giáo dục và tự mình có những sáng kiến về giáo dục cho chính mình. Gia đình nào cũng hưởng được hết. Nếu nói thiền đường thì toàn bộ tất cả đất nước

chúng ta trở thành một thiền đường chứ không có cái thiền đường nào riêng tư của một tổ chức nào cả. Còn trung tâm cá nhân kia chỉ là chuyện cá nhân thôi. Anh có cảm hứng như vậy, lập ra những cơ sở cá nhân như vậy để vừa kinh doanh vừa buôn bán, vừa du lịch, truyền bá vừa chia sẻ hoàn toàn dưới sự kiểm soát của luật pháp. Chúng ta tránh chuyện tổ chức chừng nào tốt chừng đó vì tổ chức cũng rất dễ bị lợi dụng, có chức, có quyền thì tranh nhau. Ngày xưa, chưa có gì hết thì anh siêng năng, gương mẫu, dễ thương. Khi có một chút quyền rồi bắt đầu anh làm chuyện khác ngay. Đó là tâm lý chung của con người, chúng ta hết sức tránh điều đó.

Cho nên ba vị Phật gặp nhau chỉ uống nước trà rồi đi bộ dạo chơi vui vậy thôi. Uống nước trà rồi ăn bánh ngọt, thế thôi. Nhưng chúng sinh hay tu sĩ gặp nhau thì nhiều chuyện lắm. Phật mà gặp chúng sinh thì Phật chỉ cười thôi bởi vì biết chúng sinh nó nhiều chuyện lắm, nên nó nói gì thì kệ chứ hơi đâu mà để ý tới làm gì. Vì nó nhiều chuyện lắm! Nay thì nó kêu cầu khẩn vây chứ ngày mai nó đi đâu mất rồi. Không cần để ý tới.

Còn chúng sinh gặp chúng sinh thì đương nhiên nhiều chuyện rồi. Một lát là chửi nhau liền. Cho nên khi quý vị phát triển được những tính chất như tôi trình bày vừa rồi với quý vị thì chúng ta sẽ hình thành phong trào phát triển tầm nhìn, tự giáo dục, tự chuyển hóa, tự phát triển tầm nhìn của chúng ta. Còn những khái niệm về tình yêu quê hương, tình yêu dân tộc, tình yêu này tình yêu kia... Tất cả những khái niệm mà chúng ta dùng từ trước đến giờ, do sự phát triển tầm nhìn này, phải được chuyển hóa chất lượng. Tất cả khái niệm giải thoát, khái niệm tu hành, khái niệm này, khái niệm kia thì phải thay đổi toàn bộ bản chất bên trong hết.

Một người Việt Nam thành tựu đâu có đổi dân tộc của mình được. Dù chúng ta mang quốc tịch nào cũng là dân tộc Việt Nam cả. Tính dân tộc không đổi được. Quốc tịch thì đổi được. Cho nên thành tựu của một cá nhân đó cũng là vinh dự của một dân tộc. **Khái niệm về dân tộc của chúng ta là từ cái** danh giá, từ cái uy tín, từ cái thể diện của dân tộc chúng ta để chúng ta phát triển đức tin, niềm tin của chúng ta với các dân tộc anh em khác trên toàn thế giới chớ chúng ta không được coi chúng ta hơn người khác.

Nhưng mà **chúng ta phải đi từ giá trị cá nhân của dân** tộc mình để tác động đến sự tôn trọng, sự quý mến của các dân tộc khác đối với dân tộc mình. Từ đó chúng ta hòa vào chung các dân tộc anh em trên toàn thế giới chớ không phải là mình coi trọng dân tộc mình hơn dân tộc khác, mình đánh giá dân tộc mình hơn dân tộc khác hay là mình cho rằng dân **tộc mình ngu hơn dân tộc khác.** Cho nên cái khái niệm về tính dân tộc, về tình yêu dân tộc và sự tôn vinh dân tộc cũng phải thay đổi. Khái niệm về biên giới cũng phải thay đổi. Một khái niệm về hữu tướng đương nhiên theo nghĩa đen, nhưng phải phát triển thêm một khái niệm về vô tướng trong vấn đề biên cương biên giới và vấn đề dân tộc. Ngày nay Internet hoạt động rất mạnh, thế giới hội nhập rất nhanh, nên chúng ta vừa thể hiện nhân cách của mình, vừa thể hiện sự hòa nhập của chúng ta, sự tôn trọng của chúng ta đối với các dân tộc anh em khác trên toàn thế giới.

Và càng ngày quý vị càng thấy, sức mạnh các thành viên dân tộc mạnh hơn chính phủ nhiều. Tôi nói ví dụ, nếu chúng ta có những thành tựu đặc biệt, chuyển đổi được nhận thức

tạo ra những giá trị, những phong trào tự giáo dục lớn trong nước được các dân tộc anh em khác trên toàn thế giới chú ý, quan tâm, quý trọng, tin tưởng thì buộc lòng các chính phủ khác phải ủng hộ, phải bảo vệ Việt Nam. Cho nên sức mạnh của các dân tộc là mạnh lắm, chưa hẳn các chính phủ đã mạnh hơn các dân tộc. Các chính phủ là đại diện cho dân nhưng lòng dân mới là cái quyết định. Do đó, chúng ta tranh thủ hay là chúng ta cố tự mình chuyển hóa để chúng ta thuyết phục được sự quý mến của các dân tộc anh em trên toàn thế giới, kể cả đối với người Hoa bên cạnh đất nước chúng ta, kể cả người anh em Campu-chia, Lào cũng vậy. Chúng ta không đố kỵ với các dân tộc khác trên thế giới, đặc biệt là những dân tộc chung quanh đất nước của chúng ta.

Dĩ nhiên, quan điểm về chính trị giữa các chính phủ có nhiều khi không thống nhất, nhưng tình yêu giữa các dân tộc **trên toàn thế giới thì không có gì khác cả, nó có giá trị chung.** Cái này nó sâu sắc. Do đó chúng ta từng bước tạo ra phong trào tự giáo dục và tự chuyển hóa mình, giúp đỡ gia đình mình, dân tộc mình. Đó là một phong trào hoàn toàn thuần túy về vấn đề phát triển tầm nhìn của chúng ta. **Trong phát triển tầm** nhìn ấy, lấy cái cơ bản là tính thấy, khả năng thấy, khả năng biết kích hoạt tình yêu dân tộc của chúng ta lên với một khái niệm mở rộng, để chúng ta phát triển tầm nhìn của chúng ta như một phong trào người Việt Nam tìm mọi con đường tự phát triển tầm nhìn cho chính mình cùng với sự bảo vệ danh **giá của dân tộc bằng bất cứ giá nào**. Nếu anh quên danh giá dân tộc của anh thì anh sẽ ngã vào bản ngã, vào khuynh hướng chính trị, vào khuynh hướng tôn giáo. Ở bên ngoài người ta vỗ tay người ta khen anh, nhưng bên trong người ta chê anh, người ta lọi dụng anh, người ta không thực sự tôn trọng anh. Điều này rất khó và rất tế nhị. Tôi mong rằng tất cả hiền giả Minh Triết chúng ta có thể làm được việc này. Quý vị đã làm và đang làm từng bước rất tốt.

HG 11: Trở lại câu hỏi của Thầy đặt ra là làm sao để doanh nghiệp phát triển. Theo quan điểm của con, con thấy vấn đề như thế này: Thứ nhất, Thầy đặt ra vấn đề là kiếm tiền nhưng không nghĩ tới tiền của thế giới này, muốn vậy chúng ta phải giải thoát tư tưởng kiếm tiền trong đầu và chỉ giữ muc tiêu hướng đến phục vụ người khác.

Thứ hai, làm sao phát triển như thế nào cho có hiệu quả nhất? Tuy đó là những chiến lược lâu dài về sau nhưng hướng sắp tới có thể sẽ thực hiện. Theo con thấy, đã có những khóa học phát triển kỹ năng ở trong nước mình, ngay tại thành phố Hồ Chí Minh. Đó là những khóa dạy của các nhà tâm lý đi học ở nước ngoài về. Người ta mở được những khóa như là "Tôi tài giỏi bạn cũng thế". Tại sao mình không tổ chức những khóa như vậy, để giới thiệu Minh Triết ra ngoài xã hội. Chẳng hạn như mình tổ chức những khóa học như: "Tôi Minh Triết bạn cũng thế". Đặt ra những vấn đề đó thì từng bước từng bước mình sẽ đi vào xã hội. Còn sách báo và những bài giảng từ trước đến nay, mình sẽ từng bước giới thiệu cho các đối tượng đó, không giới hạn thiếu niên, thanh niên và người lớn, kể cả những thành phần tích cực và tiêu cực trong xã hội, nhằm nâng cao nhận thức, nâng cao tầm nhìn, lòng tự trọng dân tộc hơn nữa.

Những khóa như vậy theo con biết rất thành công và doanh thu rất lớn. Bên cạnh đó, nếu mình phát triển được theo hướng đó thì bước đầu tiên mình sẽ marketing được băng đĩa của Minh Triết. Sau đó, dần dần phát triển ở các tỉnh trong nước rồi phát triển ra ngoài thế giới.

Bên cạnh đó là chiến lược lâu dài, nhưng để thực hiện những chiến lược đó mình phải có những nhà tâm lý học Minh Triết. Vấn đề đặt ra ở đây theo con thấy, để có những nhà tâm lý học Minh Triết và để cộng hưởng một lực bất khả tư nghì phát triển Minh Triết lớn mạnh, thì con thấy giới định tuệ là vấn đề mỗi hành giả phải tuân thủ. Và con xin Thầy chỉ dạy thêm về vấn đề giới đinh tuê để mỗi hành giả thực hành có hiệu quả.

TG: Cám ơn quý vị. Quý vị có thể từng bước, theo khả năng của mình, mở các điểm quý vi hướng dẫn, sáng tao nhiều kiểu cách khác nhau. Tôi chỉ giúp cho quý vi phát triển khả năng cá nhân của quý vị, còn mỗi người phải tư mình cố gắng tìm con đường để giúp đỡ người khác trong khuôn khổ luật pháp. Quý vi có thể thừa sức làm. Tôi hết sức thực tế, mong sao tất cả quý vi vừa thông minh, vừa bản lĩnh, vừa thương người, vừa tôn trong dân tộc của mình. Giữ tính trong sáng, tính tốt hay danh giá của dân tộc mình nhưng cũng phải có nghề nghiệp và tiền bạc nữa. **Tôi mong quý vị lắng nghe rồi thực hành những điều** tôi hướng dẫn thì sẽ vượt qua những khó khăn về kinh tế. Có thể nói gần như chắc chắn là nếu quý vi cố gắng lắng đong tâm tư, nghe, ngầm hiểu, ứng dung, thực hành thì dứt khoát đời sống kinh tế của chúng ta sẽ thay đổi tốt, quý vi an toàn. **Kết quả lớn lắm.** Chúng ta không thể chấp nhân sư thiếu thốn về tài chính hay về kinh tế. Không nói chuyên kiếp sau mới giàu có, mới đầy đủ. Quý vị dư khả năng để có đầy đủ cuộc sống ở trong thế giới này nếu quý vi vươt ra được khỏi kinh nghiệm, vượt ra khỏi sự đánh giá ở đời thường. Quý vi sẽ thấy được khả năng của mình. Người nào cũng có khả năng đảm bảo được đời sống tài chính, khả năng tìm ra con đường giải quyết những bế tắc của mình hiện nay. Tôi có thể cam đoan chắc như vậy. Quý vi sẽ không có bế tắc nếu quý vi tĩnh tâm lắng nghe và thực hành, sẽ thấy sư màu nhiệm của nó. Quý vi cũng sẽ mở ra một cái thấy và tìm ra những con đường để vươt ra khỏi tất cả mọi bế tắc hiện nay. Từ bế tắc trong gia đình, bế tắc trong tình vêu cho đến bế tắc về tài chính... quý vi sẽ có con đường giải quyết tất cả.

Hôm nay chúng ta làm việc như vậy cũng là quá nhiều. Nhiệt liệt hoan nghênh quý vị chia sẻ nhiệt tình. Dĩ nhiên, chìa khóa vẫn còn đó, sự bí hiểm vẫn còn đó, thế giới vô hình vẫn còn đó, quý vị cần phải vươn tới. Cái hữu hình, hữu tướng, kinh nghiệm và cái nằm ngoài kinh nghiệm vẫn còn nguyên đó. Quý vị cố gắng suy tư, thoát ra và vươn tới. **Sự thoát ra và vươn tới** sẽ giúp cho quý vị thấy những con đường khác. Đầu óc quý vị sẽ làm việc trong trạng thái cân bằng, nhẹ nhàng.

Tôi cầu nguyện cho quý vị người nào cũng sống sung túc, sung mãn về trí tuệ, đời sống vật chất tối thiểu, sự may mắn và bình yên trong gia đình của mình.

"Đầu óc quý vị phải vượt qua cái thế giới này để quý vị thấy một thế giới khác. Nhưng khi hiện tướng thì quý vị lại sống lại trong thế giới này mà không bị các khái niệm của thế giới này ràng buộc."

"Chúng ta chưa biết phát triển những góc độ, những phần quan trọng nhất trong bộ não của chúng ta, chứ không phải chúng ta không có khả năng."

"Tự mỗi người học tập để chuyển hóa mình, để mở tầm nhìn cho mình."

"Chúng ta phải đặt sứ mệnh, trách nhiệm của chúng ta trong từng lời từng câu từng chữ đối với sự nghiệp giáo dục của dân tộc."

"Một đường lối, một ý tưởng thật tốt cho một dân tộc sẽ có tác động toàn cầu, có ảnh hưởng tốt cho các dân tộc khác."

"Nếu anh phát triển tầm nhìn, phát triển nhận thức của anh về biên giới vô tướng thì cái tính cực đoan dân tộc dứt khoát không phát triển."

VI - SỨC MẠNH THẬT CHÍNH LÀ TÌNH YÊU

"Một người mẹ có thể vì đứa con mà chết vô điều kiện, một người công dân cũng có thể xả thân một khi có ai đó đụng đến Tổ quốc mình. Sức mạnh của tình yêu giúp họ không sợ bất cứ hoàn cảnh nào. Còn sức mạnh của ngũ uẩn giai không là chuyện hoang đường, huyễn hoặc, rời bỏ cuộc sống thực tế."

- 1. Cái đầu trong suốt như bầu trời, trong đó chỉ có mặt trời chiếu sáng
- 2. Sức mạnh của tình yêu
- 3. Đời không phải là cõi tạm

1. Cái đầu trong suốt như bầu trời, trong đó chỉ có mặt trời chiếu sáng

Chúng ta phải dám đặt nghi vấn lên tất cả mọi vấn đề mà con người cho rằng quan trọng nhất và dám bàn một cách trung thực những chuyện chưa ai đụng tới. Có như vậy, đầu óc chúng ta mới mở ra. Mục đích duy nhất để chúng ta trao đổi cùng nhau là giúp cho cái đầu trong suốt như bầu trời, trong đó chỉ có mặt trời chiếu sáng. Lúc đó quý vị mới có thể lanh lợi, mới nhận ra được giá trị trong cuộc sống chúng ta. Chúng ta không bàn đến chuyện phải làm gì ở bên ngoài, mà chỉ giải quyết tình trạng cái đầu của mình thôi. Chuyện đó là quan trong nhất. Do đó, chúng ta có toàn quyền với chính mình.

Tôi đánh giá cao tất cả các hiền giả Minh triết có công học tập, có công nghiên cứu nhiều lãnh vực khác nhau, đặc biệt là vấn đề đạo pháp, tâm linh, chân lý, đạo làm người, tiềm năng con người... Quý vị đã dày công học hỏi, nghiên cứu, tìm hiểu như một hoài bão của mình. Nhưng tôi cũng thấy rất rõ rằng: hàng ngàn năm dân tộc chúng ta không có tài liệu nghiên cứu đúng đắn, nên mãi tới bây giờ chúng ta vẫn dậm chân **tại chỗ trên con đường mưu tìm chân lý.** Tôi lấy một ví dụ ảnh hưởng của Thiền tông đối với người Việt Nam là: Bồ Đề Đạt Ma nói đến chân tâm, nói đến Phật tính rồi truyền cho Lục Tổ Huệ Năng, được cho là người chứng đạo, ngộ đạo và cũng nói đến tính chất của Phật tính, rồi ngài Huệ Năng giảng Bát Nhã tâm kinh. Đó là tài liệu duy nhất nói đến việc ngộ đạo của ông. Trong khi đó, Trần Nhân Tông cũng được cho là một vị vua mộ đạo, từ bỏ triều đình để sống một cuộc đời hành đạo, truyền bá đạo pháp. Trong quá trình truyền bá đó, nếu gặp dân, Ngài truyền ngũ giới, gặp đối tượng tu sĩ, thì giảng kinh Đại Thừa, còn quan lại triều đình thì giảng Bồ tát giới. Bốn câu cuối của bài phú Cư trần lạc đạo có thể so với bài kinh Pháp Bảo đàn của Lục Tổ Huệ Năng giảng về Bát Nhã Tâm Kinh.

Tôi muốn đưa những vấn đề này ra cho quý vị thấy, toàn bộ những điều lớn lao nhất của hệ thống kinh Đại thừa là hệ kinh Kim Cương Bát Nhã, Phật giáo Tây Tạng thì có Kim Cang Thừa, cốt lõi là Bát Nhã Tâm Kinh. Toàn bộ hệ thống Bát Nhã Tâm Kinh đều nói đến vấn đề ngũ uẩn và giai không. Chính vì thấy ngũ uẩn giai không nên thành Phật, nên vượt qua điên đảo, sợ hãi và được chứng đắc. Thấy được ngũ uẩn giai không là thấy được toàn bộ cấu trúc cơ thể con người, từ đời sống tinh thần đến vật chất là không có thật. Và vì thế nên mới chứng đạo, thấy Niết bàn. Đó là hệ tư tưởng lớn nhất trong Đại thừa, đã ăn lan trong người dân bất kể phái nào. Đã là Phật giáo đều sử dụng Kinh Nhật tụng là Bát Nhã Tâm Kinh. Nói như thế để quý vị thấy sự ảnh hưởng không nhỏ của màu sắc Phật giáo trong dân tộc chúng ta. Nó đã biến thành văn hóa trong suy nghĩ, trong lời nói, trong cách giải quyết vấn đề, trong ăn uống, cách ứng xử...

Hàng ngũ trí thức yêu chuộng đạo pháp cũng rất say mê nghiên cứu những dạng này. Thậm chí trong số hiền giả Minh triết, khi nghe tôi nói không có chứng đắc cũng thấy hoang mang, không thích thú, nhưng đó là những điều rất thật! Tôi sẵn sàng tranh luận với bất cứ học giả nào trên toàn thế giới.

Không có quả vị trong việc tu hành. Hoàn toàn không có chứng đắc. Vĩnh viễn không có chuyện đó. Nếu nói về sức mạnh của con người, chưa hẳn anh có cái nhìn ngũ uẩn giai không là có sức mạnh. Và chắc có lẽ, từ khi có quyển sách ấy ra đời cho đến nay, chưa có người nào thấy được ngũ uẩn giai không. Và thấy nó để làm gì? Để đắc đạo? Đắc đạo để làm gì? Chỉ là một sự lần quẩn. Đó là một cách sống không thật, chối bỏ sự thật. Mà ảnh hưởng này rất lớn, đặc biệt đối với những người nhiệt tình, nhiệt huyết đi tìm chân lý, những con người thực sự tốt. Cho nên phải thấy, chẳng có ngũ uẩn giai không hay giá trị gì trong đó cả! Đó là điều không thực tế, mơ hồ, một sự thêu dệt hết sức nguy hiểm cho đầu óc chúng ta.

Không có vị Phật nào (nếu thực sự có vị Phật đó ra đời) lại nói "Ta là Phật đã thành, chúng sinh là Phật sẽ thành!". Không bao giờ một vị Phật thật mà biết mình là Phật! Hoặc một vị Phật lại có khái niệm rằng mình là một vị Phật. Sức mạnh con người là một thực tế, và bất kể một người có trí tuệ nào cũng phải sống với thực tế, lấy thực tế làm cuộc sống của mình.

Trên tạp chí Times vừa qua có đăng phần phỏng vấn với nhà Vật lý nổi tiếng Stephen Hawking, quý vị tìm thấy giá trị gì đằng sau những câu trả lời của ông? Nhà vật lý trả lời những vấn đề rất cao siêu, nhưng phần trả lời cuối cùng cho thấy ông là người rất thực tế. Trong đó, có hai điều thực tế. Thứ nhất, họ hỏi: "Với cuộc sống của một nhà vật lý nổi tiếng như thế, ông vui như thế nào?". Ông trả lời ông thích nghe nhạc, chơi với con trai... Và thứ hai, khi được đặt những câu hỏi cao siêu, câu trả lời gần như sau cùng của ông là: "Có rất nhiều nhà khoa học, và học giả có thể chứng minh được sự hình thành của vũ trụ, nhưng tôi thấy không cần thiết lắm!". Ông cũng cho rằng mình không giỏi hơn những người khác trong những công việc làm vui lòng nhiều người, và nhất là vui lòng phụ nữ.

Đó mới chính là đời sống thật. Một nhà vật lý vĩ đại như Stephen Hawking trở về đời sống thật rất đơn giản, rất thật. Dĩ nhiên, công việc nghiên cứu vật lý cũng là công việc thật. Ông đã có một phát hiện quí giá nhất trong đời mình: năng lượng nguyên tử là một nguồn

năng lượng giá trị mà con người dùng mãi không hết, bảo vệ được môi trường sống và con người còn tồn tại là do những định luật của vật lý... Quý vị đã thấy, những đầu óc vĩ đại họ luôn luôn trở về với thực tại của cuộc sống. Và thực tế chính là sức mạnh.

Ngũ uẩn giai không vừa thực tế lại vừa không thực tế, nhưng khái niệm đó cực kỳ nguy hiểm, không hề cao siêu. Những người có tham vọng chứng này, chứng kia, thành Phật, thành Tiên, thành Thánh thì ca ngợi nó. Những người muốn rời bỏ thực tế để sống một cách ảo tưởng, để người khác cung phụng, tôn thờ mình thì theo ngũ uẩn giai không. Còn sức mạnh thực tế là cần thiết cho hạnh phúc gia đình, cho tình yêu Tổ quốc.

Một người mẹ có thể vì đứa con mà chết vô điều kiện, một người công dân cũng có thể xả thân khi có ai đó đụng đến Tổ quốc mình. Người ta không bao giờ sợ, mà sẵn sàng chết. Sức mạnh của tình yêu giúp họ không sợ bất cứ hoàn cảnh nào. Còn sức mạnh của ngũ uẩn giai không là chuyện hoang **đường, huyễn hoặc, rời bỏ cuộc sống thực tế**. Đó là anh bỏ Tổ quốc anh, bỏ đồng bào anh, bỏ gia đình anh, từ bỏ sự sống thật, từ bỏ tình yêu với cuộc đời... Hàng ngàn năm người ta quán ngũ uẩn giai không để được cái gì, làm được gì và sống như thế nào? Tôi đặt ngược vấn đề như vậy để chúng ta mở to mắt ra mà nhìn. Đây là vấn đề mà chưa ai dám bàn tới. Người ta chỉ biết lạy lạy xá xá, nói theo, nói một chiều. Để rồi cuối cùng cuộc đời mình chẳng ra làm sao.

Trong khi có những điều màu nhiệm thật sự, điều vĩ đại thực sự, sức mạnh thực sự do ngũ uẩn tạo ra... đó là tình yêu đối với quê hương, dân tộc. Rất nhiều người chết cho tình yêu, hy sinh cho tình yêu vô điều kiện. Cái chết đó không xấu. Kể cả người theo tôn giáo họ cũng chết cho tình yêu tôn giáo. Đó là cái chết do ngũ uẩn, làm gì có giai không?

Ngũ uẩn kích hoạt năng lượng yêu thương. Nếu không có nó thì không có năng lượng yêu thương. Nó vô hình, nghĩa là nó có thật nhưng không nhìn thấy được. Cũng giống như người đứng đằng trước không nhìn thấy người đằng sau, nhưng có người đằng sau. Mình nghe tiếng ho nhưng không thấy ho.

Lần trước tôi mượn hình ảnh không chấp để tạo ra sức mạnh của Duy Ma Cật, nhưng ở đây tôi lại mượn sự thật khác, dẫn chứng một sự thật khác để các doanh nhân và những người sắp trở thành doanh nhân biết từ đâu mà mình có sức mạnh. Có nhiều sức mạnh: sức mạnh của ý chí, của đầu óc... Và bây giờ tôi muốn đề cập với quý vị về sức mạnh của tình vêu.

2. Sức mạnh của tình yêu

Tình yêu là kết quả của ngũ uẩn, của đầu óc, của tầm nhìn, của cảm xúc, của nhận thức, của cơ thể, của vật chất lẫn tinh thần phối hợp lại tạo ra năng lực tình yêu. Đẹp lắm! **Anh chết cho quê hương, cho dân tộc anh thì rất đẹp**. Mà có lẽ người nào cũng sẵn sàng chết cho dân tôc của mình. Thâm chí cả người Mỹ, họ giáo dục tuổi trẻ học và sống cho chính bản

thân chúng nhưng họ rất tôn vinh những người chết cho quê hương của họ. Gia đình của người chết có vinh dự rất lớn.

Do đó, sức mạnh thật của một doanh nhân chính là tình yêu. Tình yêu thánh thiện, chân thành nó liên quan đến sự trong sáng của đầu óc. Đầu óc anh mơ hồ, tình yêu trong anh không thể nào thánh thiện được. Ví dụ, một người vợ yêu một người chồng. Nếu yêu theo kiểu sở hữu ích kỷ, lo miếng cơm cho người chồng ăn trong tinh thần tình yêu sở hữu, chiếm hữu đại loại như "ông là của tôi", thì trong thứ tình yêu ấy, trong cách chăm sóc ấy, não sẽ sản sinh ra một hóa chất liên quan đến thức ăn mà khi ăn, người chồng cảm thấy sao sao đó. Còn khi người vợ thù ghét chồng, trong não cũng sản sinh ra một thứ chất độc ảnh hưởng tới thức ăn, làm người chồng có một cảm nhận khác. Nhưng nếu có một tình yêu khác vô điều kiện, không thuộc hai cảm xúc vừa nêu, thì người chồng sẽ cảm nhận khác. Lúc ấy, hóa chất sản sinh trong đầu là một loại hóa chất tốt đẹp, một hào quang khác ảnh hưởng đến môi trường hai vợ chồng đang sống. Tức là nó ảnh hưởng vào không gian làm cho từ trường khác nhau.

Trong ba loại cảm xúc như vừa nêu, cảm xúc thứ ba có một sức mạnh kỳ diệu không thể diễn tả được. Từ ví dụ cụ thể ấy, quý vị có thể liên tưởng rộng ra, sức mạnh của tình yêu lớn lao, dễ thấy từ xưa tới giờ đó là: Ai đụng tới Tổ quốc mình, ai đụng tới dân tộc mình, mình sẵn sàng hy sinh để bảo vệ. Mình ở đâu, mình làm cái gì, cũng đều âm thầm thể hiện tình yêu ấy vô điều kiện. Đó chính là sức mạnh của chúng ta. Sức mạnh thật, không phải ngũ uẩn giai không. Anh rước cái ngũ uẩn giai không đó để cũng cố cho sức mạnh dân tộc anh thì hãy coi chừng! Điều đó là thiển cận, thiếu thực tế. Nó chỉ là quyển sách, chỉ là câu chuyện trong sách vở mà bản thân anh không chứng minh được. Đừng đưa dân tộc chúng ta đến những ảnh hưởng hết sức huyễn hoặc, để rồi chúng biến thành văn hóa huyễn hoặc, dẫn dân tộc ta đến sự nghèo đói, không bản lĩnh, không thực tế, để người khác xem thường, chà đạp.

Các hiền giả Minh Triết đều là những người có tinh thần học hỏi, ngày đêm luyện tập. Nhưng tôi mong rằng nếu một số vị nào đó còn bị ám ảnh bởi chuyện ngũ uẩn giai không, chuyện thành tiên, thành Phật, chứng đạo, hãy sớm bỏ nó ra khỏi đầu óc, đó là con đường duy nhất để cứu chính mình trở về thực tế.

Biết hy sinh cho người khác, biết sống vì người khác hay sống cho quê hương dân tộc của mình, nếu gọi là chứng đạo, thì đó là chân thật chứng đạo. Phải sống, không phải chỉ nói. Phải hành động, không chỉ tưởng tượng. Không có gì linh hiển bằng đầu óc của chúng ta. Nếu anh thật sự tài giỏi, thì hãy sáng tạo ra điều gì đó mới, chỉ cho người ta một con đường cụ thể đi! Anh phải có thực tài, phải chứng minh khả năng của anh, phải dựa vào ý chí, tình yêu thương, lòng trung thực của anh. Không được sống ích kỷ, không được sống theo tinh thần phân chia giai cấp, bất bình đẳng, phải tôn trọng đầu óc tự do của người khác, ngay cả con mình. Vì đó là điều quí nhất của con người. Bản thân hiền giả Minh triết phải đạt được khả năng tự do của đầu óc mình. Mình phải có quyền làm cho đầu óc mình tự do. Quyền đó không đụng chạm tới ai mà là mình thực hiện với chính mình.

Những gì ta thấy được trong thế giới hữu hình, ở hành tinh này cũng như ở ngoài hành tinh khác trong thiên hà hay vũ trụ, đều từ một lực vô hình có thật. Và những định luật đều hình thành trong lực vô hình ấy. Nó tạo ra hữu tướng và bắt cả thế giới hữu tướng phải vận động trong những định luật ấy. Đó là sự màu nhiệm của một thực tại có thật, nhưng rất khó nhận thức được nó. **Chúng ta có thể thấy bên cạnh cơ thể hữu tướng của** chúng ta, một hệ thống hoạt động vi diệu, có một đời sống vô tướng hình thành do sự đủ điều kiện của đời sống hữu tướng. Trong đời sống vô tướng ấy có cả nhận thức, tình yêu, tính hấy biết, sự tính thức... Thế giới ấy hiện được nhờ sự hoàn hảo của hệ thống hữu tướng này. Khi tướng này bị hủy đi, thì toàn bộ thế giới vô hình kia không hiện được nữa, trong đó có khả năng thấy biết, tình yêu, nhận thức... Trong toàn bộ hệ thống hữu tướng này, quan trọng nhất là bộ não. Mỗi một tế bào bên trong cũng đã tạo nên một hình ảnh vô hình tương xứng, khả năng thấy tương xứng, một đời sống vô hình tương xứng. Nó màu nhiệm và bí hiểm đến mức như vậy. Bộ não chỉ cần nhúc nhích một chút, là đời sống vô hình xuất hiện tương ứng với nó. Cho nên, chúng ta phải khám phá và trở về đó. Có thể gọi đó là đời sống tâm linh.

Quý vị phải ngày càng rõ điều này thì mới thực sự hưởng sự sống này một cách sâu sắc. Có nhiều con đường để chúng ta đi vào đời sống vô hình, trong đó, phát triển tình yêu là một trong những con đường đó.

Quý vị đã biết tình yêu đối với con cái, Tổ quốc mạnh như thế nào. Nó chỉ là khởi tướng của đời sống vô hình mà mạnh như vậy rồi, thì càng đi sâu vào nó sẽ mạnh hơn nữa. Do đó, không được để đầu óc lệch lạc. Thí dụ, khi quý vị chê bai lẫn nhau, không vừa lòng lẫn nhau, thì quý vị tự tố cáo mình đã lạc đường, lạc hướng. Cho nên, cố gắng giữ sự cân bằng của đầu óc.

Con đường nhanh nhất để khám phá sự bí mật trong đời sống vô hình của chúng ta là tập phát triển tình thương, tập chia sẻ, tập hy sinh, tập giúp đỡ người khác, tập đừng tiếc của tiếc công... Chúng ta lấy điều đó làm hướng phát triển của mình, thì sẽ vào rất nhanh vì trong đó không có lý sự, không có chứng đạo, không có ngôn ngữ khái niệm gì cả mà chỉ là một hành đông chia sẻ.

Quý vị trong gia đình Minh triết nên phát đại nguyện, có sứ mệnh với đời sống tâm linh của dân tộc chúng ta, coi như đó là một lý tưởng cao đẹp, một ước mơ cao đẹp của mình. Hãy nghiên cứu, khám phá, gìn giữ và phát triển đời sống tâm linh của mình và của dân tộc, coi đó là một ước mơ lớn khi chúng ta còn hiện tướng làm người. Nó vừa là ước mơ, vừa là sự thưởng thức đời sống vô hình nhưng có thật của chúng ta. Chúng ta không sợ thất bại nếu chúng ta gắn liền ước mơ của mình với sự phát triển của dân tộc và đừng tách rời khỏi tình yêu dân tộc. Không buôn lậu, không bè phái đi ăn hiếp người khác. Tiền bạc chỉ chứng minh khả năng làm việc của quý vị thôi, chúng ta phải biết rõ rằng càng làm nhiều càng không hưởng được gì cả, nhưng phải làm, có điều kiện thì làm thôi. Nếu nghĩ được như vậy, thì không có gì sơ thất bai cả!

3. Đời không phải là cõi tạm

Tôi chia sẻ với quý vị những điều như vậy để quý vị củng cố thêm sức mạnh của quý vị. Trong cuộc sống của chúng ta, nhất là những doanh nhân, có muôn nghìn thứ chúng ta cần chấp nhận một cách tự nguyện, dù có vừa ý hay không, vì đó là cuộc đời! Nắng mình sống theo kiểu nắng, mưa thì sống theo kiểu mưa.

Duy chỉ có một thứ quý vị cần biết, cần bảo vệ, là đời sống tâm linh của mỗi người. Không ai biết mà chỉ một mình quý vị biết thôi, vì nó vô hình vô tướng, là sức mạnh thật, là sự màu nhiệm thật, là giá trị thật, của riêng mỗi người, không chia sẻ được cho ai. Hãy gìn giữ nó. Ngoài nó ra, chúng ta chấp nhận tất cả một cách tự nguyện. Không lấy làm vinh nhục gì ở chuyện thành công hay thất bại, vì đời sống riêng **của của quý vị là đời sống tâm linh**. Vì nó là đời sống riêng tư của mình, không ai hiểu được, không ai đụng tới được, chỉ có chính chúng ta hiểu mà thôi.

Chúng ta cũng phải hết sức đoàn kết nhau, đừng chê bai người khác, vì khi chê ai đó là mình đang bị mắc kẹt. Đừng bao giờ cho cuộc đời này là cõi tạm. **Chúng ta đang tồn tại, chúng** ta biết điều đó và chúng ta tôn trọng nó. Và chúng ta làm hết **sức mình cho sự tồn tại của chúng ta.** Không có ngày hôm qua, không có ngày mai, và cũng chẳng có hôm nay. Đầu óc quý vị phát triển tốt thì sẽ không còn khái niệm ba thời, chỉ có sự vận hành của cuộc sống thực tại mà thôi.

Có hai thứ sức mạnh có thật: **sức mạnh tình yêu đặc biệt,** trong đó nếu quý vị sáng tạo thành tình yêu dân tộc của mình lại càng tuyệt vời, và sức mạnh thứ hai là **sức mạnh của đời sống vô hình không khái niệm.** Đó là sức mạnh kỳ bí trong đời sống tâm linh của chúng ta.

"Con đường nhanh nhất để khám phá sự bí mật đời sống vô hình của chúng ta là tập phát triển tình thương, tập hy sinh, tập giúp đỡ người khác, tập đừng tiếc của tiếc công."

"Một người mẹ có thể chết vì đứa con vô điều kiện, một người công dân cũng có thể xả thân một khi có ai đó đụng đến Tổ quốc mình. Sức mạnh của tình yêu giúp họ không sợ

bất cứ hoàn cảnh nào."

"Tình yêu thánh thiện, chân thành nó liên quan đến sự trong sáng của đầu óc. Đầu óc anh mơ hồ, tình yêu trong anh không thể nào thánh thiện được."

"Đừng đưa dân tộc chúng ta đến những ảnh hưởng hết sức huyễn hoặc dẫn dân tộc ta đến sự nghèo đói, không bản lĩnh, không thực tế, để người khác xem thường, chà đạp."

"Chúng ta không sợ thất bại gì cả, nếu chúng ta gắn liền ước mơ của mình với sự phát triển của dân tôc và đừng tách rời khỏi tình vêu dân tôc."

"Sức mạnh tình yêu rất đặc biệt, trong đó nếu quí vị sáng tạo ra thành tình yêu dân tộc của mình lại càng tuyệt vời!" "Chỉ có sức mạnh của Sự thấy mới là sức mạnh vĩ đại nhất. Ngoài ra không có sức mạnh nào có thể vượt lên trên sức mạnh đó".

DUY TUỆ